

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC

KHOA HỌC

TỰ NHIÊN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(1996 - 2020)

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC
TỰ NHIÊN**
ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(1996 - 2020)



NHA XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

BAN CHỈ ĐẠO



Trần Cao Vinh	Bí thư Đảng ủy - Trưởng ban
Trần Lê Quan	Phó Bí thư Đảng ủy - Phó Trưởng ban
Trần Minh Triết	Phó Bí thư Đảng ủy - Ủy viên
Phùng Quán	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy - Ủy viên
Phan Ngô Hoang	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy - Ủy viên

BAN BIÊN SOẠN



Dương Thị Bích Huệ
Nguyễn Văn Tịnh
Huỳnh Tuấn Khương
Trần Vũ
Nguyễn Trung Thái
Nguyễn Thị Thanh Mỹ
Nguyễn Ngọc Huyền
Nguyễn Minh Hoàng

TỔ TƯ LIỆU



Nguyễn Văn Tịnh
Huỳnh Tuấn Khương
Nguyễn Trung Thái
Nguyễn Thị Thanh Mỹ
Vô Chí Phương

LỜI NÓI ĐẦU

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với bề dày truyền thống lịch sử, đã trải qua hơn 80 năm hình thành và phát triển: Từ giai đoạn tiền thân là Trường Cao đẳng Khoa học (1941), Khoa học Đại học đường (1953), Trường Đại học Khoa học Sài Gòn (1957), Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (1977) và Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (1996) cho đến nay.

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên chính thức được thành lập theo Quyết định số 1236/GD-ĐT ngày 30/3/1996 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, với sứ mệnh là trung tâm đào tạo, nghiên cứu, phát triển và triển khai ứng dụng khoa học công nghệ, cung cấp nguồn nhân lực và sản phẩm khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội đất

nước. Trong quá trình kế thừa và phát triển, dưới sự lãnh đạo toàn diện và không ngừng lớn mạnh của Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Nhà trường đã trải qua nhiều cột mốc quan trọng với những kết quả, thành tựu nổi bật về đào tạo và nghiên cứu khoa học. Nhằm đánh giá và nhìn lại vai trò của Đảng bộ trong công tác lãnh đạo Nhà trường thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã ban hành Kế hoạch số 19-KH/ĐU ngày 11/3/2022 về biên soạn lịch sử Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên kể từ khi thành lập tới năm 2020.

Việc biên soạn lịch sử Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong giai đoạn 1996 - 2020 là việc làm cần thiết và ý nghĩa nhằm ghi nhận những thành tựu đạt được, khắc họa những bước phát triển của Nhà trường, phù hợp với tình hình chung của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và của đất nước nói chung; đồng thời qua đó rút ra những kinh nghiệm thực tiễn trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ đối với Nhà trường. Đây là nguồn tư liệu quý báu để góp phần tổng kết thực tiễn, nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, truyền thống lịch sử đối với đảng viên, viên chức, người lao động trong sự nghiệp phát triển giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học; đồng thời góp phần nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo, quản lý của

Nhà trường trong bối cảnh hiện nay và góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong thời kỳ mới.

Lịch sử Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (1996 - 2020) là cuốn sách được biên soạn trên cơ sở tổng hợp các nguồn tư liệu trong giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2020, bên cạnh đó có tóm tắt quá trình hình thành và phát triển giai đoạn tiền thân trước đó của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Cuốn sách gồm bốn chương và phần phụ lục, cụ thể:

Chương mở đầu: Từ Trường Cao đẳng Khoa học (1941) đến sự hình thành Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (1996);

Chương 1: Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên những ngày đầu thành lập (1996 - 1999);

Chương 2: Quá trình định hướng và xây dựng nền móng phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (2000 - 2010);

Chương 3: Xây dựng Trường trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ chất lượng cao; phát triển các chương trình đào tạo có năng lực cạnh tranh, thích ứng xu thế hội nhập Quốc tế (2010 - 2020).

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Đảng ủy Trường đã được sự quan tâm lãnh đạo, hỗ trợ của

Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, sự đồng tình ủng hộ, tham gia đóng góp ý kiến của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo đã từng học tập, công tác và làm việc qua các thời kỳ tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và giai đoạn tiền thân, và đội ngũ biên soạn đã giúp hoàn thành cuốn sách. Đội ngũ biên soạn đã hết sức cố gắng trong việc thu thập các nguồn tài liệu, thông tin, hình ảnh, các ý kiến đóng góp cho bản thảo,... song cũng không thể tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót về nội dung và hình thức. Chúng tôi mong tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp của bạn đọc để khi có điều kiện tái bản, cuốn sách được đầy đủ và hoàn thiện hơn.

Nhân dịp ra mắt cuốn sách, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xin chân thành cảm ơn tất cả các đồng chí, các cơ quan, đơn vị và cá nhân đã đóng góp để hoàn thiện cuốn lịch sử này.

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC TỰ NHIÊN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Chương mở đầu:

**TỪ TRƯỜNG
CAO ĐẲNG KHOA HỌC (1941)
ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (1996)**

**I. KHÁI QUÁT LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT
TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN,
ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***1. Từ Trường Cao đẳng Khoa học (1941) đến
Trường Đại học Khoa học (1975)***

Trong lịch sử giáo dục Việt Nam, Viện Đại học
Đông Dương được xem là mô hình đại học đầu tiên,

được thành lập theo đề nghị của Hội đồng Phát triển Giáo dục Bản xứ (Conseil de Perfectionnement de l'Enseignement Indigène) và Nghị định số 1514a ngày 16/5/1906 được ký bởi Toàn quyền Đông Dương Paul Beau nhằm “*thông qua tiếng Pháp để phổ biến kiến thức khoa học và phương pháp của người Âu tại Viễn Đông*”. Viện Đại học Đông Dương do các giáo sư người Pháp trực tiếp giảng dạy, đặt trung tâm đầu tiên tại Hà Nội.

Ngày 26/7/1941, Trường Cao đẳng Khoa học (Ecole supérieure des Sciences) trực thuộc Viện Đại học Đông Dương được thành lập. Nhiệm vụ của trường là đào tạo những người làm công tác nghiên cứu khoa học và những giáo viên trung học hoặc cao đẳng sư phạm. Trường được trang bị các phòng thí nghiệm, và khóa học của năm thứ nhất không phải chỉ dành riêng cho sinh viên thuộc trường, mà còn dành cho sinh viên của các trường khác như trường Y, trường Xây dựng dân dụng...

Năm 1942, trường bắt đầu tổ chức kỳ thi nhập học chứng chỉ Toán Đại cương (M.G); Toán, Lý, Hóa (M.P.C); Lý, Hóa, Lịch sử tự nhiên (S.P.C.N) tại Hà Nội, Huế, Sài Gòn.

Năm 1947, do yêu cầu của nhân dân miền Nam, trung tâm thứ hai của Viện Đại học Đông Dương

được thiết lập tại Sài Gòn, đặt dưới quyền quản lý của Phó Viện trưởng người Việt. Trung tâm tọa lạc trên phần đất của Bệnh viện Polyclinique Dejean de la Batie (nay là Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn, đường Lê Lợi, Quận 1), sau đó chuyển về đại lộ Nancy (sau đổi tên thành đại lộ Cộng Hòa, nay là đường Nguyễn Văn Cừ, Quận 5).

Ngày 23/11/1947, Trường Cao đẳng Khoa học thành lập phân ban vô tuyến trực thuộc phòng thí nghiệm Vật lý chuyên đào tạo các cán sự vô tuyến điện.

Năm 1949, thực dân Pháp dựng lên Chính phủ Quốc gia Việt Nam và để thể hiện “thiện chí” trao trả “độc lập”, Pháp chuyển giao dần các công sở cho Quốc gia Việt Nam do Quốc trưởng Bảo Đại đứng đầu, trong số đó có Viện Đại học Đông Dương.

Ngày 30/12/1949, theo ký kết trong bản Hiệp ước Văn hóa Pháp - Việt, Viện Đại học Đông Dương chuyển đổi thành viện đại học hỗn hợp Pháp - Việt lấy tên là Viện Đại học Hà Nội, gồm 2 trung tâm (một trung tâm ở Hà Nội và một trung tâm ở Sài Gòn). Từ tháng 1/1951, viện bắt đầu hoạt động dưới sự điều hành của viện trưởng người Pháp và được hỗ trợ từ phó viện trưởng người Việt.

Ngày 12/11/1953, Trường Cao đẳng Khoa học được đổi tên thành Khoa học Đại học Đường.

Tháng 11/1954, trung tâm ở Hà Nội di chuyển vào Nam và sáp nhập với trung tâm ở Sài Gòn. Sau sáp nhập, Viện gồm có các trường: Đại học Luật khoa, Đại học Hồn hợp Y - Dược khoa, Khoa học Đại học Đường, Cao đẳng Kiến trúc, Trường dự bị Văn khoa.

Thực hiện bản Hiệp ước Văn hóa Pháp - Việt ngày 30/12/1949 và Thỏa thuận bổ sung ngày 8/1/1951 về việc chuyển giao điều hành viện từ Chính phủ Pháp sang Chính phủ Quốc gia Việt Nam⁽¹⁾, ngày 11/5/1955, lễ chuyển giao quyền điều hành sang cho Việt Nam chính thức diễn ra. Tại buổi lễ này, viện chính thức được đổi tên là Viện Đại học Quốc gia Việt Nam. Viện Đại học Quốc gia Việt Nam do Giáo sư thực thụ - Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Quang Trình làm Viện trưởng điều hành theo Sắc lệnh số 247 ngày 28/4/1955. Đồng thời, Giáo sư Nguyễn Quang Trình cũng được bổ nhiệm là Quyền Khoa trưởng Khoa học Đại học Đường.

Ngày 22/12/1955, sau khi ký kết các văn bản chuyển giao giữa hai chính phủ, lễ khai giảng các trường đại học diễn ra. Sĩ số sinh viên của Khoa học Đại học Đường tính đến ngày 1/1/1956 là 743 sinh viên với 15 giáo sư giảng dạy (trong đó có 7 người Pháp). Các kỳ thi cuối năm học 1955 - 1956, khóa

1. Theo Nguyễn Thị Mai Hương, Lưu Văn Quyết (2021): “Chính sách phát triển giáo dục đại học ở miền Nam Việt Nam (1955 - 1963), Tạp chí khoa học Đại học Thủ Dầu Một, số 3(52)-2021, ngày 20/4/2021.

thứ I, mở ngày 11/6/1956, kết quả có 96 sinh viên thi đạt trong tổng số 326 sinh viên dự thi. Kỳ thi khóa thứ II mở ngày 16/10/1956, kết quả có 84 sinh viên thi đạt trong tổng số 241 sinh viên dự thi.

Tháng 3/1957, Viện Đại học Quốc gia Việt Nam đổi tên thành Viện Đại học Sài Gòn; Khoa học Đại học Đường cũng được đổi tên thành Trường Đại học Khoa học Sài Gòn⁽¹⁾.

Ngày 13/10/1964, thực hiện chương trình Viện trợ Văn hóa cho Việt Nam của Chính phủ New Zealand, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn xây dựng thêm một chi khoa tại Thủ Đức⁽²⁾. Chi khoa tập trung đào tạo các chứng chỉ Sinh lý, Sinh hóa (P.C.B).

Thời điểm này, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn được xem là trường khoa học cơ bản mạnh nhất và là cái nôi nghiên cứu khoa học cơ bản. Trường đào tạo hệ đại học và sau đại học, tổ chức bảo vệ luận án tiến sĩ quốc gia đầu tiên về Hóa học vào năm 1965, từ đó, trường đã tổ chức đào tạo bằng tiến sĩ quốc gia và tiến sĩ đệ tam cấp trong các ngành khoa học.

Tính đến năm 1971, Viện Đại học Sài Gòn có 6 trường thành viên là: Đại học Khoa học Sài Gòn, Dược khoa, Y khoa, Nha Y khoa, Kiến trúc, Sư

-
1. Tuy nhiên, trên thực tế hầu hết các văn bản giấy tờ vẫn sử dụng tên gọi Khoa học Đại học Đường.
 2. Trước đây gọi là cơ sở Linh Trung, nay là cơ sở Thủ Đức - Dĩ An.

phạm. Trong những năm đầu, các sinh viên đều học chương trình căn bản tại các trường thành viên. Đó là các môn chung do Tòa Viện trưởng quy định cho tất cả các trường thành viên.

Ngày 8/1/1971, Viện trưởng Viện Đại học Sài Gòn Trần Quang Đệ ra quyết định thành lập Ủy ban Đặc trách nghiên cứu thực hiện Phần chung, thành phần là các khoa trưởng của 6 đại học thành viên, do Giáo sư Nguyễn Văn Thơ - Khoa trưởng Đại học Nha Y khoa làm Chủ tịch. Ủy ban này đã tổ chức 2 phiên họp vào ngày 20/1/1971 và ngày 3/2/1971 để bàn về việc thành lập thí điểm Trung tâm Phần chung cho các phân khoa thuộc khối khoa học thực nghiệm, tức là 6 trường đại học thành viên và có thể cho cả các đại học hay cao đẳng kỹ thuật và nông lâm súc⁽¹⁾.

Các vị khoa trưởng kế nhiệm: Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Quang Trình (1955 - 1958), Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Lê Văn Thới (1958 - 1964), Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Dương Thị Mai (Mai Trần Ngọc Tiếng) (1964 - 1965), Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Chung Tú (1965 - 1973) và Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Phùng Trung Ngân (1973 - 1975).

Với những thắng lợi liên tiếp của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, ngày

1. Vài nét đại cương về Viện Đại học Sài Gòn, ký hiệu VN.2071, Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II.

10/4/1975, Trung ương Cục miền Nam ban hành Chỉ thị số 06/CT về việc chuẩn bị công tác tiếp quản thành phố Sài Gòn - Gia Định. Đối với các cơ sở giáo dục, Chỉ thị nêu rõ: *“Tạm thời giữ hệ thống giáo dục cũ, chương trình và sách giáo khoa cũ, song cần tước bỏ ngay phần chính trị phản động chống đường lối hòa bình, độc lập, dân chủ và hòa hợp dân tộc, thống nhất Tổ quốc, chống các chính sách của Chính phủ cách mạng. Về giáo viên, cần động viên, đoàn kết và từng bước giáo dục chính trị và tư tưởng cho những giáo viên cũ, trừ bọn phản động, ác ôn, mật vụ. Ở những trường học trước đây không đủ sức lãnh đạo, cần bổ sung ngay một số cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên khá của ta để làm nòng cốt”*⁽¹⁾.

Ngày 12/4/1975, Ban Thường vụ Thành ủy Sài Gòn - Gia Định ra Chỉ thị hướng dẫn các cấp đảng bộ những việc cần làm ngay trong các giai đoạn: trước, trong và sau khi thành phố được giải phóng; chỉ đạo, trước hết phải giành chính quyền ở cơ sở, đập tan bộ máy kìm kẹp của địch ở phường, xã, xóm, trường học, xí nghiệp. Ngày 12/5/1975, Ủy ban quân quản thành phố Sài Gòn - Gia Định ra thông cáo

1. Thông tri ngày 29/4/1975 về việc tiếp quản và sử dụng các cơ sở thông tin, văn hóa và giáo dục của địch ở các thành thị, trích trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam - Văn phòng (2018): *Văn kiện Trung ương Cục miền Nam giai đoạn 1946 - 1975*, tập 18 (1974 - 1975), Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, tr.823.

quản lý toàn bộ các công sở, khách sạn, bệnh viện, trường học, thư viện, các cơ sở sản xuất kinh doanh của chế độ cũ để lại... nhằm tổ chức vận hành và khôi phục sản xuất⁽¹⁾. Ngày 6/6/1975, Bộ Giáo dục và Thanh niên (thuộc Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam) thành lập Ban Lãnh đạo công tác tiếp quản, xây dựng kế hoạch tiếp quản các cơ sở văn hóa, giáo dục ở miền Nam. Theo đó, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn do Ủy ban quân quản thành phố Sài Gòn - Gia Định tiếp nhận và đổi tên thành Trường Đại học Khoa học.

Ngay sau thời điểm tiếp quản, ngày 17/6/1975, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 221-CT/TW về công tác giáo dục ở miền Nam sau ngày hoàn toàn giải phóng và Chỉ thị số 222-CT/TW về công tác giáo dục đại học và chuyên nghiệp ở miền Nam trong thời gian tới. Chỉ thị số 222-CT/TW nhấn mạnh, việc sửa đổi cơ cấu ngành học, hệ thống đào tạo ở miền Nam và nghiên cứu gấp việc sắp xếp lại mạng lưới các trường đại học và chuyên nghiệp trên phạm vi toàn quốc: “... *Trên cơ sở bảo đảm chất lượng, từng bước mở rộng quy mô đào tạo đại học ở các ngành khoa học, kỹ thuật và chuyên nghiệp như sư phạm, y, dược, công nghiệp, nông nghiệp, xây*

1. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (2021): *Lịch sử chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh (1945 - 2015)*, tập 2, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật, tr.17.

dựng cơ bản, giao thông vận tải, thông tin liên lạc, kinh tế phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế và văn hóa trong những năm sắp tới”⁽¹⁾.

Cùng với đó, thực hiện Chỉ thị số 688/CT về nhiệm vụ năm học 1976 - 1977 đối với các trường đại học ở miền Nam, Trường Đại học Khoa học tổ chức cho sinh viên tiếp tục học và thi những chứng chỉ đã học nhưng chưa thi trong năm học 1974 - 1975; đồng thời, phát huy truyền thống cách mạng, Trường tiếp tục phát triển tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên làm nòng cốt cho các hoạt động giáo dục chính trị, tư tưởng. Trường được điều hành bởi Ban Phụ trách do Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Hữu Chí làm Trưởng ban cho đến năm 1977; các Phó Trưởng ban là: Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Cang và Giáo sư - Tiến sĩ Trần Kim Thạch.

2. Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (1977 - 1996) - Nền tảng cho sự hình thành Trường Đại học Khoa học Tự nhiên

Sau ngày miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất (30/4/1975), để phù hợp với thực tiễn và tình hình chung của cả nước, Trường Đại học Khoa học đã có nhiều thay đổi về mục tiêu, chương trình và nội dung đào tạo.

1. Chỉ thị số 222-CT/TW ngày 17/6/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa III.

Thực hiện Chỉ thị số 222-CT/TW ngày 17/6/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp phải nghiên cứu trình gấp Chính phủ đề án về việc sắp xếp mạng lưới các trường đại học và trung học chuyên nghiệp trên phạm vi toàn quốc. Ngày 27/10/1976, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 426/TTg về một số vấn đề cấp bách trong mạng lưới các trường đại học trong cả nước. Theo quyết định này, hai trường Đại học Văn khoa và Đại học Khoa học được sáp nhập thành Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, do Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo) quản lý. Ngày 2/4/1977, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 84/QĐ-CB bổ nhiệm Phó Giáo sư - Tiến sĩ Lý Hòa làm Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Các cơ sở của Trường lúc này gồm: Cơ sở chính tại số 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5; cơ sở 2 ở số 10-12 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1; cơ sở 3 ở xã Tăng Nhơn Phú, huyện Thủ Đức (nay là cơ sở thuộc thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

Ngày 22/4/1977, Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp ra Quyết định số 448/QĐ-CB chính thức thành lập Trường Đại học Tổng hợp Thành

phố Hồ Chí Minh. Trường gồm có các khoa là: Toán, Vật lý, Hóa, Sinh, Địa lý, Địa chất, Ngữ văn, Lịch sử, Triết học, Kinh tế, Thư viện, Ngữ văn Anh, Ngữ văn Pháp, Giáo dục và đào tạo giáo viên, Ngữ văn Nga, Đông Phương học và bộ môn Luật. Ngoài ra, còn có 7 trung tâm nghiên cứu khoa học - dịch vụ và sản xuất.

Ngày 12/5/1977, Lễ thành lập Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh được tổ chức trọng thể. Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Hoàng Xuân Tuyền, Thứ trưởng Bộ Đại học và Trung học chuyên nghiệp xác định nhiệm vụ chung của các trường đại học tổng hợp trong cả nước là: *“Đào tạo ra những người cán bộ có trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa cao, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của giai cấp công nhân, của Nhân dân lao động và của dân tộc, có kiến thức vững chắc về khoa học cơ bản, hoặc là khoa học tự nhiên, hoặc là khoa học xã hội, để phục vụ cho sự phát triển của nền khoa học của đất nước”*⁽¹⁾.

Thứ trưởng Hoàng Xuân Tuyền cũng nêu ra những nhiệm vụ cụ thể cấp bách đối với Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, đó là: Coi trọng

1. Theo tài liệu cá nhân của Phó Giáo sư Lý Hòa: *Những ghi nhớ của Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh những năm 1977 - 1990*, tr. 25.

công tác giáo dục chính trị tư tưởng; xây dựng tổ chức Đảng, bộ máy chính quyền, các tổ chức đoàn thể quần chúng vững mạnh; đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng dạy có trình độ chính trị và trình độ khoa học cao; xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật kịp đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu; xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình và phương pháp đào tạo thích hợp.

Về mặt tổ chức Đảng, Đảng bộ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Ban Cán sự Đảng các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh. Đảng bộ Trường gồm hai khối: Khối Khoa học tự nhiên và Khối Khoa học xã hội với 10 chi bộ trực thuộc. Bí thư Đảng ủy Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh ở thời điểm thành lập là đồng chí Huỳnh Ngọc Bích. Đảng ủy Trường lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động của Nhà trường và các chi bộ trực thuộc hai khối, trong đó, Khối Khoa học Tự nhiên tập trung đào tạo, nghiên cứu về khoa học cơ bản trong lĩnh vực khoa học tự nhiên. Bên cạnh lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyên môn, Đảng ủy Trường lãnh đạo Đoàn Trường tổ chức hoạt động Đoàn và phong trào sinh viên đạt nhiều thành quả nổi bật thông qua lãnh đạo Chi bộ Sinh viên Trường (thành lập vào tháng 2/1992), thường

xuyên là ngọn cờ đầu trong khối đại học - chuyên nghiệp toàn Thành phố; chỉ đạo xúc tiến sớm thành lập Hội Sinh viên và Hội Cựu chiến binh Trường; đồng thời, giáo dục truyền thống yêu nước, tiên phong của sinh viên Trường.

Ngày 11/1/1979, Bộ Chính trị khóa IV ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TW về cải cách giáo dục nhằm đáp ứng các yêu cầu của giai đoạn cách mạng mới, giai đoạn cả nước xây dựng xã hội chủ nghĩa: *“Đào tạo và bồi dưỡng với quy mô ngày càng lớn đội ngũ lao động mới, có phẩm chất chính trị và đạo đức cách mạng, có trình độ khoa học, kỹ thuật và quản lý phù hợp với yêu cầu phân công lao động trong nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa”*... Cải cách giáo dục *“phải làm cho công tác giáo dục thấu suốt hơn nữa nguyên lý: học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội... Trong các trường đại học về khoa học cơ bản (xã hội và tự nhiên), cần nâng cao hơn nữa chất lượng đào tạo, và điều chỉnh cơ cấu ngành học theo hướng tập trung vào những ngành chủ yếu cần thiết cho sự phát triển trước mắt và lâu dài của đất nước. Cần xây dựng và phát triển tốt hệ đào tạo trên đại học để tạo ra một đội ngũ đông đảo cán bộ khoa học và kỹ thuật có trình độ cao và hệ bồi dưỡng sau đại học để giúp những người đã tốt nghiệp đại học không ngừng mở rộng kiến thức, và trau dồi nghiệp vụ”*.

Trên cơ sở thực hiện các nghị quyết của Đảng, hoạt động đào tạo của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh khi bước vào thời kỳ đổi mới vẫn duy trì và phát triển hai hệ đào tạo chính ở bậc đại học là hệ chính quy và hệ tại chức, trong đó lấy hệ chính quy làm chuẩn. Thực hiện quy chế chung của Bộ và tuyển sinh theo kế hoạch chung của cả nước, hàng năm hệ chính quy đều có chỉ tiêu được phân bổ chủ yếu dựa vào cơ cấu ngành và năng lực đội ngũ giảng dạy. Khối Khoa học xã hội và khối Khoa học tự nhiên xây dựng cơ cấu ngành có dựa vào nhu cầu xã hội ở phía Nam trong thời kỳ đổi mới, xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội. Nhà trường xác định phạm vi và quy mô đào tạo hệ chính quy trước hết phục vụ cho nhu cầu nguồn nhân lực tại các tỉnh, thành phía Nam, nhưng cũng không hạn chế vùng miền mà mở rộng cả nước.

Đại hội VI của Đảng (tháng 12/1986) mở đầu cho công cuộc đổi mới toàn diện ở nước ta, trong đó những nội dung liên quan đến đổi mới giáo dục cũng được đề cập, cụ thể: *“Mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng toàn diện trong dạy chữ, dạy người và dạy nghề để có được nguồn nhân lực chất lượng cao phù hợp với quá trình đòi hỏi của sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện*

đại hóa đất nước”⁽¹⁾. Ngày 14/1/1993, tại Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII), Đảng ta xác định tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, lần đầu tiên nhận định giáo dục và đào tạo là “quốc sách hàng đầu” và nhấn mạnh “*Đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học và công nghệ, nghiên cứu những vấn đề về khoa học giáo dục phục vụ cho mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục*”⁽²⁾.

Thực hiện chủ trương của Nghị quyết số 04-NQ/HNTW ngày 14/1/1993; để phát huy thành tựu cải cách giáo dục, đồng thời khắc phục những yếu kém của nền giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, ngày 14/7/1993, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Trần Chí Đáo ký quyết định thành lập “Hệ phổ thông trung học chuyên Toán - Tin, Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh” nhằm phát hiện, bồi dưỡng học sinh năng khiếu về Toán học, Tin học và tạo nguồn đào tạo tốt cho Khoa Toán - Tin (tiên thân của Trường Phổ thông Năng khiếu, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh).

-
1. Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Vũ Ngọc Hải (2006): “20 năm đổi mới giáo dục Việt Nam”, Tạp chí *Khoa học giáo dục*, số 10, tháng 7/2006.
 2. Nghị quyết số 04-NQ/HNTW của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VII) về tiếp tục đổi mới sự nghiệp giáo dục và đào tạo, ngày 14/1/1993.

Năm 1990, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức bầu cử trực tiếp chức vụ Hiệu trưởng Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Giao, Chủ nhiệm Khoa Vật lý được bầu làm Hiệu trưởng nhiệm kỳ 1990 - 1994. Sau đó, Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Ngọc Giao được Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ nhiệm lại chức vụ Hiệu trưởng cho đến năm 1996 là năm chia tách Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh thành nhiều đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Gần 20 năm tồn tại và phát triển, Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh chính là cái nôi đào tạo hàng ngàn nhà khoa học trẻ trên hai lĩnh vực Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và là một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản lớn nhất ở phía Nam, có mối quan hệ với hàng chục trường đại học, viện và tổ chức giáo dục trên thế giới. Trường là đơn vị tiên phong trong việc xây dựng hệ đào tạo không chính quy đáp ứng nhu cầu xã hội, phát triển khoa học - kỹ thuật, triển khai và mở rộng các chương trình đào tạo sau đại học; xây dựng và hoàn thiện định hướng nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, nghiên cứu nhiều đề tài, đề án, dự án khoa học có giá trị phục vụ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, phục vụ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ

Trường luôn kiên định sự lãnh đạo của Đảng trong đổi mới giáo dục, sớm đưa giáo dục lên tầm cao mới theo hướng giữ gìn truyền thống, bản sắc dân tộc và nhanh chóng hiện đại hóa giáo dục, mở rộng quan hệ hợp tác, chủ động hội nhập với khu vực và quốc tế. Với những thành tích đó, Đảng bộ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh nói chung và các chi bộ đảng của Khối Khoa học tự nhiên luôn được đánh giá, xếp loại là tổ chức đảng xuất sắc, vững mạnh.

Có thể khẳng định rằng, Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã gắn bó với nhiều thế hệ cán bộ, công nhân viên, sinh viên Nhà trường và xã hội. Những năm tháng gian khổ nhưng đầy vẻ vang của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh đã đọng lại trong miền hoài niệm, chấp cánh để toàn thể cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ngày nay phát huy truyền thống, xây dựng Trường vươn lên tầm khu vực và quốc tế, góp phần đổi mới toàn diện nền giáo dục đại học Việt Nam, đáp ứng sự nghiệp xây dựng và phát triển của đất nước trên tầm cao mới.

3. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (1996)

Thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục và đào tạo theo định hướng của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ

VI (1986), sau thời gian nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện cần thiết, ngày 27/1/1995 Chính phủ ban hành Nghị định số 16-CP về việc thành lập Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở sắp xếp và tổ chức lại một số trường đại học và viện nghiên cứu khoa học ở khu vực Thành phố Hồ Chí Minh, gồm 9 trường: Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh; Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thủ Đức; Đại học Bách khoa Thành phố Hồ Chí Minh; Đại học Nông lâm; Đại học Kinh tế; Đại học Tài chính Kế toán; Đại học Sư phạm; Đại học Kiến trúc; Phân hiệu Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo hướng là một trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học đa ngành, đa lĩnh vực của cả nước, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, hoạt động theo quy chế riêng, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Cũng theo Nghị định này, Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh được tách thành 2 trường: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Cả hai trường đều là trường thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và thành lập các trường thành viên, các đảng viên trong toàn Đảng bộ đã

thống nhất với chủ trương là cần phải tổ chức lại hệ thống giáo dục đại học hiệu quả hơn, bên cạnh đó cũng đã đóng góp nhiều ý kiến về bước đi, quy mô và biện pháp thực hiện.

Ngày 30/3/1996, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 1233/GD-ĐT chính thức thành lập Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Giám hiệu Nhà trường gồm: Hiệu trưởng: Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Văn Đến; các Phó Hiệu trưởng: Thạc sĩ Nguyễn Thanh Hương, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Phạm Đình Hùng, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Dương Ái Phương.

Kể từ đây, Trường chính thức mang tên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cho đến ngày nay.

II. TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ cứu nước, dưới ngọn cờ vinh quang của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, phong trào học sinh, sinh viên đã có những cống hiến xuất sắc và trưởng thành vượt bậc qua các thời kỳ. Cùng với toàn Đảng,

toàn dân và toàn quân, học sinh, sinh viên Sài Gòn - Chợ Lớn nói chung và sinh viên các trường tiền thân của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đã xung trận với một quyết tâm lớn, một tinh thần quả cảm tuyệt vời.

**** Thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)***

Sau khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta lần thứ hai, để phát động phong trào đấu tranh chống Pháp ở đô thị, Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn bắt đầu xây dựng lực lượng cách mạng các giới, trong đó chú trọng lực lượng học sinh, sinh viên. Thời gian này, tại Sài Gòn, một số trường cao đẳng, đại học bắt đầu mở như: Cao đẳng Khoa học, Sư phạm, Luật khoa, Y dược, Công chánh và Kỹ thuật... Hoạt động chủ yếu của phong trào học sinh, sinh viên thời gian này là tuyên truyền, giáo dục sinh viên, học sinh về lòng yêu nước, ủng hộ cuộc kháng chiến chống Pháp, sẵn sàng lên đường chiến đấu vì độc lập, tự do của Tổ quốc theo lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tháng 9/1947, Hội Học sinh Việt Nam - Nam bộ được thành lập tại nội thành Sài Gòn - Chợ Lớn do Đỗ Ngọc Thanh phụ trách; thực chất đây chính là tổ chức Đoàn Học sinh Cứu quốc Sài Gòn. Lúc này, tuy

số cán bộ học sinh, sinh viên chưa nhiều nhưng đã tập hợp và thực hiện được những đợt công tác cách mạng có lợi cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và tay sai, tạo nên cao trào đấu tranh của học sinh, sinh viên trở thành một động lực trong phong trào đấu tranh của các tầng lớp Nhân dân Sài Gòn năm 1950⁽¹⁾. Tuy nhiên, vào giữa năm 1948, các cơ sở cách mạng trong học sinh, sinh viên bị lộ, một số cán bộ học sinh bị bắt, anh Đỗ Ngọc Thanh, người trực tiếp chỉ đạo phong trào học sinh Sài Gòn thoát ly ra chiến khu hoạt động. Sau đợt hoạt động tháng 5/1949, anh Đỗ Ngọc Thanh lại đề nghị Thành ủy cho vào công tác nội thành để trực tiếp chỉ đạo phong trào và làm Bí thư Đảng đoàn học sinh Sài Gòn - Chợ Lớn.

Cuối tháng 12/1949, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư Xứ ủy Nam bộ chỉ đạo Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn: *“Tổ chức Đảng trong Thành phố phải có bộ phận bí mật và bộ phận công khai, phải tận dụng hết khả năng hoạt động công khai, phối hợp đấu tranh hợp pháp với bất hợp pháp”*⁽²⁾. Ngày 2/1/1950, Ban Cán sự nội

-
1. Trần Văn Nhiệm - Lê Thanh Văn - Nguyễn Văn Kết - Nguyễn Văn Lê (2014): *Phong trào học sinh - sinh viên Sài Gòn thời kỳ chống Pháp xâm lược 1858 - 1954*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, tr.157.
 2. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 450.

thành triệu tập Hội nghị cán bộ chủ chốt các giới, các ngành, các đoàn thể. Hội nghị chủ trương tiếp tục duy trì phong trào bãi khóa của học sinh, sinh viên các trường, đồng thời phát động công nhân đấu tranh phối hợp với học sinh, sinh viên. Dưới sự lãnh đạo của Ban Cán sự nội thành và Liên hiệp Công đoàn Sài Gòn - Chợ Lớn, ở thành phố hàng ngày có gần 5.000 công nhân kéo đến trụ sở thanh tra lao động đòi can thiệp tăng lương. Hưởng ứng cuộc biểu tình, học sinh, sinh viên các trường Sài Gòn tiếp tục bãi khóa, đòi giải quyết các yêu sách học sinh, sau đó kéo lên Nha Học chính đòi thả tự do cho những học trò bị bắt giữ.

Trước thái độ ngoan cố của địch, ngày 9/1/1950, hơn 2.000 học sinh, sinh viên trường Marie Curie, Pétrus Ký, Gia Long, Việt Nam Học Đường, Lê Bá Cang, Nguyễn Văn Khuê, Y dược, Khoa học, Mỹ thuật Gia Định, Công chánh... tập trung trước Nha Học chính Nam Việt trên đường D’Espagne (nay là đường Lê Thánh Tôn) và sau đó tiếp tục kéo đến dinh của Trần Văn Hữu (Thủ hiến Nam Việt) để đưa yêu sách. Số lượng học sinh, sinh viên tham gia càng lúc càng đông, chiếm chặt hai bên lề đường, giương cao biểu ngữ *“Yêu cầu thả tự do cho tất cả học sinh bị bắt và cho họ trở lại trường tiếp tục học”, “Yêu cầu mở cửa các trường công trở lại vô điều*

kiện”, “Không được vô cớ bắt giữ học sinh...”⁽¹⁾. Cuộc biểu tình đã bị thực dân Pháp đàn áp dã man, học sinh Trần Văn Ôn đã anh dũng hy sinh. Trước tình hình đó, Ban Cán sự nội thành chủ trương tổ chức lễ truy điệu thật lớn, biểu thị cho được lòng căm thù giặc của Nhân dân, đồng thời biến đám tang thành một cuộc biểu tình lên án bọn cầm quyền Pháp và lũ bù nhìn.

Báo *Việt Thanh* số 297 ngày thứ Bảy (14/1/1950) đăng tin về lễ tang học sinh Trần Văn Ôn như sau: “Toàn thể nam nữ học sinh, sinh viên với hết thầy các giới, các tầng lớp dân chúng Sài Gòn - Chợ Lớn, vùng phụ cận đều có đại diện tham gia. Con số cứ tăng mãi lên, khi ra khỏi Trường Trung học Pétrus Ký, sinh viên, học sinh nam nữ các trường công tư Sài Gòn - Chợ Lớn tụ tập... Trong sân trường, học sinh, sinh viên sắp hàng theo từng trường, từng lớp, mỗi nhóm có người phụ trách, trật tự. 8 giờ sáng, hàng ngũ đâu đó tề chỉnh, trang nghiêm. Trường đại học đủ các Ban Khoa học, Y khoa, Luật khoa, Bào chế; các trường Trung học Trương Vĩnh Ký, Gia Long, Marie Curie, các trường Kỹ Nghệ, Mỹ thuật; các trường Tiểu học, Sơ học Tân Định, Đa Kao, Sài Gòn, Phú Lâm; các trường Tư thực Nguyễn Văn Khuê, Lê Bá

1. Trần Văn Nhiệm - Lê Thanh Văn - Nguyễn Văn Kết - Nguyễn Văn Lê (2014): *Phong trào học sinh - sinh viên Sài Gòn thời kỳ chống Pháp xâm lược 1858 - 1954*, Sđd, tr. 167.

Cang, Việt Nam Học Đường, Trí Dục, Hồng Bàng... 8 giờ 15, xe bông đi trước, đại biểu sinh viên có mỹ ý mời phái đoàn trí thức Sài Gòn - Chợ Lớn dẫn đạo cho cuộc hành trình sầu thương mà cũng bao hàm ngụ ý hào hùng của một đồng tâm đoàn kết sắt đá...”⁽¹⁾. Tháng 2/1950, Đại hội Liên đoàn Thanh niên Việt Nam tại Việt Bắc đã quyết định chọn ngày 9/1 làm “Ngày truyền thống Học sinh - Sinh viên Việt Nam” để kỷ niệm hàng năm.

Từ sau cuộc tổng bãi công, tổng bãi khóa ở Sài Gòn tháng 11/1949 và cuộc biểu tình khổng lồ ngày 9/1/1950, thực dân Pháp yêu cầu Mỹ gánh bớt gánh nặng tài chính, vũ khí đạn dược tại chiến trường Đông Dương. Từ đó, Mỹ càng tìm cách can thiệp vào chiến tranh Đông Dương để từng bước biến Đông Dương thành căn cứ của Mỹ nhằm “ngăn cản làn sóng cộng sản”. Trước tình hình đó, Khu ủy Sài Gòn chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phong trào ở thành phố lên cao hơn, chống đế quốc Mỹ can thiệp. Ngày 19/3/1950, hàng ngàn học sinh, sinh viên và đồng bào các giới lũ lượt kéo nhau đến trường Tôn Thọ Tường (nay là Trường Trung học Phổ thông Ernst Thälmann, đường Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1) giương cao cờ đỏ sao vàng, ảnh

1. Trần Văn Nhiệm - Lê Thanh Văn - Nguyễn Văn Kết - Nguyễn Văn Lê (2014): *Phong trào học sinh - sinh viên Sài Gòn thời kỳ chống Pháp xâm lược 1858 - 1954*, Sđd, tr. 178, 179.

chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh và hô vang khẩu hiệu “*Đả đảo đế quốc Pháp và bọn bù nhìn tay sai; Phản đối Mỹ viện trợ cho Pháp kéo dài chiến tranh ở Đông Dương...*”⁽¹⁾. Cuộc xuống đường biểu tình chống can thiệp Mỹ ngày 19/3/1950 vang dội cả thế giới và trở thành Ngày toàn quốc chống Mỹ.

Từ ngày 21 đến ngày 27/8/1950, Hội nghị cán bộ Khu Sài Gòn - Chợ Lớn họp tại căn cứ Tân Long (tỉnh Thủ Dầu Một, nay là tỉnh Bình Dương) để công bố việc thành lập Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn (thay cho Khu Sài Gòn). Hội nghị bầu Đặc khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, đồng thời thay đổi phương châm công tác phù hợp với tình hình như sau: “*Phối hợp việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh với việc củng cố tổ chức cơ sở của Đảng và của quần chúng. Củng cố phát triển cơ sở phải được coi trọng hơn là việc vận động quần chúng đấu tranh... Kết hợp chặt chẽ hoạt động công khai với hoạt động bí mật, lợi dụng triệt để khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp để tuyên truyền, tổ chức vận động quần chúng đấu tranh*”⁽²⁾.

-
1. Ban Tổng kết chiến tranh - Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (2015): *Lịch sử Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định kháng chiến (1945 - 1975)*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 222.
 2. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 473, 474.

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Đặc khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn, các cơ sở Đảng, tổ chức dân, quân, chính ở thành phố từng bước được phục hồi, các phong trào đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ được phát động rộng rãi. Công nhân và học sinh các quận 1, 2 và Hộ 5 tập trung trước rạp Olympic để làm lễ tưởng niệm một năm ngày Liệt sĩ Trần Văn Ôn hy sinh (9/1/1950 - 9/1/1951) và bị địch đàn áp phong trào nhằm ngăn chặn đợt kỷ niệm ngày lễ Lao động quốc tế 1/5/1951.

Trong lúc các lực lượng kháng chiến của Đặc Khu ủy nỗ lực củng cố, giữ gìn phong trào thì thực dân Pháp tăng cường khủng bố, đánh phá ác liệt trong khắp các khu vực nội thành. Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Thành Đoàn khu Sài Gòn - Chợ Lớn, ở Quận 4, sinh viên tổ chức nhiều buổi lễ đoàn kết, học sinh, sinh viên thành lập các tổ chức như Hội Âm nhạc, Nhóm đá banh, Nhóm học Việt ngữ thu hút nhiều người tham gia. Các trường công lập, tư thực xây dựng hình thức sinh hoạt dân chủ như bầu trưởng lớp và đại diện trường, rồi liên hệ giữa các trường với nhau. Qua các hoạt động này, một số giáo viên là cán bộ kháng chiến, cách mạng còn giữ được thể hợp pháp, dần dần xây dựng một lớp học sinh yêu nước thế hệ mới, nối tiếp hành động cách mạng.

Đến đầu năm 1952, tại Hội nghị Trung ương Cục về nhiệm vụ chính trị năm 1952, đồng chí Lê Duẩn, Bí thư Trung ương Cục báo cáo: *“Thống nhất mặt trận dân tộc bằng những chính sách xác thực về kinh tế, chính trị, văn hóa, bằng cách chống mưu mô chia rẽ, luận điệu nói dối quốc gia và cộng sản của giặc, đặc biệt chú ý chống luận điệu thân Mỹ bằng cách làm cho đông đảo đồng bào trong vùng giặc tham gia kháng chiến trong quần chúng...”*⁽¹⁾. Thực hiện chỉ đạo của Trung ương Cục, Đặc khu ủy chủ trương kịp thời chuyển nội dung và hình thức đấu tranh cho phù hợp với tình hình, đẩy mạnh công tác dân vận, chú ý đến đời sống hàng ngày của Nhân dân. Học sinh, sinh viên cùng các Ủy ban cứu tế hỏa hoạn tiếp tục tham gia các cuộc quyên góp tiền bạc, ủng hộ các cuộc đấu tranh đình công, bãi việc, đòi tăng lương của công nhân.

Trong hai năm 1951 - 1952, kể từ sau cao trào đấu tranh chính trị sôi nổi 1949 - 1950, Đảng bộ và Nhân dân thành phố đã trải qua một thời kỳ gay go, gian khổ nhất. Cơ sở đảng, lực lượng kháng chiến ở nội thành có lúc hầu như tan vỡ hết, phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên và đồng bào các giới sa sút nghiêm trọng. Những cán bộ học sinh, sinh viên

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 489.

đã bị lộ diện được lãnh đạo điều động ra vùng kháng chiến, phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên Sài Gòn gặp nhiều khó khăn. Nhưng Đảng bộ thành phố đã quyết tâm trụ lại, kiên trì gây dựng cơ sở, nhen nhóm phong trào để từng bước vươn lên theo Nghị quyết của Trung ương và sự chỉ đạo của Trung ương Cục.

Để thoát khỏi tình thế bế tắc trên chiến trường, thực dân Pháp phải thay đổi êkíp đang cầm quyền ở Đông Dương và triển khai Kế hoạch Navarre trong chiến dịch Đông Xuân 1953 - 1954. Đầu năm 1953, tổ chức đảng trong nội thành chỉ còn liên lạc được với ba cơ sở là: Liên chi bộ Học sinh, Chi bộ Trí thức, Chi bộ Sinh viên, tổng số là 34 người. Ngày 29/8/1953, Trung ương Cục mở Hội nghị địch - ngụy vận toàn Nam bộ, quyết định: “*Mở chiến dịch địch - ngụy vận trong Thu Đông (1953 - 1954) phối hợp với tác chiến là một nhiệm vụ trung tâm cho toàn thể chiến trường Nam bộ*”⁽¹⁾. Thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị lực lượng mọi mặt đón thời cơ mới với vai trò của Đoàn Thanh niên Cứu quốc “làm nòng cốt, làm đội tiên phong cho phong trào thanh niên”, ngày 30/12/1953, Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết về đẩy mạnh công tác thanh vận, xây

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 501.

dựng Đoàn Thanh niên Cộng sản kiên trung, gần Đảng, phát triển rộng rãi phong trào thanh niên Việt Nam.

Hòa chung với khí thế tiến công tại chiến trường miền Bắc, bước vào Đông Xuân 1953 - 1954, trong nội thành thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định, phong trào đấu tranh cho dân sinh, dân chủ vẫn giữ được đà của năm 1953. Bất chấp dịch đàn áp, khủng bố, học sinh, sinh viên các trường tổ chức vận động ủng hộ công nhân xưởng cơ khí ASAM. Ở ngoại thành, phong trào đấu tranh cũng có những bước phát triển mới đúng với phương hướng lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên và phát huy sáng tạo từ cơ sở. Sài Gòn - Chợ Lớn là nơi đi đầu trong phong trào đấu tranh đòi hòa bình, chấm dứt chiến tranh. Đầu tháng 3/1954, 325 nhân sĩ, trí thức Sài Gòn ký một văn bản kiến nghị đòi Chính phủ và Quốc hội Pháp phải ra lệnh ngừng bắn⁽¹⁾. Cùng với đó, phong trào đấu tranh của sinh viên, học sinh hoạt động sôi nổi, nhất là từ khi chiến dịch Điện Biên Phủ mở màn ngày 13/3/1954, tiến tới đàm phán tại Hội nghị Genève. Trên trận địa dư luận, báo chí, có một sự hợp đồng ngẫu nhiên giữa báo chí yêu nước tiến bộ ở Sài Gòn với báo chí bên chính quốc đòi chấm dứt

1. Báo *Nhân dân* ngày 6/5/1954 gọi đó là “một quả bom hòa bình nổ ra ở Nam bộ”.

chiến tranh, khiến cho tướng Navarre vô cùng căm tức, bối rối⁽¹⁾.

Trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954), phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên Sài Gòn đã thể hiện tinh thần đoàn kết, yêu thương những người cùng khổ, thể hiện sự phối hợp hành động nhịp nhàng, mạnh mẽ của học sinh, sinh viên với đồng bào các giới, với phong trào đấu tranh của quần chúng ở đô thị và các phong trào phản chiến khắp thế giới. Cùng với đó là sự lãnh đạo đúng đắn của Thành ủy Sài Gòn, Đặc Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn vừa chăm lo cho đồng bào lâm cảnh hoạn nạn, vừa đấu tranh chống bọn thực dân Pháp và tay sai, chống sự can thiệp của đế quốc Mỹ, góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Sau khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc thắng lợi, phong trào học sinh, sinh viên tiếp tục phát triển ngày càng sâu rộng cùng với sự phát triển của nền giáo dục nước nhà, kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 511.

*** Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước
(1954 - 1975)**

Sau khi Hiệp định Genève được ký kết (7/1954), đế quốc Mỹ nhảy vào thay chân thực dân Pháp ở miền Nam Việt Nam. Trước âm mưu và thủ đoạn của đế quốc Mỹ, tại Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Báo cáo chính trị chỉ ra những khó khăn trước mắt của Nhân dân ta và khẳng định kẻ thù chính của Nhân dân ta là đế quốc Mỹ: “*Hiện nay đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của Nhân dân thế giới và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của Nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta đều nhằm chống Mỹ*”⁽¹⁾, Người chỉ rõ: “*Tranh lấy hòa bình không phải là một việc dễ, nó là một cuộc đấu tranh trường kỳ, gian khổ, phức tạp*”⁽²⁾.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, phong trào đấu tranh của giới học sinh, sinh viên ngày càng phát triển rộng khắp, nổi bật là các phong trào đấu tranh chính trị vô cùng rầm rộ. Giới học sinh, sinh viên miền Nam đóng vai trò như một lực lượng “chính trị”, “xung kích”, ngòi pháo trong các phong trào đấu tranh của đồng bào ở đô thị.

-
1. Hồ Chí Minh (1996): *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 313.
 2. Hồ Chí Minh (1996): *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 319.

Sinh viên Khoa học Đại học Đường (sau này là Trường Đại học Khoa học Sài Gòn) cùng hòa mình vào phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên toàn Thành phố, cũng như đô thị miền Nam với các hoạt động như: Thanh vận, Trí vận, Tình báo... Từ năm 1954 - 1956, thành phố Sài Gòn có hai Đảng bộ là Khu ủy Sài Gòn - Chợ Lớn và Tỉnh ủy Gia Định. Tuy nhiên tổ chức vận động cách mạng trong giới sinh viên, học sinh và giáo chức do Khu ủy lãnh đạo vẫn bao trùm luôn cả tỉnh Gia Định, bởi tính chất liên hoàn không thể tách rời của hai địa bàn đô thị này.

Ban đầu, giới học sinh, sinh viên và giáo chức thống nhất chung một chi bộ với số lượng đảng viên khá đông, chia làm hai nhóm công khai và bí mật, thành phần cấp ủy có các đồng chí: Lê Hồng Kê (tên thật là Bùi Văn Trạch) - Bí thư, Trần Quang Cơ, Hồ Hảo Hớn. Đến cuối năm 1956, lực lượng đảng viên, đoàn viên nòng cốt qua phong trào phát triển khá nhiều. Thực hiện yêu cầu cách mạng chung trong phong trào học sinh, sinh viên, năm 1956, Chi bộ Đảng đầu tiên của Khoa học Đại học Đường được thành lập do đồng chí Nguyễn Điền⁽¹⁾ đứng ra tổ

-
1. Đồng chí Nguyễn Điền (bí danh Năm Hải), sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, thi đỗ Cử nhân Vật lý và tiếp tục theo học Cao học ngành Vật lý. Từ lúc 13 tuổi, anh đã hăng hái tham gia hoạt động cách mạng. Những năm tháng theo học tại Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, khi đứng vào hàng ngũ của Đảng, anh tham gia Ban Cán

chức thông qua phong trào đấu tranh đòi chuyển ngữ⁽¹⁾. Chi bộ đã kết tập đông đảo sinh viên trường có tinh thần dân tộc, gia nhập Tổng hội Sinh viên Việt Nam, đã chi phối mạnh mẽ và từng bước đánh đổ Tổng hội Sinh viên Quốc gia do chế độ Ngô Đình Diệm dựng nên hòng kìm kẹp, theo dõi, bắt bớ, đánh phá phong trào đấu tranh cách mạng.

Từ năm 1957 trở đi, lực lượng cách mạng trong sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn phát triển nhanh và đông đảo gắn liền với phong trào và tổ chức công khai, bán công khai của nhiều giới. Kể từ sau khi Khu ủy họp hội nghị ra Nghị quyết thành lập Ban Cán sự Thanh niên toàn thành (4/1957), sau này chuyển thành Liên chi bộ Sinh viên Học sinh cho đến tháng 4/1960, giới học sinh, sinh viên ngày càng trưởng thành và có khả năng tổ chức phong trào, tập hợp quần chúng. Mặc dù phải chiến đấu trong điều kiện khó khăn gian khổ, phức tạp và nguy hiểm, phong trào học sinh, sinh viên tại Sài Gòn vẫn liên tục phát triển mạnh mẽ, toàn diện. Học sinh, sinh viên tích cực đấu tranh đòi quyền

sự Học sinh - Sinh viên Sài Gòn và là Chủ tịch đầu tiên của Hội Liên hiệp Thanh niên - Học sinh - Sinh viên Giải phóng khu Sài Gòn - Gia Định được bầu vắng mặt. Do mấy ngày trước khi Đại hội lần thứ I của Hội diễn ra, anh đã hy sinh trong một trận phục kích của địch (18/5/1965).

1. Nhiều tác giả, *Căn cứ Thành đoàn Sài Gòn - Gia Định 1960 - 1975*, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2009, tr. 530.

dân sinh, dân chủ, tiến hành đấu tranh chính trị, đấu tranh trên mặt trận văn hóa - tư tưởng với kẻ thù, kết hợp hình thức đấu tranh công khai, bán công khai và bí mật, tỏ rõ lòng yêu nước, yêu cách mạng tiếp bước truyền thống anh hùng bất khuất của cha anh đi trước.

Tháng 6/1960, Thành Đoàn Sài Gòn - Gia Định đã họp để quán triệt và bàn cách vận dụng nghị quyết của Thành ủy vào nhiệm vụ chỉ đạo công tác vận động thanh niên.

Ngày 7/4/1961, gần 200 sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Đại học Sư phạm và Cao đẳng Giao thông Công chánh ở Sài Gòn kéo ra vùng ven mít tinh, tiếp tục đấu tranh đòi mở thêm trường công, cấp thêm học bổng cho học sinh nghèo, đòi chuyển ngữ ở đại học. Năm 1962, hơn 5.000 sinh viên, học sinh cùng đồng bào các giới tham gia mít tinh tại Thảo Cầm Viên chống bắt lính, chống lập chế độ bán quân sự trong học đường, chống các hình thức trường học đồ đầu áp chiến lược, chống việc sáp nhập Hiệu đoàn vào tổ chức “Thanh niên học đường” và “Khu đoàn thanh niên đặc biệt”.

Cuối tháng 5/1963, phong trào đấu tranh của quần chúng ngày càng lên cao. Hưởng ứng cao trào lật đổ chế độ Ngô Đình Diệm, cùng với cán bộ Đoàn và tăng ni, Phật tử, sinh viên các trường Đại học

Khoa học Sài Gòn, Y khoa, Luật khoa, Văn khoa, Sư phạm, Mỹ thuật, Âm nhạc, Hán học tổ chức mít tinh lấy kiến nghị ủng hộ cuộc đấu tranh chống Diệt của Giáo hội Phật giáo và đồng bào Phật tử. Ngày 11/6/1963, Hòa thượng Thích Quảng Đức tự thiêu tại ngã tư đường Lê Văn Duyệt và Phan Đình Phùng (nay là ngã tư đường Cách mạng tháng Tám và Nguyễn Đình Chiểu, Quận 3). Sau đám tang học sinh Lê Văn Ngọc (tháng 11/1964), các cuộc tuần hành rộng lớn diễn ra. Đây là cuộc diễn tập đấu tranh cách mạng trực diện với quy mô toàn thành phố, phối hợp nhiều lực lượng, trong đó thanh niên, sinh viên, học sinh đóng vai trò nòng cốt. Thời điểm này, để dần mất phong trào học sinh, sinh viên khi lên cầm quyền, Nguyễn Khánh ra lệnh bắt 13 sinh viên, học sinh mà chúng cho là “cầm đầu” phong trào. Đồng chí Nguyễn Xuân Lộc, Chủ tịch Ban Đại diện sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn và 12 sinh viên khác bị tạm giam tại khám Chí Hòa.

Để góp phần quan trọng làm nên những chiến công trên chiến trường trọng điểm trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, Đảng bộ và Nhân dân Sài Gòn - Gia Định dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục và Trung ương Đảng đã nỗ lực vượt lên chính mình vừa đấu tranh chính trị, vừa đấu tranh vũ trang, vừa xây dựng lực lượng chuẩn bị sẵn sàng mọi mặt cho thời cơ chiến lược. Theo đó, Khu Đoàn thanh

niên học sinh, sinh viên Sài Gòn - Gia Định được thành lập vào tháng 8/1965 trên cơ sở tiền thân là Ban Cán sự Thanh niên (ra đời từ năm 1961) để chuẩn bị lực lượng.

Lúc này, đế quốc Mỹ trực tiếp đổ quân ồ ạt vào miền Nam nhằm thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. Thực hiện phương châm “ba mũi giáp công”, “ba vùng chiến lược” của Trung ương, Luật sư Nguyễn Long cùng các trí thức Sài Gòn phát động phong trào “Dân tộc tự quyết”. Ngày 5/2/1965, sinh viên Trường Đại học Khoa học tổ chức hội thảo đòi hòa bình và quyền dân tộc tự quyết tại giảng đường SPCN (Giảng đường 1).

Hội thảo được sự đồng tình ủng hộ của Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Mai Trần Ngọc Tiếng (Khoa Trưởng Đại học Khoa học Sài Gòn) và Giáo sư - Tiến sĩ Trần Kim Thạch. Cuộc hội thảo diễn ra sôi nổi với phần thuyết trình của sinh viên Đặng Thiện, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Cố vấn Tổng đoàn Học sinh: *“Nước Việt Nam đã trải qua 20 năm chiến tranh nên ngày nay sinh viên, học sinh không chấp nhận thêm chiến tranh nữa. Sinh viên, học sinh với hoài bão phụng sự xã hội, không thể làm ngơ trước những thảm họa tang tóc, điêu linh của xứ sở do chiến tranh gây ra... Những cuộc đấu tranh của Phật giáo, sinh viên học sinh dưới chế độ Ngô Đình Diệm,*

Nguyễn Khánh và Trần Văn Hương đều mang ý chí hòa bình. Nếu chiến tranh còn kéo dài thì đất nước sẽ lọt vào tay ngoại bang, nhưng sức mạnh của súng đạn sẽ lùi bước trước sự đoàn kết và tình thương của dân tộc...”⁽¹⁾.

Tháng 3/1966, Hội nghị cán bộ nội thành lần thứ I nhận định, ta đang chuyển sang bước ngoặt mới mà nội dung chủ yếu là Đảng thiết lập được quyền lãnh đạo phong trào, đánh bại ảnh hưởng của các xu thế phản động và thỏa hiệp. Tháng 4/1966, Khu ủy Sài Gòn - Gia Định họp để đánh giá toàn diện tình hình nông thôn, đô thị năm 1965 và đề ra nghị quyết công tác cho Đảng bộ Khu Sài Gòn - Gia Định trong hai năm 1966 - 1967. Với quyết tâm đưa lên cao trào toàn dân chống đế quốc Mỹ, Nghị quyết Hội nghị Khu ủy (Nghị quyết 8) nhận định: “... *Một bước ngoặt quan trọng trong đời sống chính trị ở đô thị... đồng thời cũng đánh dấu bước trưởng thành mới của lực lượng quần chúng*”. Thực hiện Nghị quyết 8 của Khu ủy; do yêu cầu phát triển nhanh thực lực và sự trưởng thành của cơ sở đảng, nhiều chi bộ ở các địa phương, trường học được thành lập. Khu ủy đặc biệt chú trọng chỉ đạo việc củng cố các cơ sở đảng, phát triển Đảng trong học sinh, sinh viên ưu tú. Đảng

1. *Chúng ta đã đứng dậy: Truyền thống phong trào sinh viên - học sinh Sài Gòn - Gia Định 1954 - 1975*, tập 1: 1954 - 1968, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2012, tr. 145.

bộ quyết tâm sử dụng các hình thức công khai, hợp pháp, nửa hợp pháp để đưa phong trào đi lên, đồng thời che giấu và bảo tồn các cơ sở bí mật. Bên cạnh lực lượng quần chúng yêu nước là nhân sĩ, trí thức được các tổ chức của Đảng như Trí vận, Hoa vận, Công vận, Phụ vận hậu thuẫn, ta cũng đã bí mật vận động, tập hợp trong các tổ chức công khai, bán công khai như Tổng hội Sinh viên, Tổng đoàn Học sinh, Phong trào Dân tộc tự quyết, góp phần đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh cách mạng trong học sinh, sinh viên.

Trong thời gian này, phong trào tranh đấu cho nền tự trị đại học Việt Nam phát triển mạnh mẽ, toàn thể sinh viên trực tiếp tham gia và được sự ủng hộ của các bậc thức giả cùng toàn thể Nhân dân. Tổng hội Sinh viên Sài Gòn chủ trương xây dựng lực lượng với mục tiêu gần gũi với sinh viên: *“Đòi chuyển dạy tiếng Việt tại các trường đại học Sài Gòn; chống bắt lính, nói rộng tuổi học tập của sinh viên; chống Quân sự học đường và những yêu cầu dân sinh, dân chủ của đồng bào miền Nam Việt Nam”*⁽¹⁾. Tại Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Chủ tịch Ban Đại diện sinh viên Trường Nguyễn Văn Mẫn đã đại diện toàn thể sinh viên ký tên vào “Tuyên ngôn sinh

1. *Chúng ta đã đứng dậy: Truyền thống phong trào sinh viên - học sinh Sài Gòn - Gia Định 1954 - 1975*, tập 2: 1969 - 1975, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2012, tr.11.

viên về nền tự trị Đại học Việt Nam” dưới sự ủng hộ của Giáo sư Nguyễn Chung Tú, Khoa trưởng Đại học Khoa học Sài Gòn. Cùng với phong trào đòi dạy tiếng Việt của sinh viên ở bậc đại học, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn đã thành lập Ủy ban soạn thảo danh từ khoa học do Giáo sư Lê Văn Thới, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn làm Chủ tịch; Ủy ban còn thành lập ra các tiểu ban cho mỗi ngành chuyên khoa: Toán, Vật lý, Hóa học, Thực vật, Động vật. Giáo sư Lê Văn Thới đã cùng nhiều cán bộ giảng dạy khác soạn thảo cuốn *Từ điển Danh từ khoa học* làm cơ sở cho việc giảng dạy bằng tiếng Việt ở đại học. Sinh viên của Trường đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo và biểu tình đòi dạy tiếng Việt.

Bước sang năm 1967, nội dung, hình thức phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở nội thành càng phát triển đa dạng và phong phú. Cùng với những cuộc đấu tranh thường xuyên cho yêu cầu dân sinh, dân chủ, phong trào đấu tranh đòi hòa bình, dân chủ, đòi chấm dứt chiến tranh, đòi Nội các của Thiệu - Kỳ phải từ chức diễn ra càng sôi nổi. Phong trào học sinh, sinh viên ngày càng phát huy mạnh mẽ, phong phú, đa dạng hòa nhịp với cao trào đấu tranh không ngừng của các tầng lớp Nhân dân. Trường Đại học Khoa học Sài Gòn đã tổ chức hội thảo chống Thiệu - Kỳ đàn áp đồng bào miền Trung; đông đảo sinh viên của Trường đã tham gia phản

đối Luật Tổng động viên số 04/67 là bất hợp hiến. Từ ngày 9 đến ngày 21/9/1967, hàng ngàn sinh viên các trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Văn khoa, Sư phạm, Y khoa... bỏ thi, xuống đường biểu tình, tổ chức mít tinh tố cáo bầu cử gian lận của Thiệu - Kỳ trong cuộc bầu cử Tổng thống nhiệm kỳ II.

Đặc biệt, cuộc đấu tranh giành lấy Tổng hội Sinh viên Sài Gòn diễn ra giằng co quyết liệt, Ban Chấp hành Tổng hội được bầu ra từ Hội đồng Đại diện Sinh viên của các trường. Ngày 30/4/1967, để kịp thời lãnh đạo các phong trào sinh viên, Tổng hội Sinh viên Sài Gòn đã tổ chức cuộc bầu cử lịch sử tại số 4 Duy Tân (nay là Nhà văn hóa Thanh niên) bầu Ban Chấp hành Tổng hội nhiệm kỳ 1966 - 1967. Ngày 14/5/1967, Ban Chấp hành Tổng hội Sinh viên Sài Gòn nhiệm kỳ mới ra mắt, Chủ tịch là anh Hồ Hữu Nhật (Trường Đại học Sư phạm), anh Trần Bình Kiệt (Trường Đại học Khoa học Sài Gòn) là Phó Chủ tịch Ngoại vụ. Ban Chấp hành Tổng hội Sinh viên Sài Gòn ra lời kêu gọi: *“Chúng tôi quan niệm rằng tập thể sinh viên Sài Gòn nói riêng và cộng đồng đại học nói chung, chỉ sống khi nó gắn liền với mảnh đất thân yêu của quê hương và với số phận bất hạnh của Tổ quốc. Sinh viên phải vui với cái vui chung của dân tộc, phải nhọc với cái nhọc chung của đất nước... Tất cả nhân dân Việt Nam mới giải quyết được những vấn đề của đất nước mình*

mà thôi. Chúng ta phải làm thế nào để đóng góp tiếng nói của sinh viên chúng ta trong công cuộc giải quyết cuộc chiến tranh này vì dù muốn hay không cuộc chiến tranh này cũng có lúc phải chấm dứt...”⁽¹⁾.

Trên mặt trận thông tin báo chí, ngoài việc đưa người vào hướng dẫn các báo công khai, Khu ủy Sài Gòn - Gia Định chủ trương mở rộng diện báo chí nửa công khai của các giới; hướng dẫn nhiều tổ chức ra nội san. Đoàn ủy Sài Gòn - Gia Định cũng đã gây dựng được nhiều cơ sở bí mật, cử nhiều thành viên vào Ban Đại diện Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, đồng thời phối hợp tổ chức các nhóm báo chí, văn nghệ, công tác xã hội... và phát triển tờ báo *Dấn thân*. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, báo chí đã góp phần rất quan trọng trong công tác giáo dục tư tưởng, phổ biến thông tin, hướng dẫn dư luận đông đảo quần chúng Sài Gòn - Gia Định và các đô thị miền Nam.

Không chỉ vậy, dưới sự lãnh đạo của Khu ủy, Thành Đoàn, phong trào học sinh, sinh viên ngày càng phát triển rộng khắp ở đô thị và vùng ven. Ngoài việc tham gia vào phong trào đấu tranh của sinh viên trong nội thành, nhiều thanh niên sinh viên đã tham gia vào lực lượng vũ trang Thành Đoàn. Để bảo vệ căn cứ

1. *Chúng ta đã đứng dậy: Truyền thống phong trào sinh viên - học sinh Sài Gòn - Gia Định 1954 - 1975*, tập 1: 1954 - 1968, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2012, tr. 169.

Thành Đoàn, anh Bùi Minh Trực, Chính trị viên lực lượng vũ trang Thành Đoàn (sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn) đã anh dũng hy sinh sau đợt ném bom rải thảm của máy bay B.52 vào các cứ điểm xung quanh căn cứ Thanh Tuyên (xã Thanh Tuyên, Dầu Tiếng). Anh Bùi Minh Trực bị lộ và bị địch bắt, sau đó chúng đày anh qua các nhà tù Chí Hòa, Côn Đảo. Mặc dù phải nếm đủ các cực hình, tra tấn rất man rợ của địch nhưng với ý chí dũng cảm, lòng kiên trung bất khuất, anh đã vượt ngục thành công, trở về căn cứ cùng đồng đội bảo vệ toàn vẹn cơ sở.

Tháng 5/1967, Hội nghị lần thứ năm của Trung ương Cục miền Nam đề ra nhiệm vụ cho toàn Miền: *“Phải đẩy mạnh chủ động tấn công và phản công liên tục; tiếp tục đánh bại hai gọng kìm “tìm diệt” và “bình định”; tiếp tục đẩy địch vào thế bị động phòng ngự; xây dựng ba thứ quân của ta vững mạnh, tạo điều kiện giành thắng lợi ngày càng lớn; tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa”*. Tháng 12/1967, Bộ Chính trị họp và quyết định mở cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa nhằm giáng một đòn sấm sét vào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ. Tháng 1/1968, tại Hội nghị lần thứ 14 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III đã thông qua Nghị quyết với tên gọi: *“Anh dũng tiến lên, thực hiện tổng công kích và tổng khởi nghĩa, giành thắng lợi quyết định cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước”*.

Quản triệt chỉ đạo của Bộ Chính trị, ngay từ tháng 10/1967, Trung ương Cục miền Nam và Bộ Chỉ huy Miền đã chỉ đạo quân và dân trên các chiến trường ra sức chuẩn bị mọi mặt cho Tết Mậu Thân 1968. Tháng 11/1967, học sinh, sinh viên các trường trung học và đại học Sài Gòn - Gia Định liên tiếp mở chiến dịch đấu tranh, kêu gọi đồng bào xuống đường đòi lật đổ Thiệu - Kỳ, đòi quân Mỹ xâm lược rút về nước.

Nhận thấy vai trò chính trị của sinh viên - học sinh, nhất là trong cơn biến loạn, chính quyền Sài Gòn lập ra và tài trợ nhiều tổ chức lôi kéo, tập hợp sinh viên, học sinh với hình thức “sinh hoạt cộng đồng, văn nghệ dân tộc, công tác xã hội”, tranh giành sức ảnh hưởng hoặc mua chuộc Ban Đại diện sinh viên, học sinh. Các cuộc tranh chấp giành Ban Chấp hành, Ban Đại diện giữa lực lượng cách mạng tiến bộ và số sinh viên học sinh “hoạt động chính trị” có hậu thuẫn của Mỹ cùng chính quyền Sài Gòn diễn ra quyết liệt. Tuy nhiên, lực lượng cách mạng tiến bộ đã giành được Ban Đại diện Trường Đại học Khoa học và nhiều trường trung học, đại học.

Để chuẩn bị cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, Ban Chấp hành Tổng hội Sinh viên Sài Gòn đã bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 1967 - 1968 gồm 11 thành viên, trong đó Chủ tịch là Nguyễn Đăng Trường (Luật khoa), Trường Đại học Khoa học Sài Gòn có Lê Công Giàu giữ chức vụ Ủy

viên Sinh viên vụ. Trong lễ ra mắt Ban Chấp hành mới, sinh viên các Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Dược, Y khoa, Luật khoa, Nông Lâm Súc... đã đồng loạt hành động, vẽ hàng trăm khẩu hiệu, rải hàng ngàn truyền đơn và kêu gọi đồng bào vùng lên lật đổ Thiệu - Kỳ, đuổi Mỹ xâm lược. Đồng thời, Tổng hội Sinh viên, Hội đồng Đại diện Sinh viên Sài Gòn đã quyết định thành lập “Ủy ban Thanh niên Sinh viên Học sinh cứu trợ đồng bào bị nạn” với nhiệm vụ tải thương, cứu thương, tiếp tế cho đồng bào bị nạn, tái thiết do anh Nguyễn Thanh Công, Trường Đại học Y khoa làm Chủ tịch; Trường Đại học Khoa học Sài Gòn có anh Đỗ Hữu Bút và anh Trần Quốc Thuận là Phụ tá; anh Trần Đức Quế và anh Lê Công Giàu là Trưởng khối Công tác ca nhạc và tác động. Ủy ban thành lập và quản trị 14 trung tâm cứu trợ, giúp đỡ nơi ăn chốn ở cho trên 22.000 đồng bào lánh nạn, sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn tham gia cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến tranh tại Trường Bàn Cờ (Quận 3). Dưới sự chỉ đạo và hỗ trợ của Trung ương Đảng và Trung ương Cục, Khu ủy Sài Gòn - Gia Định đã thực hiện tốt công tác chuẩn bị mọi mặt cho Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, trong đó nổi bật nhất chính là việc xây dựng các lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang tại chỗ, đã góp phần vào thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968.

Sau sự kiện biểu tình vào đêm 24/12/1968, phân bộ Luật Khoa, Ban Chấp hành Sinh viên Khoa học, Văn khoa, Nông Lâm Súc... liên tiếp ra kháng thư gửi nhà cầm quyền Sài Gòn với nội dung: *“Kêu gọi toàn thể sinh viên, giáo sư, các đoàn thể hãy lên tiếng đối phó với hành động khủng bố, bắt bớ sinh viên. Chánh quyền chà đạp Hiến pháp, coi thường chủ trương “Thượng tôn pháp luật” tiếp tục xâm phạm nền “Tự trị đại học” gây không khí bất an và sợ hãi trong dân chúng, hầu thi hành chủ trương cảnh sát trị. Cơ quan hữu trách phải giải thích hành động đó trước công luận và tức khắc trả tự do cho sinh viên bị bắt. Phản đối mọi thủ đoạn nhằm ngăn chặn hòa bình dân tộc. Yêu cầu chánh quyền trả tự do tức khắc cho các sinh viên học sinh bị bắt đêm 24/12/1968...”*⁽¹⁾. Tiếng vang của cuộc tuần hành Giáng sinh năm 1968 đã lan rộng khắp thành phố tạo ra một khí thế đấu tranh, mở đầu cho một giai đoạn mới của phong trào đấu tranh chính trị tại Sài Gòn - Gia Định, đây là tiền đề cho cao trào kháng chiến những năm 1970.

Đến giai đoạn 1969 - 1973, phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên phát triển lên cao trào,

1. *Chúng ta đã đứng dậy: Truyền thống phong trào sinh viên - học sinh Sài Gòn - Gia Định 1954 - 1975*, tập 1: 1954 - 1968, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2012, tr. 216, 217.

Trường Đại học Khoa học Sài Gòn có nhiều tổ chức được hình thành và hoạt động mạnh như: Nhóm Bùng sống, nhóm Thế hệ mới, đoàn Văn nghệ, đoàn Công tác xã hội, Hội Nữ sinh viên, tờ báo *Bùng sáng*, *Dấn thân*... Hoạt động báo chí, văn nghệ của sinh viên Trường được sử dụng như một vũ khí đấu tranh trên trận địa văn hóa, giáo dục học đường. Rút kinh nghiệm chỉ đạo phong trào sinh viên, học sinh từ giai đoạn trước, Thành Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Sài Gòn - Gia Định chỉ đạo phải giành Ban Chấp hành Tổng hội Sinh viên Sài Gòn để công khai hợp pháp, có trụ sở để sinh viên hoạt động, triển khai các chủ trương, nghị quyết của cách mạng, đồng thời phối hợp với các tổ chức Bình vận, Trí vận... đưa phong trào hành động cách mạng rộng lớn ở thành phố.

Ngày 7/7/1969, tại Trung tâm Y khoa (Chợ Lớn), 11 trường đại học tổ chức Hội thảo “Có đi học quân sự hay không?” với sự tham gia của trên 400 sinh viên thuộc các phân khoa: Khoa học, Sư phạm, Nông Lâm Súc, Dược khoa, Nha khoa, Y khoa, Cao đẳng Phú Thọ, Luật khoa, Quốc gia Hành chánh... Đây là hội thảo đầu tiên của toàn thể các phân khoa đại học Sài Gòn về vấn đề phản đối đi học quân sự trong dịp hè với các khẩu hiệu: “*Không quy chế, không đi*

quân trường”, “*Chỉ đi quân trường sau khóa 2*”⁽¹⁾. Ngày 25/4/1970, sự kiện chiếm Tòa Đại sứ Lonol diễn ra với hơn 1.000 sinh viên tập trung tại Trường Đại học Khoa học Sài Gòn để thi Quân sự học đường đã hô hào cùng nhau bỏ thi rồi ào ạt kéo nhau xuống đường. Sau sự kiện, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn trở thành điểm xuất phát cho một chiến dịch mới - “Quả bom xăng” đầu tiên của phong trào đã bùng nổ.

Ngày 1/6/1970, liên danh Trường Đại học Khoa học Sài Gòn - Trường Trung học Pétrus Ký xuống đường đốt lửa kéo dài trên đoạn đường gần 1km. Từ Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Y khoa, Cao đẳng Phú Thọ, Văn khoa, Nông Lâm Súc..., sinh viên tụ tập ở sân chơi và ngoài lộ tổ chức lãng khóa. Sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn công bố tuyên ngôn đòi thành lập “Ủy ban Thanh niên - Sinh viên - Học sinh”, vận động hòa bình cho người Việt Nam, kêu gọi các phe thực hiện ngừng bắn, các giáo sư tổ chức họp, ủng hộ và hậu thuẫn sinh viên thành lập Phong trào đấu tranh đòi tự trị đại học và bãi bỏ huấn luyện quân sự học đường.

1. *Chúng ta đã đứng dậy: Truyền thống phong trào sinh viên - học sinh Sài Gòn - Gia Định 1954 - 1975*, tập 2: 1969 - 1975, Nxb. Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh, 2012, tr. 65.

Tháng 5/1970, Hội nghị Thành ủy Sài Gòn - Gia Định lần thứ IV (Hội nghị Bình Giã IV) diễn ra tại Bến Tre đã kết luận: “*Phong trào học sinh, sinh viên giàu tính cách mạng về cả nội dung lẫn hình thức, ngày càng rộng mạnh, quyết liệt đã trở thành trung tâm đột phá của phong trào đô thị. Ta giữ được quyền chủ động trong phong trào này và là đỉnh cao của phong trào tấn công chính trị hiện nay*”⁽¹⁾. Hội nghị cũng đề ra nhiệm vụ chính trị chung là: “*Duy trì và đẩy mạnh thế tiến công liên tục, ra sức xây dựng về mọi mặt, đảm bảo giành thắng lợi vững chắc trong cuộc đấu tranh lâu dài giữa ta và địch ở đô thị, đồng thời sẵn sàng khai thác mọi thời cơ đột biến, góp phần đánh bại âm mưu “phi Mỹ hóa chiến tranh” của Mỹ ở miền Nam*”⁽²⁾.

Tháng 7/1970, đồng chí Nguyễn Văn Linh, Phó Bí thư Trung ương Cục đã đại diện cho Thành ủy Sài Gòn - Gia Định có ý kiến chỉ đạo đối với phong trào học sinh, sinh viên. Đồng chí căn dặn: “*Bên cạnh khẩu hiệu chính trị chung, phải hết sức chú ý đến các khẩu hiệu đòi quyền lợi thiết thân trên nhiều*

-
1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 818, 819.
 2. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Sđd, tr. 820.

mặt thích hợp với đại đa số học sinh, sinh viên và chú ý những khâu hiệu phối hợp với các ngành, các giới. Nên có nhiều hình thức đấu tranh: Cao, vừa và thấp. Chú ý những hình thức đấu tranh phân tán, đi vào quần chúng...”⁽¹⁾.

Như vậy, phong trào tự trị đại học nhằm thống nhất hành động trong sinh viên chống lại mọi sự can thiệp của chính quyền Sài Gòn vào các sinh hoạt đại học, hỗ trợ cho phong trào đòi chuyển ngữ Việt ở đại học. Đây là một phong trào rộng lớn có sự tham gia của nhiều giáo sư, giảng viên đại học tạo thế công khai hợp pháp, hỗ trợ cho sinh viên đấu tranh. Phong trào không chỉ mở rộng tổ chức xuống cơ sở các trường đại học ở Sài Gòn mà mở rộng đến Huế, Cần Thơ, Đà Lạt, tạo thành lực lượng chống lại mọi sự đàn áp, bắt bớ của chính quyền Sài Gòn và thống nhất đấu tranh.

Trước khí thế của phong trào đấu tranh của học sinh, sinh viên, chính quyền Sài Gòn ráo riết tăng cường các biện pháp đàn áp, khủng bố hòng dập tắt phong trào. Sau khi cơ sở được củng cố, phát triển lực lượng, Ban Công vận Thành ủy đã tổ chức công nhân lao động đấu tranh hỗ trợ cho phong trào học sinh,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (2014): *Lịch sử Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh 1930 - 1975*, Sđd, tr. 823.

sinh viên. Được sự hỗ trợ kịp thời, tháng 4/1972, hàng ngàn sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn và 12 phân khoa đại học lại nhất loạt tham gia bãi khóa trong bốn ngày chống chính quyền Thiệu bắt sinh viên vào phòng dân sự, tổ cáo hành động đàn áp sinh viên, học sinh; đồng thời ra tuyên bố chung đòi Thiệu từ chức, và phải chấp thuận đàm phán tại Hội nghị Paris. Lúc này, cơ sở các Trường Đại học Khoa học Sài Gòn, Văn khoa, Sư phạm ngày đêm bị công an theo dõi, chặn bắt các nòng cốt phong trào.

Tháng 1/1973, Hiệp định Paris được ký kết, địch đánh phá ác liệt, nhiều cán bộ cốt cán của Trường Đại học Khoa học Sài Gòn phải rời trụ sở. Tuy nhiên, số cán bộ cơ sở vẫn trụ lại và vận động duy trì các tổ chức công khai tiếp tục hoạt động. Trước tình hình đó, ta chuyển hướng tổ chức, duy trì Đoàn Công tác xã hội sinh viên học sinh chia thành nhiều nhóm nhỏ vào xóm lao động triển khai các hoạt động như: Khám bệnh, giúp đỡ đồng bào, tập hợp sinh hoạt văn nghệ, tổ chức lớp dạy học miễn phí, xây dựng “lõm chính trị” trong lòng đồng bào. Đó là địa điểm hội họp bí mật, nhà cửa che chở nuôi giấu cán bộ, cơ sở in ấn tài liệu cách mạng chuẩn bị cho đợt tổng tiến công giải phóng miền Nam.

Năm 1974, không khí chính trị ở Sài Gòn - Gia Định lại sôi nổi với các cuộc đấu tranh của các giới:

Báo chí, nhân sĩ, trí thức, tôn giáo... Theo chỉ đạo của Thành ủy, Thành Đoàn đã chủ trương dựa vào thế của các giới bung ra đấu tranh công khai, triệt để khai thác mâu thuẫn của các phe phái với Nguyễn Văn Thiệu. Ngày 25/8/1974, nhân kỷ niệm 11 năm ngày nữ sinh Quách Thị Trang hy sinh, hàng trăm thanh niên, sinh viên, học sinh và một số nhân sĩ, trí thức đã tổ chức kỷ niệm tại trung tâm thành phố, sau đó là cuộc tuần hành trên đường phố Sài Gòn đã thu hút quần chúng tham gia.

Đầu năm 1975, quân ta giành được chiến thắng dồn dập ở Tây Nguyên và miền Trung, cùng với những đòn tiến công quân sự, phong trào đấu tranh của sinh viên, học sinh không ngừng lớn mạnh, nam nữ sinh viên, học sinh nô nức xin gia nhập lực lượng tự vệ chia nhau thu gom vũ khí, hăm hở làm nhiệm vụ giữ gìn trật tự đường phố, tuần tra bảo vệ an ninh. Trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, các mũi tiến công của lực lượng sinh viên, học sinh đã chiếm lĩnh các mục tiêu quan trọng được chỉ định. Lực lượng cán bộ và quần chúng công khai do Thành Đoàn nắm và sẵn sàng huy động xuống đường khi thời cơ đến gồm có: Tổng hội Sinh viên Sài Gòn; Tổng đoàn Học sinh Sài Gòn; Đoàn Văn nghệ học sinh, sinh viên Sài Gòn; Đoàn Công tác xã hội; Mặt trận Nhân dân cứu đói (bộ phận học sinh, sinh viên); Đoàn Sinh viên Phật tử; một bộ phận

của ban cải thiện chế độ lao tù... Thành Đoàn đặt bộ phận thường trực của mình bên cạnh Thành ủy và Ban Chỉ huy Tiền phương với hai đồng chí Nguyễn Chơn Trung và Lê Công Giàu (sinh viên Trường Đại học Khoa học Sài Gòn) để kịp thời nhận lệnh và phối hợp hành động, còn trụ sở Ban Chỉ đạo Tiền phương của Thành Đoàn thì đặt tại khu Bàn Cờ (Quận 3). Dưới sự lãnh đạo toàn diện và sâu sát của Thành ủy, toàn Đảng bộ cùng quân, dân và các lực lượng của Sài Gòn - Gia Định sẵn sàng bước vào chiến dịch với khí thế sục sôi và quyết tâm hơn bao giờ hết, làm nên chiến thắng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử ngày 30/4/1975. Ngay trong đêm 30/4/1975, Ban Thường vụ Thành ủy đã về tới Sài Gòn và đóng tại Trường Pétrus Ký - Trụ sở đầu tiên của Thành ủy sau giải phóng.

* * *

Có thể khẳng định, từ trước năm 1975, Trường Đại học Khoa học Sài Gòn (tiên thân là các trường Cao đẳng Khoa học, Khoa học Đại học Đường) là trường đầu ngành về khoa học tự nhiên tại miền Nam. Đây không chỉ là nơi đào tạo ra nhiều nhà khoa học xuất sắc, mà còn là một trung tâm đấu tranh mạnh mẽ, một địa chỉ đỏ truyền thống của phong trào sinh viên yêu nước miền Nam lúc bấy giờ. Nhiều anh hùng cách mạng đã anh dũng hy

sinh như Bùi Minh Trực, Nguyễn Điền... Dù vậy, tấm gương của những trí thức trẻ bất khuất, kiên cường với cách mạng vẫn luôn là tấm gương sáng ngời để thế hệ sau tưởng nhớ, noi theo.

Chúng ta tự hào với các thầy cô gắn bó cả đời với Nhà trường, với khoa học để cùng làm nên danh tiếng cho Trường như: Thầy Nguyễn Chung Tú, cô Mai Trần Ngọc Tiếng, thầy Lê Văn Thới, Giáo sư - Tiến sĩ Khoa học Nguyễn Đình Ngọc - điệp viên tình báo đơn tuyến thuộc Ban An ninh Trung ương Cục miền Nam... Và tại đây, chúng ta tự hào có các anh chị đã trưởng thành từ phong trào đấu tranh của sinh viên và trở thành những cán bộ lãnh đạo của Thành phố Hồ Chí Minh và của đất nước sau này, tiêu biểu là nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết (sinh viên Ban Toán của Trường Đại học Khoa học Sài Gòn), đồng chí Phạm Chánh Trực, nguyên Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (sinh viên Ban Toán của Trường Đại học Khoa học Sài Gòn). Sau này, các cựu sinh viên phong trào đấu tranh cách mạng tại Trường Đại học Khoa học Sài Gòn thành lập Ban Liên lạc và tổ chức họp mặt truyền thống hằng năm.

Nhân dịp thành lập chính thức Trường Đại học Khoa học Tự nhiên vào năm 1996, gia đình các liệt sĩ Nguyễn Điền, Bùi Minh Trực cùng các thế hệ cựu

sinh viên phong trào đã quyết định đóng góp và thành lập quỹ học bổng thường niên mang tên hai anh, đó cũng là lời nhắc nhở, động viên cho các sinh viên trường nhớ về một thời sôi nổi, hào hùng, bất khuất của sinh viên Khoa học ngày trước.

Chương 1:

**ĐẢNG BỘ TRƯỞNG
ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
NHỮNG NGÀY ĐẦU THÀNH LẬP
(1996 - 1999)**

**I. ĐẢNG BỘ TRƯỞNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ
NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ
CHÍ MINH CHÍNH THỨC ĐƯỢC THÀNH LẬP
(6/1996)**

Ngày 30/3/1996, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 1236/GD-ĐT chính thức thành lập Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở các ngành thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.

Ban Giám hiệu Nhà trường gồm: Hiệu trưởng: Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Văn Đến; các Phó Hiệu trưởng: Thạc sĩ Nguyễn Thanh Hương, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Phạm Đình Hùng; Phó Giáo sư - Tiến sĩ Dương Ái Phương.

Ngày 15/5/1996, Đảng ủy Khối Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định số 49/ĐUK.NS về giải thể Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Đảng bộ Khối Giáo dục và Đào tạo, thành lập 2 đảng bộ cơ sở là Đảng bộ cơ sở Đại học Khoa học Tự nhiên và Đảng bộ cơ sở Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn. Lúc này, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có 10 chi bộ với 92 đảng viên.

Quyết định này kèm theo chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ cơ sở Trường Đại học Khoa học Tự nhiên gồm 9 đồng chí, trong đó, Ban Thường vụ lâm thời Đảng ủy là 3 đồng chí. Cụ thể:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Đến, Bí thư Đảng ủy;
2. Đồng chí Nguyễn Thanh Hương, Phó Bí thư Đảng ủy;
3. Đồng chí Phan Quốc Khánh, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy;
4. Đồng chí Nguyễn Hoàng Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ;

5. Đồng chí Bùi Thọ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ;
6. Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ;
7. Đồng chí Phạm Đình Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ;
8. Đồng chí Huỳnh Ngọc Sang, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ;
9. Đồng chí Đồng Thị Thanh Thu, Ủy viên Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ.

Ban Thường vụ lâm thời Đảng ủy và Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của Đảng bộ Trường đến khi Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ nhất diễn ra, bầu ra Ban Chấp hành chính thức.

Đến ngày 20/6/1996, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ công bố Quyết định thành lập Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Quyết định bổ nhiệm Ban Giám hiệu nhiệm kỳ 1996 - 2000. Từ thời gian này, Trường chính thức được mang tên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên cho đến nay.

II. ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TRƯỜNG LẦN THỨ I (NHIỆM KỲ 1997 - 1999)

Sau 10 năm thực hiện công cuộc đổi mới (1986 - 1996), Việt Nam đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế -

xã hội và hoàn thành nhiệm vụ của chặng đường đầu thời kỳ quá độ, bắt đầu chuyển sang thời kỳ mới: Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Trước yêu cầu thực tiễn, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII (diễn ra từ ngày 28/6/1996 - 1/7/1996), Đảng đã quyết định đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa nhằm thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội. Đại hội khẳng định: “*Khoa học và công nghệ trở thành nền tảng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa*”. Để thực hiện mục tiêu này, nguồn lực con người được xem là nhân tố quyết định của sự phát triển nhanh và bền vững, trong đó, giáo dục - đào tạo được xem là đòn bẩy quan trọng nhất.

Trên tinh thần đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 về “*Định hướng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*”. Nghị quyết đã chỉ ra một số hạn chế về công tác phát triển khoa học và công nghệ, đó là: Khoa học và công nghệ nước ta phát triển chậm, chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa, còn thua kém so với nhiều nước trong khu vực. Căn

cứ vào những hạn chế còn tồn tại, Nghị quyết đề ra định hướng chiến lược phát triển khoa học công nghệ đến năm 2020, đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực nội sinh, xây dựng, phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của nước nhà: Đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ khoa học và công nhân lành nghề, trẻ hóa và phát triển đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ có đủ đức, tài, kiện toàn hệ thống tổ chức, tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật, mở rộng các nguồn cung cấp thông tin, từng bước hình thành một nền khoa học và công nghệ hiện đại của Việt Nam có khả năng giải quyết phần lớn những vấn đề then chốt được đặt ra trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trước những yêu cầu và nhiệm vụ chính trị mới được đặt ra, Đảng ủy lâm thời Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã soạn thảo Dự thảo báo cáo kiểm điểm công tác trong thời gian 8 tháng (từ ngày 24/6/1996 đến tháng 3/1997) và phương hướng công tác nhiệm kỳ 1997 - 1999.

Ngày 27/3/1997, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 1997 - 1999 diễn ra tại cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5.

Trong không khí làm việc sôi nổi, với tinh thần thẳng thắn cùng ý thức xây dựng và trách nhiệm cao,

tại Đại hội, các đại biểu đã tiến hành thảo luận, xem xét và thông qua báo cáo tổng kết công tác của Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ Trường sau 8 tháng kể từ ngày thành lập, phân tích tình hình thực tiễn tại đơn vị, chủ trương, nhiệm vụ từ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; từ đó, thảo luận, góp ý, xây dựng hoàn chỉnh dự thảo phương hướng, nhiệm vụ công tác của Đảng bộ Trường trong nhiệm kỳ 1997 - 1999.

Tiếp thu quan điểm chỉ đạo của Đảng tại Đại hội VIII, căn cứ vào nhiệm vụ chung của các trường thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh⁽¹⁾, trên cơ sở tình hình thực tiễn tại đơn vị, Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ I đã đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong nhiệm kỳ 1997 - 1999 là: *“Phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục các yếu kém, chấn chỉnh công tác quản lý, khẩn trương lập lại kỷ cương, kiên quyết đẩy lùi các tiêu cực; sắp xếp và củng cố lại hệ thống tổ chức trong Nhà trường; nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; xây dựng Đảng bộ vững mạnh trong sạch nhằm xây dựng, phát triển mạnh vào các năm tới”*⁽²⁾.

-
1. Theo Nghị định số 16-CP của Chính phủ ngày 27/1/1995 về việc thành lập Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
 2. Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (1997), *Báo cáo kiểm điểm và phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ Đại học Khoa học Tự nhiên Thành phố Hồ Chí Minh, nhiệm kỳ 1997 - 1999*.

Trong đó, tập trung đẩy mạnh và thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Phấn đấu tích cực để đưa Nhà trường thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học và chuyển giao công nghệ về các ngành khoa học tự nhiên ở Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực.

- Xây dựng Đảng bộ vững mạnh, bởi Đảng bộ vững mạnh chính là nhân tố quyết định cho việc xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên phát triển toàn diện, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

- Nỗ lực cải thiện đời sống cán bộ, công nhân viên và sinh viên Nhà trường. Phát huy thế mạnh của trường là lực lượng cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có chất lượng cao, có nhiều cán bộ khoa học đầu ngành⁽¹⁾, các loại hình đào tạo của trường lâu nay có uy tín đối với xã hội, để tạo ra thế và lực mới, nhằm tăng ngân sách cho Trường, phục vụ cho công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, tăng cường cơ sở vật chất và hỗ trợ cho các hoạt động của sinh viên.

- Đồng thời, sau khi nhận nhiệm vụ từ phía Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc lãnh đạo hỗ trợ mọi hoạt động của Trường Phổ thông

1. Sau khi tách trường, số cán bộ, công nhân viên của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là 414 người (biên chế: 290; hợp đồng: 124). Số cán bộ giảng dạy, nghiên cứu là 309 (biên chế: 232; hợp đồng: 77), trong đó có nhiều cán bộ khoa học đầu ngành. Số cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có trình độ từ thạc sĩ trở lên chiếm tỉ lệ trên 40%.

Năng khiếu⁽¹⁾, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đặt quyết tâm phấn đấu xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu phát triển nhanh về đội ngũ, cơ sở vật chất, chất lượng đào tạo trong những năm tiếp theo.

Một số chỉ tiêu cần đạt được trong nhiệm kỳ đã được Đại hội nhất trí thông qua như: Phấn đấu xây dựng Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong sạch, vững mạnh; 100% chi bộ đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”. Trong nhiệm kỳ, kết nạp 20 đảng viên mới, trong đó có ít nhất 5 đảng viên là sinh viên; xây dựng mới và cải tạo một số phòng học đạt tiêu chuẩn quy định; cải tiến triệt để phương pháp giảng dạy, thi và kiểm tra; phổ cập tin học trong toàn Trường. Đến năm 2000, có ít nhất 60% cán bộ giảng dạy, nghiên cứu đạt trình độ thạc sĩ trở lên...

Đại hội cũng đã bầu ra 11 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ mới gồm⁽²⁾:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Đến, Bí thư;
2. Đồng chí Nguyễn Thanh Hương, Phó Bí thư;

1. Ngày 8 tháng 8 năm 1996, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ký Quyết định số 92/ĐHQG-TCCB về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên kiêm nhiệm Hiệu trưởng Trường Phổ thông Năng khiếu.

2. Do nhu cầu công tác, Ban Chấp hành được bổ sung thêm 2 đồng chí (tháng 1/1999), nhưng sau đó 1 đồng chí chuyển công tác (3/1999).

3. Đồng chí Phan Quốc Khánh, Ủy viên Ban Thường vụ;
4. Đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Ban Chấp hành;
5. Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Quyên, Ủy viên Ban Chấp hành;
6. Đồng chí Dương Ái Phương, Ủy viên Ban Chấp hành;
7. Đồng chí Nguyễn Hoàng Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Đồng chí Trương Quang Nghĩa, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Phạm Đình Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Nguyễn Thị Xuân Mai, Ủy viên Ban Chấp hành.

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường trong nhiệm kỳ 1997 - 1999 gồm:

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Vật lý;
3. Chi bộ Khoa Hóa;
4. Chi bộ Khoa Địa chất;

5. Chi bộ Khoa Sinh;
6. Chi bộ Khoa Giáo dục Quốc phòng;
7. Chi bộ Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học;
8. Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính;
9. Chi bộ Phòng Quản trị - Thiết bị;
10. Chi bộ Sinh viên.

Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Văn Đến, Bí thư Đảng ủy đã kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, công nhân viên, sinh viên cùng nhau đoàn kết, nỗ lực xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên không ngừng lớn mạnh trong tương lai.

III. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, TỪNG BƯỚC ĐƯA CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG ĐI VÀO ỔN ĐỊNH

Sau khi được tách ra từ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, bên cạnh những thuận lợi, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã gặp không ít khó khăn. Dù vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường cùng Ban Giám hiệu Nhà trường nhiệm kỳ đầu đã từng bước hoàn thiện bộ máy quản lý, làm tốt công tác chính trị tư tưởng, ổn định cơ sở vật chất, vận hành các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và đạt một số kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Nhận thức được tầm quan trọng trong công tác chính trị, tư tưởng là động lực để toàn thể đảng viên, cán bộ, công nhân viên và sinh viên hăng hái thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Nhà trường, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên luôn đặt công tác chính trị, tư tưởng lên hàng đầu.

Trong những năm đầu mới thành lập, Đảng ủy Trường đã tập trung nghiên cứu và triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng cấp trên, của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần VIII..., đặc biệt là Nghị quyết số 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 Hội nghị lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về “*Định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000*”, Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị về “*Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở*”... với nhiều hình thức khác nhau. Tổ chức các buổi sinh hoạt phổ biến, quán triệt đến từng cán bộ, đảng viên, xây dựng các quy chế, ban hành các chương trình hành động gắn với thực tiễn Nhà trường như:

- Xây dựng “Quy chế hoạt động của Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên” với 22 điều

thuộc 4 lĩnh vực công tác chính (thực hiện từ ngày 12/9/1997);

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HNTW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (9/1997); tổ chức Hội nghị tổng kết 2 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/HNTW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII (8/12/1999);

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HNTW Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về *“Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”* (18/12/1997);

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về *“Chiến lược văn hóa của Đảng trong thời kỳ đổi mới”* và Nghị quyết 11 (khóa IV) của Thành ủy (11/2/1999);

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) - khóa VIII về *“Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”* (4/11/1999)...

Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể Nhà trường đã có sự phối hợp hoạt động một cách chặt chẽ nhằm nâng cao hiệu quả các mặt công tác, đồng

thời tạo chuyển biến mạnh mẽ trong hệ thống chính trị của Nhà trường, giúp cán bộ, công nhân viên và sinh viên nhận thức đúng đắn về bản chất tốt đẹp của chế độ ta, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của Trường, thúc đẩy sự nghiệp giáo dục và công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước mà Đảng và Nhà nước đã giao phó.

Vào những ngày kỷ niệm, ngày lễ lớn trong năm như: Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930); Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975); Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890); Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945)..., Đảng ủy Nhà trường đã chỉ đạo tổ chức chu đáo, trọng thể, nội dung sâu sắc, có ý nghĩa thiết thực, qua đó nâng cao nhận thức chính trị - tư tưởng, ý thức phụng sự Tổ quốc của cán bộ, đảng viên, quần chúng và sinh viên.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn

Đại hội Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 1997 - 2000 (diễn ra từ ngày 21/4 đến ngày 22/4/1997) đã đặc biệt nhấn mạnh nhiệm vụ *“Xây dựng Đại học Quốc gia theo mô hình đại học đa ngành, đa lĩnh vực, đa dạng hóa các loại hình đào tạo, từng bước phát triển để có thể*

ngang tầm với các đại học khu vực và thế giới trong tương lai”.

Nhận thấy công tác lãnh đạo các hoạt động chuyên môn là một phần không thể thiếu để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà Đảng và Nhà nước giao phó, Đảng ủy Trường đã tổ chức nghiên cứu và vạch ra 6 chương trình mục tiêu, trong đó vấn đề *nâng cao chất lượng đào tạo* được đặt lên hàng đầu, ngoài ra còn có các chương trình công tác: *Sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, ổn định tổ chức, đẩy mạnh công tác đời sống và xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu trực thuộc Nhà trường*⁽¹⁾. Quyết tâm đưa Nhà trường trở thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, dịch vụ khoa học và chuyển giao công nghệ về các ngành khoa học tự nhiên tại Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa nước nhà. Trên cơ sở đó, Đảng ủy Trường đã lãnh đạo toàn trường thực hiện những nhiệm vụ chính trị quan trọng, đạt được một số kết quả tích cực như sau:

2.1. Công tác đào tạo đại học

Khi mới được tách ra, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tiếp tục thực hiện đào tạo 6 khoa chuyên

1. *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 9, tháng 5/1997, tr. 4.

ngành là: Toán - Tin học, Công nghệ thông tin, Vật lý, Hóa học, Sinh học và Địa chất. Trường còn tạm thời quản lý Khoa Quân sự với số cán bộ giảng dạy, nghiên cứu được biệt phái từ Quân khu 7. Khoa Quân sự phụ trách đào tạo kiến thức quân sự cho các sinh viên thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và một số sinh viên trường ngoài.

Ngay nhiệm kỳ đầu, Đảng ủy Trường đã chủ trương thay đổi mục tiêu, chương trình đào tạo, phương pháp dạy và học phù hợp với học chế mới là Học chế tín chỉ. Đây là phương pháp đào tạo mới tại Việt Nam lúc bấy giờ, cho phép sinh viên linh hoạt hơn trong việc lựa chọn môn học, thời gian học và tự do lập kế hoạch học tập của mình theo sở thích và nhu cầu cá nhân. Từ đó, đã giúp nâng cao chất lượng giáo dục, khuyến khích sự tự học và phát triển kỹ năng tự quản lý của sinh viên, đồng thời nâng cao chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên. Phương pháp đào tạo theo tín chỉ có nhiều ưu điểm, tuy nhiên để thực hiện được một cách trơn tru, Nhà trường phải nắm vững phương thức tổ chức và quản lý đào tạo, kỹ thuật xây dựng thời khóa biểu và đăng ký môn học; đầu tư vào cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống hỗ trợ sinh viên. Bên cạnh đó, đội ngũ giảng viên cần cập nhật và thiết kế lại nội dung khóa học cũng như bồi dưỡng thêm các kỹ năng để đáp ứng yêu cầu, phù hợp với học chế

tín chỉ... Trước những thách thức đặt ra, Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường đã có những chỉ đạo quyết liệt trong việc thực hiện phương pháp đào tạo mới, xây dựng lộ trình chuyển đổi phương thức đào tạo theo kiểu niên chế sang học chế tín chỉ một cách khoa học, bài bản, đảm bảo quyền lợi của sinh viên và giảng viên đang theo học và làm việc tại Trường. Bằng sự quyết tâm, nỗ lực, có thể nói, trong giai đoạn này, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là một trong những trường đầu tiên của cả nước áp dụng thành công phương pháp đào tạo theo học chế tín chỉ.

Năm 1997, Trường mở thêm các hệ đào tạo: Cử nhân 2 Tin học, Cử nhân Cao đẳng Tin học, Cử nhân Cao đẳng Điện tử (năm 1997), đào tạo Tại chức⁽¹⁾, phụ trách đào tạo giai đoạn đại cương cho Đại học Cộng đồng Trà Vinh. Ngoài ra, Trường còn đề ra sáng kiến mở thí điểm lớp “Cử nhân danh dự” Toán tin (năm 1997)⁽²⁾, chất lượng đào tạo của chương trình này được dư luận trong và ngoài nước đánh giá cao. Đồng thời, mở thêm 2 ngành học mới là: Công

-
1. Năm 1998, được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép, Trường đã mở thêm hệ đào tạo Tại chức nhằm đáp ứng nhu cầu nâng cao trình độ cho cán bộ, công chức đang làm việc ở các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội,...
 2. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là trường đầu tiên đề ra sáng kiến này, tiếp nối của các lớp này là hệ Cử nhân tài năng theo đề án của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Theo *Báo cáo tổng kết 5 năm phong trào thi đua của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên* được trình tại Hội nghị điển hình tiến tiến năm 2005 cấp trường.

nghe Sinh học (được xác định là một trong những ngành mũi nhọn của thế giới và Việt Nam trong thế kỷ XXI) và Khoa học Môi trường⁽¹⁾.

Tổ chức xây dựng xong chương trình khung và chương trình chi tiết cho công tác đào tạo giai đoạn 1 và giai đoạn 2. Các chương trình này đã được tổ chức phản biện, in thành sách và được đưa vào sử dụng.

Thực hiện Nghị định số 67/1998/NĐ-CP ngày 1/9/1998⁽²⁾ của Chính phủ và Quyết định số 415/ĐHQG-HCM ngày 28/11/1998 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, từ ngày 1/1/1999 Trường Đại học Khoa học Tự nhiên được giao thêm nhiệm vụ đào tạo khối kiến thức cơ bản cho các trường Đại học Kỹ thuật, Đại học Nông Lâm, Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Kiến trúc, Đại học Luật và các Đại học Cộng đồng Tiền Giang, Bình Thuận, Đồng Tháp, đồng thời quản lý Cơ sở Linh Trung⁽³⁾. Đây là công việc hoàn toàn mới mẻ, đầy khó khăn, Trường bị rơi vào thế bị động do không đủ

-
1. Trên cơ sở đó, Khoa Môi trường cũng đã được thành lập ngày 18/1/2000 theo Quyết định của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
 2. Về thay đổi tổ chức Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại học Huế, Đại học Thái Nguyên và Đại học Đà Nẵng.
 3. Theo quyết định trên, về nhân sự, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã tiếp nhận 114 cán bộ giảng dạy, nghiên cứu từ Đại học Đại cương chuyển sang, trong đó có 40 giảng viên có trình độ sau đại học (chiếm tỉ lệ 30%).

nhân lực, tài chính và kinh nghiệm. Tuy nhiên, công tác tiếp nhận nhiệm vụ mới và quản lý cơ sở đào tạo ở Linh Trung vẫn được thực hiện tốt.

2.2. Công tác đào tạo sau đại học

Các kỳ thi tuyển sinh sau đại học được chỉ đạo tổ chức thực hiện chu đáo, không để xảy ra sai sót. Tính đến đầu năm 2000, học viên cao học đang theo học tại Trường là 443 học viên, số nghiên cứu sinh là 54, trong đó có 268 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ và 15 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ. Trường cũng đã tổ chức soạn thảo xong chương trình chi tiết cho tất cả các môn học sau đại học, đã tổ chức phản biện và in thành sách được lưu hành.⁰

2.3. Lãnh đạo Trường Phổ thông Năng khiếu

Sau khi nhận trách nhiệm từ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giao phó, công tác đào tạo và hỗ trợ mọi hoạt động của Trường Phổ thông Năng khiếu đã được Trường tiến hành thuận lợi và bước đầu ổn định.

Đảng ủy Trường đã chủ trương mời các thầy cô giỏi chuyên môn, có tâm huyết từ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,... tham gia công tác giảng dạy, kịp

thời phát hiện và đào tạo nhân tài cho đất nước. Ngoài ra, Trường cũng linh động sáng tạo, chủ động tìm nhiều phương pháp đào tạo, đầu tư phòng thí nghiệm và các trang thiết bị khác nhằm không ngừng nâng cao chất lượng dạy và học cho các em học sinh.

Với những cách làm đổi mới, sáng tạo, nên dù mới được thành lập không lâu⁽¹⁾, Trường Phổ thông Năng khiếu đã đạt nhiều thành tích quan trọng, nổi trội. Nhiều học sinh của Trường giành được nhiều giải quốc gia và quốc tế trong các cuộc thi, tiêu biểu như: Lê Thụy Anh đạt Huy chương Đồng Olympic Tin học quốc tế, Lê Quang Năm đạt Huy chương Vàng kỳ thi Olympic Toán khu vực châu Á, Lý Minh Tuấn nhận Giấy khen kỳ thi Toán châu Á... Đặc biệt, trong kỳ thi Tin học quốc tế năm 1999 tại Thổ Nhĩ Kỳ, học sinh Nguyễn Trung Hiếu đã đạt Huy chương Vàng, góp phần đưa thành tích của Việt Nam đứng trên 65 quốc gia, trong đó có Nga, Trung Quốc và nhiều cường quốc tin học khác trong bảng tổng xếp hạng huy chương⁽²⁾. Hầu hết các em học sinh của Trường Phổ thông Năng khiếu đều thi đỗ vào các trường đại học, trong đó có nhiều em đạt thủ khoa.

-
1. Trường Phổ thông Năng khiếu được thành lập ngày 4 tháng 7 năm 1996 theo Quyết định số 2693/GD-ĐT do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Trần Hồng Quân ký.
 2. *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 31 & 32, tháng 1/2000, tr. 47.

Đi đôi với việc đào tạo kiến thức, Trường cũng chú trọng việc giáo dục đạo đức cho học sinh. Đây là mục tiêu quan trọng trong chiến lược hoạch định phát triển giáo dục toàn diện của Trường, nhằm nâng cao lối sống, tác phong mới trong xã hội hiện đại. Bên cạnh đó, lĩnh vực văn hóa - thể thao cũng được quan tâm và chú trọng phát triển mạnh. Nhiều học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu đã đạt được nhiều thành tích tốt như: Huy chương Vàng bóng bàn cấp Thành phố, Huy chương Bạc môn Judo cấp Thành phố, giải đồng đội nam và nữ... Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng và các giải bóng đá mini khác.

Từ những thành tích kể trên, số học sinh tham gia thi tuyển vào Trường Phổ thông Năng khiếu ngày càng đông, đồng thời chất lượng học sinh ngày càng tăng.

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên từ những ngày đầu thành lập đã được xem là đơn vị có thế mạnh về nghiên cứu khoa học, bởi đội ngũ cán bộ khoa học đông đảo (so với các trường thuộc lĩnh vực khoa học cơ bản thời điểm này), có năng lực, được đào tạo từ nhiều nguồn khác nhau. Nắm bắt được ưu thế có sẵn, Đảng ủy luôn xem công tác nghiên cứu khoa học là một trong các nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của Nhà trường.

Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất phục vụ công tác nghiên cứu, nhưng Trường vẫn duy trì việc tổ chức các hội thảo khoa học⁽¹⁾, hội nghị khoa học cho cán bộ giảng dạy, nghiên cứu (2 năm 1 lần) và cho các em sinh viên (mỗi năm 1 lần). Qua đó, tạo điều kiện cho cán bộ giảng dạy, nghiên cứu công bố các công trình nghiên cứu khoa học, giúp cho cán bộ trẻ, sinh viên làm quen với công việc nghiên cứu, lấy đó làm động lực, ý tưởng, phát huy tính sáng tạo trong công tác học tập, nghiên cứu. Đồng thời, thông qua các hội nghị khoa học thường niên, có nhiều đề tài đạt chất lượng cao, được khen thưởng cấp Thành phố, cấp Nhà nước.

Hàng năm, Nhà trường tập trung mọi nguồn lực đầu tư kinh phí từ quỹ tự có vào việc nâng cấp, sửa chữa phòng học, trang bị, bổ sung các thiết bị cần thiết cho phòng thí nghiệm, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho công tác nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, Nhà trường và các tập thể nghiên cứu cũng cố gắng tìm kiếm nguồn kinh phí từ bên ngoài qua các đề tài nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ.

Đảng ủy Trường đã chỉ đạo xây dựng các dự án mang tính khoa học cao, phù hợp với nhu cầu phát triển về lâu dài, các dự án đều đã được Nhà

1. Tháng 1/1999, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đăng cai tổ chức Hội thảo khoa học Quang phổ Raman lần thứ 2. Hội nghị đã diễn ra thành công tốt đẹp.

nước duyệt đầu tư toàn bộ, trong đó có dự án xây dựng phòng thí nghiệm thực tập vật lý đại cương - hóa đại cương - sinh học đại cương, phòng thí nghiệm phân tích trung tâm, phòng máy tính, phòng thí nghiệm của Trung tâm Tài nguyên - Môi trường, phòng thí nghiệm vật liệu kỹ thuật cao...⁽¹⁾; xây dựng và mở rộng Thư viện Trường theo hướng khoa học, hiện đại.

3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng

3.1. Công tác tổ chức cán bộ

Để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong những ngày đầu thành lập; lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ nhất đã đề ra, Đảng ủy Nhà trường luôn coi trọng công tác cán bộ, khẳng định công tác cán bộ là công tác của Đảng. Quyết định số 51/QĐ-TW ngày 3/5/1999 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm cán bộ đã tạo điều kiện cho công tác quy hoạch, điều động, bổ nhiệm cán bộ được thực hiện chính xác, đạt hiệu quả cao.

1. Ban Thường vụ Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (1998): *Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII) của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.*

Tất cả các đề nghị bổ nhiệm cán bộ thuộc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đều được bàn bạc trên tinh thần dân chủ và thông qua cấp ủy tương ứng tùy theo chức vụ được bổ nhiệm. Trong các năm 1998 và 1999, Trường đã bổ nhiệm 6 trưởng khoa mới trên cơ sở lấy thư tín nhiệm từ cán bộ công chức tại đơn vị, sự nhất trí của chi ủy khoa, Đảng ủy Trường và sự chuẩn y của cấp trên. Ở các phòng, ban, việc bổ sung các cán bộ lãnh đạo cũng đều được thông qua chi ủy của đơn vị và Đảng ủy Trường.

Trong tháng 3/1999, Nhà trường cũng đã tổ chức thực hiện công tác lấy thư tín nhiệm để bổ nhiệm 33 trưởng bộ môn thuộc các khoa. Các bước thực hiện công tác này đều bám sát các hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng như Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HNTW ngày 18/6/1997 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về *“Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh”* và Nghị quyết số 13/NQ-TU của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng ủy Trường đã chỉ đạo các chi ủy trực thuộc thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo và quản lý, tổng cộng có 61 cán bộ. Đã

có 21/61 đồng chí tham gia lớp đào tạo quản lý giáo dục đại học do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Công tác bồi dưỡng cán bộ kế cận luôn theo sát, thực hiện theo kế hoạch.

Hàng năm, trên cơ sở nhu cầu của các khoa và điều kiện thực tế của Nhà trường, Trường đều có kế hoạch giữ lại các sinh viên tốt nghiệp loại khá giỏi, đạo đức tốt để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng.

Bên cạnh đó, Đảng bộ Trường còn thành lập Ban Bảo vệ chính trị nội bộ nhằm thực hiện việc bảo vệ an ninh và chính trị nội bộ ở đơn vị; thành lập 1 Trung đội Tự vệ gồm 3 tiểu đội với 45 chiến sĩ sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ. Các cơ sở của Trường đều được bảo vệ an toàn.

Từ những bước đi đúng đắn kể trên, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chất lượng trong công tác tổ chức - cán bộ trong nhiệm kỳ đầu dần đi vào ổn định trên tất cả các phương diện: Tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động bổ nhiệm cán bộ, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, giảng viên...

3.2. Công tác xây dựng Đảng

Sau khi được thành lập, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có 10 chi bộ với 92 đảng viên. Từ tháng 6/1996 đến tháng 3/1997 đã xét kết nạp được 5 đảng viên mới, xét chuyển đảng chính thức đúng

hạn cho 3 đảng viên dự bị. Tiếp nối Đảng bộ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã tổng kết phong trào xây dựng Đảng và được cấp trên xét công nhận Đảng bộ trong sạch, vững mạnh trong 2 năm 1995 - 1996. Riêng năm 1996, toàn Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có 8/10 chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” (80%) và chi bộ khá là 2/10 (20%), không có chi bộ trung bình và yếu kém. Các đồng chí đảng viên đã có những nỗ lực trong việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao, đã được xếp loại 1 đủ tư cách đạt 81/92 (88%), có 9 đảng viên loại 2 đủ tư cách nhưng còn hạn chế một số mặt (chiếm tỉ lệ 9,8%), không có đảng viên yếu kém.

Trong nhiệm kỳ 1997 - 1999, căn cứ vào các nghị quyết của cấp trên, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ nhất, Đảng ủy Trường đã xây dựng chương trình hành động và quán triệt đến từng chi bộ, đảng viên, đặc biệt làm cho đảng viên nhận thức sâu sắc được nhiệm vụ quan tâm, xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ thường xuyên và là trọng tâm của công tác xây dựng Đảng. Dù còn gặp nhiều khó khăn trong công tác xây dựng và phát triển Đảng, nhưng toàn thể đảng viên Đảng bộ Trường đã nêu cao tinh thần đoàn kết, phấn đấu không ngừng, quyết tâm thực hiện tốt mục tiêu mà

Nghị quyết cấp trên và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường đã đề ra.

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường nhận thức rằng Đảng bộ có vững mạnh thì mới có thể lãnh đạo, xây dựng Nhà trường tiên tiến về mọi mặt. Đảng bộ muốn mạnh thì trước hết đảng viên, chi bộ phải mạnh, do vậy, Đảng ủy Nhà trường đã ban hành Nghị quyết phân công trách nhiệm cho các chi ủy chịu trách nhiệm quản lý toàn diện đảng viên thuộc chi bộ mình, chi bộ phân công công tác cho từng đảng viên, tạo điều kiện cho đảng viên hoàn thành nhiệm vụ được giao. Các đồng chí đảng viên tham gia giảng dạy ở các trường ngoài đều có báo cáo chi bộ, chi bộ báo cáo Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường để tiện cho việc quản lý.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra Đảng, giải quyết được các trường hợp khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Đảng. Trong các đợt phân tích chất lượng đảng viên và cơ sở đảng, hầu hết các đảng viên thuộc Đảng bộ Trường đều đạt danh hiệu “Đảng viên đủ tư cách xuất sắc (loại 1)”. Không có đảng viên yếu kém, vi phạm tư cách, không đủ tư cách.

Ngoài ra, chi bộ các đơn vị thuộc Trường còn được xem là hạt nhân chính trị, có vai trò lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, lãnh đạo thực hiện

nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Do đó, Đảng ủy Nhà trường luôn coi trọng việc nâng cao chất lượng sinh hoạt ở các chi bộ. Thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TU ngày 20/9/1998 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh và Hướng dẫn số 08-HD/BTC về chức năng chi bộ khoa trong các trường đại học và cao đẳng, trên cơ sở Nghị quyết của Đảng bộ Nhà trường, mỗi năm, các chi bộ đều tự xây dựng Nghị quyết phấn đấu xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Các chi bộ đều thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ hàng tháng. Nội dung sinh hoạt phong phú, tập trung vào những vấn đề trọng tâm như: Triển khai các nghị quyết của cấp trên, chất lượng đào tạo, tổ chức sinh hoạt học thuật, nghiên cứu khoa học, phát triển đảng, nhất là các cán bộ trẻ, sinh viên, công tác đoàn thể...

Trong các đợt phân tích chất lượng đảng viên và cơ sở đảng, hầu hết các chi bộ đều đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh”, cụ thể: Năm 1997, có 8/10 chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” (đạt tỉ lệ 80%); năm 1998, có 10/10 chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” (đạt tỉ lệ 100%); năm 1999, có 14/14 chi bộ đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch, vững mạnh” (đạt tỉ lệ 100%).

Bên cạnh đó, công tác phát triển đảng viên ở Trường cũng được tiến hành thường xuyên và có

hiệu quả. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo các chi bộ chăm lo phát hiện, bồi dưỡng kết nạp quần chúng ưu tú vào Đảng. Trong nhiệm kỳ 1997 - 1999, công tác phát triển đảng được thực hiện liên tục, đã kết nạp được 33 đảng viên mới, trong đó có 13 sinh viên. Hằng năm, Đảng ủy đều có kế hoạch bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng qua các lớp học về Đảng.

4. Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Công tác Công đoàn

Giữa Đảng ủy - Ban Giám hiệu - Thường vụ Công đoàn Trường luôn có sự phân công công việc nhằm phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị. Công đoàn đã làm tốt vai trò chăm lo đời sống cho cán bộ, công chức, thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động, người có công với cách mạng: Xây dựng nhà tình nghĩa⁽¹⁾, tổ chức các chuyến thăm hỏi nhân dịp lễ, Tết...; tham gia các hoạt động xã hội: Trao tặng học bổng cho sinh viên nghèo vượt khó⁽²⁾,

-
1. Năm 1999, Công đoàn Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã xây dựng một nhà tình nghĩa tặng ông Trần Văn Lệ, thương binh 3/4, là gia đình liệt sĩ tại xã Bình Tấn, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tổng trị giá là 19.000.000 đồng.
 2. Ngày 16/9/1999, Chủ tịch Công đoàn Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã ký quyết định trao học bổng Nguyễn Đức Cảnh cho 150 cháu với tổng số tiền là 19.750.000 đồng từ nguồn quỹ tự có của Công đoàn.

quyên góp hỗ trợ đồng bào chịu ảnh hưởng của thiên tai, lũ lụt...; phát huy dân chủ ở cơ sở, hoàn thiện cơ chế công đoàn tham gia quản lý và giám sát các hoạt động của đơn vị theo Luật Công đoàn và Bộ Luật Lao động quy định.

Nhờ sự lãnh đạo sâu sát của Đảng bộ Trường, sự nỗ lực, tích cực thi đua hoàn thành nhiệm vụ, Công đoàn Trường đã đạt nhiều thành tích tốt như: Công đoàn Trường nhiệm kỳ 1997 - 1999 đã liên tiếp nhận được Bằng khen của Liên đoàn Lao động Thành phố, năm 1999 nhận được Bằng khen trong công tác phụ nữ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

4.2. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên

Tháng 1/1997, Đại hội Đoàn Thanh niên Trường đã được tiến hành. Đại hội đã thông qua mục tiêu và phương hướng hoạt động Đoàn Trường trong thời gian tiếp theo. Hội Sinh viên Trường cũng được Đảng ủy tập trung củng cố và nhân ngày Truyền thống Học sinh - Sinh viên (9/1/1997), Ban Chấp hành Hội Sinh viên lâm thời đã ra mắt và nhận nhiệm vụ.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, công tác Đoàn - Hội đã được Đảng ủy Nhà trường hết sức chú trọng. Đảng ủy đã cử các cán bộ có kinh nghiệm lãnh đạo công tác thanh niên hoạt động theo chức

năng, góp phần xây dựng môi trường học đường lành mạnh, sạch đẹp, an toàn và văn minh. Các hoạt động phong trào do Đoàn Trường phát động đã nhận được sự hưởng ứng và tham gia nhiệt tình, có thể kể đến một số hoạt động tiêu biểu như:

- Học tập nghiên cứu khoa học: Tổ chức “Vườn ươm Nghiên cứu khoa học”, Giải thưởng “Quả táo vàng” trong nghiên cứu khoa học; phối hợp cùng với Nhà trường tổ chức Liên hoan tài năng học tập - Nghiên cứu khoa học lần I, II; Hội chợ triển lãm sách và giới thiệu ngành nghề...

- Hoạt động văn hóa thể thao: Tổ chức kỷ niệm Ngày thành lập Đoàn qua các năm, tổ chức hội trại truyền thống, hội thao tại trường; tham gia các phong trào phòng chống AIDS và ma túy; tham gia và giành được nhiều giải cao tại các cuộc thi do Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức...

- Công tác xã hội: Tổ chức quyên góp cứu trợ đồng bào chịu ảnh hưởng lũ lụt ở miền Trung và Nam bộ; tổ chức các chuyến thăm hỏi Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, những người có công với cách mạng; tham gia hiến máu nhân đạo...

Nhờ sự chỉ đạo, lãnh đạo sâu sát, chặt chẽ từ phía Đảng bộ và Nhà trường, cùng với sức trẻ, sự năng động, sáng tạo, nhiệt huyết của các thế hệ sinh viên mà Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường

Đại học Khoa học Tự nhiên đã đạt danh hiệu vững mạnh trong nhiều năm và nhiều thành tích nổi bật khác. Cụ thể:

- Năm 1997 - 1998: Bằng khen của Trung ương Đoàn là “Đơn vị xuất sắc trong hoạt động Đoàn và phong trào sinh viên, học sinh”; Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố trong chiến dịch “Mùa hè xanh 1998”, Cờ của Thành đoàn là “Đơn vị xuất sắc” và 2 bằng khen của Trung ương Đoàn dành cho các cá nhân.

- Năm 1998 - 1999: Bằng khen của Trung ương Đoàn là “Đơn vị xuất sắc trong hoạt động Đoàn và phong trào sinh viên, học sinh”, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo về “Nghiên cứu khoa học”, Cờ Thi đua của Thành đoàn là “Đơn vị xuất sắc”, 1 Bằng khen cho cá nhân, 1 Bằng khen của Ủy ban nhân dân Thành phố trong “Hoạt động hiến máu”, 1 Bằng khen của Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam...

4.3. Hội Cựu chiến binh

Sau khi tách ra từ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Trường Đại học Khoa học Tự nhiên lúc bấy giờ có 25 đồng chí, được Đảng ủy chủ trương tiếp tục xây dựng và củng cố.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng ta đã chủ trương phát triển mạnh mẽ sự nghiệp giáo dục và đào tạo, cùng với khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo được xem là quốc sách hàng đầu nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Trước những yêu cầu mới được đặt ra, trên cơ sở vừa tách ra từ Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, trong những năm 1996 - 1999, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã phải đối mặt với những thuận lợi và khó khăn nhất định.

Về thuận lợi, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ra đời là sự tiếp nối, kế thừa và phát huy bề dày lịch sử của những ngôi trường tiền thân, những thành tựu lớn trong suốt gần 20 năm của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, với nhiệm vụ chính trị quan trọng là đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Việc tách Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh thành Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn để đào tạo theo chuyên ngành riêng là cơ hội tập trung

đội ngũ giảng viên, chuyên gia có cùng chuyên môn có thể trao đổi, nghiên cứu và học hỏi kinh nghiệm trong đào tạo và nghiên cứu khoa học để đào tạo ra nguồn nhân lực phù hợp với thực tiễn phát triển. Ngoài ra, đây còn là điều kiện để mỗi trường có thể tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phù hợp với công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học nhằm mục tiêu phát triển khoa học công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và dễ dàng xây dựng kế hoạch, định hướng phát triển trường trong tương lai.

Trong giai đoạn này, việc định hướng công nghệ trong đào tạo và nghiên cứu khoa học được Nhà trường chú trọng, các chương trình đào tạo Toán - Tin, Công nghệ Sinh học và Khoa học Môi trường được triển khai thực hiện. Bên cạnh nghiên cứu cơ bản, các giảng viên, nhà khoa học của Trường đã có nhiều nghiên cứu mang tính ứng dụng cao.

Bên cạnh những thuận lợi, Trường phải đối diện với nhiều khó khăn như: Chịu nhiều ảnh hưởng và biến động trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại nhân sự, nhất là trong công tác đào tạo, Trường phải thực hiện thỉnh giảng cho toàn bộ các môn khoa học xã hội - nhân văn, giáo dục thể chất và ngoại ngữ; các nguồn tài chính có thu gần như không còn; cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện

phục vụ cho việc giảng dạy và nghiên cứu cứu khoa học còn lạc hậu và thiếu thốn nhiều; toàn Đảng bộ có 96 đảng viên nhưng chưa thật sự ổn định về mặt tư tưởng, kinh nghiệm tổ chức, xây dựng Đảng còn khá non trẻ...

Dù gặp phải nhiều khó khăn thách thức, gánh trên mình vai trò, trọng trách lớn lao trong buổi đầu xây dựng và phát triển, nhưng nhờ sự quan tâm toàn diện sâu sắc của Đảng bộ cấp trên, của Bộ Giáo dục Đào tạo, của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đúng đắn của Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường cùng sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể đảng viên, cán bộ công nhân viên chức, sự hết lòng vì thế hệ trẻ, vì nhân tài đất nước của tập thể các thầy cô, các em sinh viên, nghiên cứu sinh đang học tập tại Trường..., Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong giai đoạn 1996 - 1999 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, từng bước đưa hoạt động của Nhà trường trên tất cả các mặt dần đi vào ổn định. Đảng bộ Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh, luôn là nhân tố quyết định trong việc lãnh đạo Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ, không ngừng phát triển.

Bên cạnh những thành tích đã đạt được, Đảng bộ Trường trong buổi đầu đầu xây dựng và phát triển

còn non trẻ, cũng mắc phải không ít những tồn tại, hạn chế như:

Trong nhiệm vụ lãnh đạo đào tạo khối kiến thức khoa học cơ bản cho các trường Đại học Nông lâm, Đại học Sư phạm Kỹ thuật, Đại học Kiến trúc, Đại học Luật..., tuy đã được thực hiện, nhưng còn một số vấn đề tồn tại, chủ yếu là về nhân sự và thời gian đào tạo giữa Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và các trường thành viên có sinh viên đang theo học giai đoạn đại cương, theo đó, quá trình phối hợp đào tạo không được suôn sẻ, chưa tìm ra được phương án giải quyết khó khăn đặt ra.

Nhìn chung, hầu hết cán bộ, đảng viên đều gương mẫu, đi đầu trong công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Tuy nhiên, vẫn còn một số đảng viên trong sinh hoạt chưa thật sự vững về mặt tư tưởng, thiếu nhiệt tình, chưa phát huy hết khả năng của mình. Đa số cán bộ giảng dạy, nghiên cứu tại Nhà trường lúc này vẫn còn đang chú trọng vào nhiệm vụ đào tạo, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục mà chưa có sự quan tâm đúng mức đến công tác xây dựng các tổ chức chính trị đoàn thể, công tác xây dựng và phát triển Đảng. Tình trạng này diễn ra một phần cũng là vì thời điểm vừa thành lập, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chưa xây dựng được mô hình ổn định, chưa có sự chuyển

biến rõ rệt trong công tác đào tạo, tạo ra hoài nghi, không an tâm công tác trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, công chức Nhà trường.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn, những thuận lợi và khó khăn mà Đảng bộ Nhà trường phải đối mặt, những mặt đã làm được và chưa làm được trong nhiệm kỳ đầu, nhiệm kỳ đặt nền móng cho quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường trong tương lai, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã rút ra được một số bài học kinh nghiệm để tiếp tục phát huy hơn nữa những thành tích đã đạt được và khắc phục những hạn chế còn tồn tại như sau:

Một là, luôn đặt công tác xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh lên hàng đầu. Đảng bộ phải trong sạch, đảng viên phải gương mẫu mới đủ uy tín và năng lực lãnh đạo toàn diện công tác xây dựng Trường ngày càng phát triển. Đồng thời, trong quá trình hoạt động luôn bám sát và quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, xuất phát từ thực tiễn cụ thể của đơn vị, góp phần vào sự nghiệp phát triển giáo dục - đào tạo của đất nước.

Hai là, nêu cao tinh thần đoàn kết nhất trí trong Ban Chấp hành, trong Đảng bộ và toàn thể cán bộ, công nhân viên Nhà trường, bởi đoàn kết là truyền thống quý báu của dân tộc Việt Nam, có giá trị trường tồn đối với quá trình phát triển chung của Việt Nam

nói chung và của Nhà trường nói riêng. Chỉ có đoàn kết thì mới có thể huy động sức mạnh tập thể, thống nhất trong hành động vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Ba là, cần phát huy hơn nữa tính dân chủ ở cơ sở, trong sinh hoạt đảng và sinh hoạt của các đơn vị trong Trường. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ vai trò của dân chủ, coi dân chủ là nhân tố động lực của sự phát triển; thực hành dân chủ là chìa khóa vạn năng để giải quyết mọi khó khăn. Thông qua việc phát huy tính dân chủ trong các hoạt động của Nhà trường, phần nào nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, sinh viên, nghiên cứu sinh... đang học tập làm việc tại Nhà trường, từ đó, tiếp thu và ghi nhận những ý kiến, đóng góp quý báu, giúp Nhà trường có những bước tiến vượt bậc trong tương lai.

Bốn là, trong những năm 1996 - 1999, sau khi vừa được tách ra khỏi Đảng bộ Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Chấp hành Đảng bộ Nhà trường vẫn còn khá non trẻ trong công tác bồi dưỡng tư tưởng chính trị cho các cán bộ, đảng viên đang công tác tại trường, do đó vẫn còn tồn tại một số hạn chế như đã nói ở trên. Xuất thân là những người làm khoa học, đam mê nghiên cứu khoa học, việc cân bằng giữa công tác đào tạo và nhiệm vụ xây

dựng, phát triển Đảng cần thời gian và phương án cụ thể. Cần có sự đổi mới trong công tác lãnh đạo tư tưởng chính trị, làm sao để việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị được thực hiện một cách triệt để, có hiệu quả, có tác động tạo ra những chuyển biến rõ nét.

Chương 2:

ĐỊNH HƯỚNG VÀ XÂY DỰNG NỀN MÓNG PHÁT TRIỂN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (2000 - 2010)

I. CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2000 - 2010

1. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ II (nhiệm kỳ 2000 - 2002)

Bước sang kỷ nguyên mới, khi các cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và công nghệ sinh học đang có những bước phát triển nhảy vọt, trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, thúc đẩy sự phát triển kinh tế tri thức, làm chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế và biến đổi sâu sắc đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, tri thức

và sở hữu trí tuệ có vai trò ngày càng quan trọng hơn. Trình độ làm chủ thông tin, tri thức có ý nghĩa quyết định sự phát triển.

Trong bối cảnh chuẩn bị cho việc tổ chức lại mô hình Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các đơn vị thành viên, cùng với nhiều sự kiện chính trị quan trọng trong nước, ngày 21/6/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ II, nhiệm kỳ 2000 - 2002 được tổ chức. Đây là thời điểm vô cùng ý nghĩa: Vào giữa năm đầu tiên của thế kỷ mới và thiên niên kỷ mới, thời điểm mà toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng như trên khắp mọi miền đất nước đang sôi nổi chào mừng thành công của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VII. Tại Đại hội, Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã đặt ra mục tiêu: *“Quyết tâm xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ đa ngành, đa lĩnh vực, chất lượng cao dần đạt trình độ quốc tế, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và từng bước hội nhập với xu hướng phát triển giáo dục đại học của khu vực và quốc tế”*⁽¹⁾.

1. *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 41-42, tháng 7/2001, tr. 15, 16.

Trên tinh thần đó, ngày 30/9/2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ II, nhiệm kỳ 2000 - 2002 diễn ra tại Hội trường cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5.

Tại Đại hội, các đại biểu đã xem xét, trao đổi, thảo luận và thông qua báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ nhiệm kỳ 1997 - 1999; thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2000 - 2002 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiệm kỳ mới.

Phát huy thành tích đã đạt được trong nhiệm kỳ đầu, đồng thời, nhằm khắc phục những mặt hạn chế còn tồn tại trong quá trình định hướng xây dựng và phát triển Trường, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đề ra mục tiêu chung trong nhiệm kỳ 2000 - 2002 là: *“Tăng cường đoàn kết trong cán bộ, đảng viên, phát huy sức mạnh trí tuệ của đội ngũ cán bộ khoa học có trình độ cao, nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, làm nòng cốt trong công tác lãnh đạo; phấn đấu xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, làm nền tảng cho việc phát triển nhanh chóng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên về mọi mặt, xác lập vị thế xứng đáng của mình trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”*.

Đại hội cũng đã đề ra những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

- Tiếp tục phấn đấu xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 2/2/1999 Hội nghị lần thứ 6 (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về *“Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”*; tăng cường giáo dục, rèn luyện phẩm chất, lối sống của cán bộ đảng viên, để cán bộ đảng viên thật sự là đầu tàu gương mẫu trong công tác, sinh hoạt.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ; tăng cường đầu tư cho thư viện ở cả hai cơ sở. Tạo điều kiện sử dụng hiệu quả mạng máy tính trong công tác đào tạo. Phát huy hơn nữa thế mạnh khoa học cơ bản của đội ngũ cán bộ trong công tác nghiên cứu khoa học, tích cực tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc các chương trình Nhà nước, các chương trình nghiên cứu cơ bản...

- Nâng cao hiệu quả trong quan hệ hợp tác quốc tế, phát triển các mô hình đào tạo, nghiên cứu khoa học có sự hợp tác giữa Trường và cơ sở đào tạo, nghiên cứu ở ngoài nước; phân công cán bộ phụ trách thích hợp.

- Cải tiến sinh hoạt chi bộ, gắn chặt công tác xây dựng Đảng với việc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ

chuyên môn. Phấn đấu xây dựng 100% chi bộ đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch, vững mạnh và Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

- Tổ chức tốt các phong trào thi đua trong Trường, làm cho công tác thi đua có hiệu quả thiết thực trong việc xây dựng Nhà trường và rèn luyện bản thân. Từ phong trào thi đua, tuyển chọn được những cá nhân xuất sắc, nổi trội để bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ. Gắn phong trào thi đua của Trường với Đại học Quốc gia, với Thành phố và trong ngành giáo dục - đào tạo.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2000 - 2002 gồm 14 thành viên. Cũng trong Hội nghị Đảng ủy Trường lần 1 (diễn ra cùng ngày), Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 4 đồng chí, bầu Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 4 thành viên (2 đồng chí là Đảng ủy viên và 2 đảng viên cơ sở). Cụ thể:

1. Đồng chí Nguyễn Văn Đến, Bí thư;
2. Đồng chí Nguyễn Thanh Hương, Phó Bí thư;
3. Đồng chí Huỳnh Thành Đạt, Ủy viên Ban Thường vụ;
4. Đồng chí Lê Quang Hồng, Ủy viên Ban Thường vụ;
5. Đồng chí Nguyễn Hoàng Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra;

6. Đồng chí Dương Ái Phương, Ủy viên Ban Chấp hành;
7. Đồng chí Phan Quốc Khánh, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Đồng chí Phạm Thị Ánh Hồng, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Trương Quang Nghĩa, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Phạm Đình Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
12. Đồng chí Huỳnh Ngọc Sang, Ủy viên Ban Chấp hành;
13. Đồng chí Bùi Thọ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành;
14. Đồng chí Võ Thị Bạch Mai, Ủy viên Ban Chấp hành.

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường nhiệm kỳ II (2000 - 2002):

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Công nghệ Thông tin;
3. Chi bộ Khoa Vật lý;
4. Chi bộ Khoa Hóa;

5. Chi bộ Khoa Sinh;
6. Chi bộ Khoa Địa chất;
7. Chi bộ Khoa Môi trường;
8. Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính;
9. Chi bộ Phòng Quản trị - Thiết bị;
10. Chi bộ Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế - Sau đại học;
11. Chi bộ Phòng Đào tạo;
12. Chi bộ Cơ sở Linh Trung;
13. Chi bộ Trung tâm Nội trú;
14. Chi bộ Bộ môn Ngoại ngữ - Giáo dục Thể chất;
15. Chi bộ Sinh viên.

Trên cơ sở phương hướng, nhiệm vụ nêu trên, toàn thể cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thể hiện sự quyết tâm, đồng tâm hiệp lực, nỗ lực phấn đấu thực hiện xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, làm nền tảng vững chắc cho việc phát triển Nhà trường về mọi mặt, xác định được vị thế và vai trò của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong công cuộc củng cố, xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ III (nhiệm kỳ 2003 - 2005)

Trong bối cảnh cả nước đang cùng thực hiện mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001 - 2010): *“Đưa đất nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển; nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của Nhân dân, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại”*⁽¹⁾, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ đã và đang trở thành động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, mà nền tảng cho sự phát triển khoa học - công nghệ chính là ở công tác giáo dục, nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại trở nên vô cùng quan trọng.

Trước những yêu cầu đặt ra, phương hướng, nhiệm vụ phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ đến năm 2010 cũng đã được xác định rõ trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (khóa IX) của Đảng là: *“Từ nay đến năm 2010 phải tập trung vào 3 nhiệm vụ lớn là: Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; phát triển quy mô giáo dục trên cơ sở bảo đảm chất lượng và điều chỉnh cơ cấu đào tạo, gắn đào tạo với yêu cầu phát triển kinh tế -*

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng.

xã hội, đào tạo với sử dụng; thực hiện công bằng xã hội trong giáo dục”; “Giải đáp kịp thời những vấn đề lý luận và thực tiễn do cuộc sống đặt ra; đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân; xây dựng và phát triển có trọng điểm các ngành công nghệ cao; và thực hiện 4 giải pháp chủ yếu: đổi mới quản lý và tổ chức hoạt động khoa học - công nghệ; tạo lập và phát triển thị trường khoa học - công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tập trung chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm; nhằm tiếp tục đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁽¹⁾.

Trên tinh thần đó, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã xây dựng Chiến lược 5 năm với 3 mũi đột phá và các bước đi phù hợp để phát triển Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ngang tầm với khu vực.

Với những yêu cầu, nhiệm vụ chung của toàn Đảng, toàn ngành, ngày 27/3/2003, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ III,

1. Kết luận số 14-KL/TW ngày 26/7/2002, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII, phương hướng phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ từ nay đến năm 2005 và đến năm 2010.

nhiệm kỳ 2003 - 2005 diễn ra tại Hội trường cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5.

Tại Đại hội, các đại biểu đã nghiêm túc lắng nghe, đóng góp ý kiến và thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác hoạt động nhiệm kỳ II, phương hướng hoạt động trong nhiệm kỳ III. Bên cạnh đó, Đại hội cũng đã tiến hành thảo luận 4 tham luận của các chi bộ trực thuộc được trình tại Đại hội với các nội dung như: phương pháp đẩy mạnh công tác chuyên môn, nâng cao hiệu quả sinh hoạt chi bộ, phát triển 50 đảng viên trong một năm,...

Trên cơ sở báo cáo tổng kết hoạt động của nhiệm kỳ II, nhằm phát huy những thành tựu đã đạt được, đúc kết kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn và yêu cầu trong tình hình mới, Đại hội đề ra mục tiêu thực hiện trong nhiệm kỳ mới như sau: *“Phấn đấu nâng cao hơn nữa năng lực lãnh đạo của Đảng bộ Trường và tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, quyết tâm giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch - vững mạnh. Động viên và phát huy sức mạnh của toàn thể cán bộ, công chức, sinh viên và các tổ chức đoàn thể trong Trường, nhanh chóng phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên về mọi mặt, xác lập vị thế xứng đáng của mình trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và trong hệ thống đại học của cả nước”*. Những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện như sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác chính trị tư tưởng, làm cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức và sinh viên Trường thấy rõ vinh dự và trách nhiệm, thống nhất ý chí và hành động, đoàn kết nhất trí tập trung cho mục tiêu xây dựng Nhà trường lớn mạnh, trở thành trung tâm đào tạo hệ đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học - công nghệ chất lượng cao.

- Giữ vững sự ổn định, kỷ cương, nề nếp, phát huy tốt nhất các thành tích đạt được trong hoạt động chuyên môn, tập trung nỗ lực phấn đấu đạt sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Phấn đấu để trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ chất lượng cao ở khu vực phía Nam và cả nước.

- Nhận thức một cách đầy đủ tầm quan trọng của công tác tổ chức cán bộ, xem đây là nhân tố quyết định để biến mọi chủ trương thành hiện thực và cũng là yếu tố then chốt trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Trường phải thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong việc lãnh đạo và tham gia trực tiếp vào công tác quan trọng này.

- Quan tâm đúng mức đến công tác thi đua khen thưởng của Nhà trường, cần có kế hoạch gắn phong trào thi đua của Trường với Đại học Quốc gia và

Thành phố, cũng như trong toàn ngành giáo dục - đào tạo.

- Xây dựng chi bộ vững mạnh làm nòng cốt phát triển nội lực, tập hợp lực lượng cán bộ có năng lực trong các trường thành viên của Đại học Quốc gia và trong Thành phố để phấn đấu xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu nhanh chóng phát triển về mọi mặt...

Đại hội Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiệm kỳ III cũng đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 15 đồng chí⁽¹⁾; Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu ra 05 đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy. Cụ thể:

1. Đồng chí Dương Ái Phương, Bí thư;
2. Đồng chí Nguyễn Thanh Hương, Phó Bí thư;
3. Đồng chí Trần Phong Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ;
4. Đồng chí Võ Thị Bạch Mai, Ủy viên Ban Thường vụ;
5. Đồng chí Phạm Thị Ánh Hồng, Ủy viên Ban Thường vụ;
6. Đồng chí Trần Phú Hưng, Ủy viên Ban Chấp hành;

1. Đến cuối nhiệm kỳ, do luân chuyển công tác nên chỉ còn 11 đồng chí.

7. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Đồng chí Phan Quốc Khánh, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Lan, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Đặng Văn Liệt, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Lê Quốc Phong, Ủy viên Ban Chấp hành;
12. Đồng chí Huỳnh Ngọc Sang, Ủy viên Ban Chấp hành;
13. Đồng chí Lê Mạnh Tân, Ủy viên Ban Chấp hành;
14. Đồng chí Bùi Thọ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành;
15. Đồng chí Bùi Văn Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành.

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2003 - 2005 là:

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Công nghệ thông tin;
3. Chi bộ Khoa Vật lý;
4. Chi bộ Khoa Hóa;

5. Chi bộ Khoa Sinh;
6. Chi bộ Khoa Địa chất;
7. Chi bộ Khoa Môi trường;
8. Chi bộ Bộ môn Giáo dục Thể chất - Ngoại ngữ;
9. Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính;
10. Chi bộ Phòng Quản lý khoa học - Hợp tác quốc tế - Sau đại học;
11. Chi bộ Phòng Đào tạo;
12. Chi bộ Phòng Quản trị - Thiết bị;
13. Chi bộ cơ sở Linh Trung;
14. Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu;
15. Chi bộ Sinh viên.

Trên cơ sở mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ được nêu ra, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thể hiện ý chí quyết tâm, đoàn kết vượt qua những khó khăn, tập hợp toàn thể cán bộ, công chức và sinh viên nỗ lực phấn đấu thực hiện xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ mà Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ III (2003 - 2005) đã đặt ra, làm nền tảng vững chắc để phát triển Nhà trường về mọi mặt, góp phần xứng đáng vào công cuộc xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng lớn mạnh.

3. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ IV (nhiệm kỳ 2005 - 2010)

Với sự phát triển nhảy vọt của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông, nhân loại bước đầu quá độ sang nền kinh tế tri thức, giai đoạn mà vai trò của giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ có ý nghĩa quyết định hơn bao giờ hết đối với sự phát triển toàn diện của mỗi quốc gia. Khoa học - công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, là động lực cơ bản của sự phát triển, xu thế toàn cầu hóa mạnh mẽ diễn ra trên thế giới.

Trong nước, Đảng và Nhà nước ta quan niệm giáo dục và khoa học - công nghệ là quốc sách hàng đầu. Tại Đại hội lần thứ VIII Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh cũng đặt mục tiêu: *“Thành phố sẽ là một trung tâm lớn về giáo dục, đào tạo của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Nâng chất lượng giáo dục của Thành phố lên bằng các nước trong khu vực”*⁽¹⁾. Trước yêu cầu thực tiễn, hệ thống Đại học Quốc gia nói chung và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng được giao nhiệm vụ hết sức quan trọng trong sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao, bồi dưỡng nhân tài, phát triển khoa

1. Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2005 - 2010.

học và công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

Là một thành viên quan trọng của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, để góp phần thực hiện thành công sứ mệnh được giao, ngày 28/7/2005, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ IV (2005 - 2008) diễn ra tại Hội trường cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5. Tại Đại hội, toàn Đảng bộ đã nhất trí đặt mục tiêu phát triển trọng tâm là: *“... Tập trung sức lực, trí tuệ, nỗ lực phấn đấu xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và triển khai khoa học - công nghệ chất lượng cao, tạo ra những sản phẩm tinh hoa đáp ứng cho nhu cầu ngày càng cao của đất nước... Phấn đấu đến năm 2010 đóng vai trò nòng cốt trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và trong hệ thống đại học Việt Nam, chứng tỏ được khả năng đuổi kịp và sánh ngang với các đại học có uy tín trong khu vực và quốc tế về chất lượng đào tạo”*⁽¹⁾.

-
1. Trần Linh Thuộc (Chi bộ Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên): “Công tác lãnh đạo của Đảng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học”, bài đăng trên *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 77, tháng 7/2005, tr. 31.

Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên cũng đã đề ra các nhiệm vụ cần thực hiện trong nhiệm kỳ IV như sau:

- Nâng cao chất lượng giáo dục chính trị tư tưởng, tập trung làm tốt công tác giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để làm nền tảng, cơ sở cho cán bộ, viên chức và sinh viên của Trường nhận thức sâu sắc, thống nhất về nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ mới. Xây dựng phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, đoàn kết thống nhất, nêu cao ý chí trách nhiệm hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến lược xây dựng và phát triển Nhà trường.

- Lãnh đạo hoạt động chuyên môn là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Bám sát mục tiêu chiến lược trung hạn phát triển Đại học Quốc gia và phát triển Nhà trường giai đoạn 2005 - 2010, Trường quyết tâm đẩy mạnh các hoạt động đào tạo đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học trên cơ sở quán triệt quan điểm luôn coi trọng chất lượng và xem nó là mục tiêu hàng đầu, giữ vững sự ổn định, kỷ cương, nề nếp, phát huy tốt nhất các thành quả đạt được, tìm mọi biện pháp để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về chất lượng trong đào tạo và nghiên cứu khoa

học. Phấn đấu trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và ứng dụng khoa học công nghệ chất lượng cao ở khu vực phía Nam và cả nước.

- Nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức, xây dựng cơ chế hoạt động một cách khoa học nhằm phát huy cao tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị cơ sở đồng thời cũng đảm bảo sự gắn kết hữu cơ trong một tổ chức thống nhất; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, trình độ chuyên môn cao, nghiệp vụ giỏi và xem đây là yếu tố đóng vai trò quyết định sự thành công trong nhiệm vụ xây dựng và phát triển Nhà trường.

Chú trọng công tác lãnh đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên, Hội Cựu chiến binh, hướng các hoạt động đoàn thể đi vào nội dung thiết thực, phục vụ một cách hữu hiệu cho nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Quan tâm đúng mức đến công tác thi đua khen thưởng của Nhà trường; có kế hoạch gần phong trào thi đua của Trường với Đại học Quốc gia, với Thành phố Hồ Chí Minh, với ngành giáo dục đào tạo...

Dưới sự nhất trí cao, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Trường nhiệm kỳ IV gồm 15 đồng chí và tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng

bộ Trường đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy Trường gồm 5 đồng chí. Cụ thể:

1. Đồng chí Dương Ái Phương, Bí thư;
2. Đồng chí Nguyễn Thanh Hương, Phó Bí thư;
3. Đồng chí Võ Thị Bạch Mai, Ủy viên Ban Thường vụ;
4. Đồng chí Trần Phong Dũng, Ủy viên Ban Thường vụ;
5. Đồng chí Đặng Văn Liệt, Ủy viên Ban Thường vụ;
6. Đồng chí Hồ Huỳnh Thùy Dương, Ủy viên Ban Chấp hành;
7. Đồng chí Tô Anh Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Đồng chí Phạm Nguyễn Thùy Dương, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Dương Anh Đức, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Trần Phú Hưng, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Lan, Ủy viên Ban Chấp hành;
12. Đồng chí Bùi Thọ Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành;

13. Đồng chí Bùi Văn Thanh, Ủy viên Ban Chấp hành;
14. Đồng chí Trần Linh Thuộc, Ủy viên Ban Chấp hành;
15. Đồng chí Trần Cao Vinh, Ủy viên Ban Chấp hành.

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường nhiệm kỳ IV, gồm:

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Công nghệ Thông tin;
3. Chi bộ Khoa Vật lý;
4. Chi bộ Khoa Hóa;
5. Chi bộ Khoa Sinh;
6. Chi bộ Khoa Địa chất;
7. Chi bộ Khoa Môi trường;
8. Chi bộ Bộ môn Giáo dục thể chất - Ngoại ngữ;
9. Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính;
10. Chi bộ Phòng Đào tạo;
11. Chi bộ Phòng Đào tạo sau đại học;
12. Chi bộ Phòng Quản trị - Thiết bị;
13. Chi bộ cơ sở Linh Trung;
14. Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu;

15. Chi bộ Văn phòng - Đoàn thể;

16. Chi bộ Trung tâm Tin học;

17. Chi bộ Sinh viên 1;

18. Chi bộ Sinh viên 2;

Đến tháng 5/2008, theo hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam được thông qua tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và theo yêu cầu của Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã tổ chức Hội nghị tổng kết công tác Đảng giai đoạn năm 2005 - 2008 và thống nhất kéo dài nhiệm kỳ đến năm 2010. Sau khi phân tích các thành tựu đạt được và những hạn chế của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giai đoạn năm 2005 - 2008, Hội nghị đã thảo luận và thống nhất mục tiêu đến năm 2010 là: *“Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động về mọi mặt nhằm xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thành một trung tâm đào tạo, nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ chất lượng cao, tạo ra những sản phẩm tinh hoa đáp ứng cho nhu cầu ngày càng cao của đất nước, phù hợp với cơ cấu kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh và hợp tác bình đẳng trong*

quá trình hội nhập quốc tế. Khẳng định vị thế xứng đáng của mình trong Đại học Quốc gia và trong hệ thống đại học cả nước”.

II. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2000 - 2010

1. Công tác chính trị, tư tưởng

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có bề dày lịch sử với truyền thống anh hùng cách mạng lâu đời. Phát huy truyền thống đó, cùng với mục tiêu “xây dựng Đảng là then chốt”, Đảng ủy Trường qua các nhiệm kỳ luôn chú trọng nhiệm vụ giáo dục tư tưởng, chính trị, rèn luyện lối sống cho cán bộ, đảng viên bằng việc triển khai, quán triệt, tổ chức học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng các cấp. Đặc biệt là triển khai học tập chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc tổ chức quán triệt các nghị quyết của Trung ương, Thành ủy, Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đều được gắn với nghị quyết của Đảng bộ Trường, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận, đoàn kết nhất trí giữa cán bộ, viên chức, sinh viên trong nhiệm vụ xây dựng Nhà trường không ngừng lớn mạnh.

Vào các dịp kỷ niệm, những ngày lễ lớn trong năm của đất nước như: Kỷ niệm Ngày thành lập Đảng

Cộng sản Việt Nam (3/2/1930), Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945), Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975), Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890)...., Đảng ủy Trường đã chỉ đạo Nhà trường tổ chức long trọng, chu đáo, thông qua đó, động viên các cán bộ, công nhân viên, sinh viên Nhà trường chung sức đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi các nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường giai đoạn năm 2000 - 2010.

Hàng năm, tổ chức các hội thi tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh “Sáng mãi tên Người”, Hội thi “Tuổi trẻ với khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh”, thu hút đông đảo sinh viên và cán bộ trẻ tham gia. Sau các hội thi đã xây dựng đội tuyển sinh viên, cán bộ trẻ dự thi các cấp với các chủ đề như: “Tiến bước dưới cờ Đảng”, “Tâm nhìn xuyên thế kỷ”, “Sáng mãi tên Người”, “Ánh sáng thời đại”, “75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam”...

Đặc biệt, dù là đơn vị trường đại học chuyên về khoa học tự nhiên nhưng lại đạt được nhiều thành tích cao trong các hội thi toàn Thành liên quan đến lĩnh vực chính trị, tư tưởng, có thể kể đến một số giải thưởng tiêu biểu như: Giải Nhất Hội thi “Tư tưởng Hồ Chí Minh” do Thành phố tổ chức, sau đó đại diện

Thành phố tham gia hội thi toàn quốc và đạt được giải Nhì năm 2004; Giải Nhất Hội thi “Danh nhân đất Việt” do Thành Đoàn tổ chức năm 2003; Giải Ba Hội thi “Tự hào công dân trẻ Thành phố Bắc Hồ” năm 2005...

Trường cũng đã xây dựng được Bản tin Trường với nhiều nội dung thực tế, sâu sát, phong phú,... thường xuyên mời báo cáo viên thông tin thời sự trong nước và thế giới, tình hình biển đảo; tổ chức báo cáo thời sự nhân các sự kiện chính trị quan trọng, góp phần nâng cao nhận thức chính trị và ý thức cảnh giác “cách mạng màu”, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức chính trị trong cán bộ, viên chức, sinh viên, tăng niềm tin của cán bộ, viên chức, sinh viên đối với các phong trào do Đảng khởi xướng.

Xây dựng phòng truyền thống của Trường qua các thời kỳ và khu sinh hoạt văn thể cho cán bộ, viên chức và sinh viên ở khu nhà mới, góp phần giáo dục truyền thống của Trường, đồng thời tạo môi trường giải trí lành mạnh cho cán bộ, viên chức và sinh viên. Triển khai thực hiện quy chế về đánh giá điểm rèn luyện sinh viên. Hằng năm, triển khai tuần lễ sinh hoạt công dân cho sinh viên đầu khóa.

Năm 2003, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tự hào là đơn vị duy nhất trong Đại học Quốc gia

Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, được Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng bằng khen.

Các buổi gặp gỡ, trao đổi giữa sinh viên và lãnh đạo Trường được tổ chức thường xuyên. Thông qua các buổi gặp mặt, lãnh đạo Nhà trường nắm bắt được tâm tư, nguyện vọng của sinh viên, lắng nghe ý kiến đóng góp cho các hoạt động của Nhà trường trong những mặt còn hạn chế, khiếm khuyết.

Bên cạnh đó, Đảng ủy còn thường xuyên quan tâm đến công tác thi đua khen thưởng của Nhà trường, chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp kịp thời, đồng bộ, cử cán bộ đi học tập rút kinh nghiệm ở các nơi để làm công tác này tốt hơn. Kết quả, phong trào thi đua lập thành tích tăng mạnh, số cán bộ và tổ chức được khen thưởng và tôn vinh ở các cấp tăng lên đáng kể, tổ chức tốt hội nghị điển hình tiên tiến năm 2000 - 2005.

Từ những thành tích đạt được trên các mặt hoạt động liên quan đến công tác tư tưởng trong giai đoạn 2000 - 2010, đặc biệt là việc triển khai đồng loạt “3 mũi đột phá” trong toàn Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã củng cố và tăng cường thêm lòng tin, niềm tự hào, ý thức trách nhiệm của toàn thể cán bộ, viên chức và sinh viên cùng nhau đoàn

kết, chung sức xây dựng Trường, góp phần xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng phát triển.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn

2.1. Trong công tác đào tạo đại học

Trong giai đoạn 2000 - 2010, Đảng ủy Trường đã lãnh đạo Nhà trường tập trung thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là cải tiến và hoàn thiện quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ. Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ cũng được sửa đổi, cập nhật và ban hành theo từng năm.

Thường xuyên cập nhật và bổ sung các môn học mới ở hầu hết các ngành đào tạo. Mở thêm nhiều ngành đào tạo mới đáp ứng nhu cầu của xã hội như: Điện tử viễn thông, Hải dương học (bắt đầu tuyển sinh từ năm học 2005 - 2006), Khoa học Máy tính, Kỹ thuật Phần mềm, Công nghệ Môi trường... Chủ động phát động trong cán bộ, viên chức và sinh viên thực hiện tốt cuộc vận động “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Nói không với đào tạo đại học không đạt chuẩn và không đáp ứng nhu cầu xã hội” theo nội dung triển khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, công tác đào tạo cử nhân tài năng đã được Nhà trường triển khai từ năm học 2002 với 3 ngành đào tạo: Toán - Tin học, Công nghệ thông tin, Vật lý. Trong nhiệm kỳ 2003 - 2005, tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, hệ đào tạo cử nhân tài năng mở thêm ngành Hóa học, và mở thêm ngành Điện tử - Viễn thông trong nhiệm kỳ 2005 - 2010. Chương trình đào tạo cử nhân tài năng là mẫu hình cho việc nâng cao chất lượng đào tạo, được đầu tư về đội ngũ giảng dạy, kinh phí, trang thiết bị và cơ sở vật chất, sĩ số ít, nội dung chương trình giảng dạy mới,... tạo điều kiện thúc đẩy, nâng cao chất lượng hệ đại trà.

Mở hệ đào tạo từ xa ngành Công nghệ thông tin, được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đào tạo chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thông tin liên kết với Đại học Portland - Mỹ... Những chương trình này luôn được đánh giá cao trong các trường đại học, được báo cáo điển hình trong các hội nghị. Từ đó, uy tín về chất lượng đào tạo của Nhà trường được khẳng định và nâng cao một cách rõ rệt.

Ngay sau khi bổ nhiệm các trưởng khoa nhiệm kỳ mới (tháng 11/2007), Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường quán triệt đến từng khoa về việc chuyển đổi phương thức đào tạo, tăng cường thời lượng tự học, tự nghiên cứu trong từng môn học, giảm giờ lên lớp...

một cách hợp lý, khoa học, qua đó, giảm thiểu từ 210 - 217 tín chỉ/chương trình xuống mức quy định. Đến năm 2010, các chương trình đào tạo của Trường về cơ bản đã phù hợp với chương trình khung 140 tín chỉ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Công tác quản lý đào tạo cũng đã được Nhà trường tiến hành cải tiến và tin học hóa qua các năm, phù hợp với hệ tín chỉ và quy mô ngày càng phát triển. Năm 2005, sinh viên có thể tự đăng ký học phần, xem kết quả học tập qua trang web của Trường; trang web đã được xây dựng và đi vào hoạt động khá trơn tru. Đến năm 2010, toàn trường đã ứng dụng và sử dụng hiệu quả tin học hóa công tác đào tạo⁽¹⁾.

Công tác biên soạn, đổi mới giáo trình cũng được Đảng ủy chủ trương đẩy mạnh, khuyến khích lực lượng cán bộ giảng dạy, nghiên cứu ở các khoa thường xuyên cải tiến và biên soạn nhiều giáo trình. Năm 2002, Trường đã biên soạn và in 20 giáo trình mới, nhờ vậy kết quả đào tạo cũng được nâng cao rõ rệt; đến cuối năm 2004, đã có 103 giáo trình được in ấn trên tổng số 319 giáo trình đăng ký. Số sinh viên tốt nghiệp loại giỏi năm học 1999 - 2000 là 20 sinh

1. Cập nhật điểm, đăng ký học phần giai đoạn chuyên ngành trên mạng, hoàn thành việc triển khai hệ thống tài khoản và email cho sinh viên toàn Trường, chuyển đổi thẻ sinh viên từ thẻ giấy sang thẻ từ có tích hợp tài khoản ATM và sử dụng đa mục đích.

viên, đến năm học 2001 - 2002 đã tăng lên 31 sinh viên (tăng 55%); sinh viên tốt nghiệp loại khá năm học 1999 - 2000 là 153 sinh viên, đến năm học 2001 - 2002 đã tăng lên 336 sinh viên (tăng 54%)⁽¹⁾. Nhiều sinh viên tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học đạt được nhiều giải quốc gia và quốc tế.

Ngoài những nội dung trên, việc đầu tư vào thư viện và giáo trình cũng là tiêu chí quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo mà Đảng ủy Nhà trường chủ trương đẩy nhanh tiến độ. Thư viện của Trường được bố trí ở khu nhà mới, diện tích tăng lên gấp 4 lần so với địa điểm cũ, với trang thiết bị được đầu tư hiện đại, được đánh giá là thư viện hàng đầu của cả nước.

Với phương châm “lấy chất lượng làm tiêu chí hàng đầu”, công tác đào tạo tại Trường trong giai đoạn 2000 - 2010 tương đối ổn định, chất lượng đầu vào ngày càng tăng, tỉ lệ tốt nghiệp loại khá, giỏi năm sau cao hơn năm trước, hoàn thành tốt công tác tuyển sinh qua các năm.

2.2. Công tác đào tạo sau đại học

Là trường đại học khoa học cơ bản đa ngành, đa lĩnh vực mạnh nhất phía Nam, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đặt ra yêu cầu phải đạt chất lượng đào

1. Báo cáo của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiệm kỳ II (2000 - 2002).

tạo cao nhất ở các lĩnh vực có liên quan và tiến đến đạt chất lượng ngang tầm các nước trong khu vực, đáp ứng tốt nhất các nhu cầu kinh tế - xã hội. Vì thế, Đảng ủy Trường đặt ra mục tiêu, nhiệm vụ quan trọng là không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học.

Giai đoạn 2000 - 2010, Trường đã có nhiều cải tiến vượt trội trong quy chế đào tạo sau đại học, một số ngành học mới được mở thêm như: Khoa học môi trường, Hình học tôpô, Lý thuyết tối ưu, Quản lý môi trường, Hệ thống thông tin, Khí tượng và khí hậu học, Vật lý tính toán,... Xây dựng chương trình đào tạo tiên tiến như ngành Vi điện tử (đào tạo bằng tiếng Anh) có sự tham gia của nhiều cán bộ khoa học trẻ được đào tạo ở nước ngoài cùng với chuyên gia trong và ngoài nước.

Cải tiến các phương thức đánh giá chất lượng luận văn, luận án, tăng cường đào tạo kỹ năng thực hành cho người học.

Xây dựng cơ chế thuận lợi để khuyến khích người có nhu cầu đăng ký học các học phần sau đại học nhằm nâng cao trình độ, phục vụ tốt hơn cho công việc chuyên môn của mình theo cơ chế dự thính. Triển khai thực hiện đào tạo ngoài giờ cho các lớp cao học chính quy ở một số chuyên ngành theo nguyện vọng của học viên.

Bên cạnh đó, Trường đã có những bước tiến nhất định trong việc ổn định quy trình đào tạo, công tác quản lý nề nếp,... tạo được uy tín trong xã hội qua chất lượng đào tạo và các ngành mũi nhọn. Với sự gia tăng về quy mô đào tạo ngày càng lớn, Đảng bộ Nhà trường đã chủ trương cải tiến biên soạn giáo trình đào tạo sau đại học, chủ trương này đã được các khoa, Bộ môn và cán bộ giảng dạy, nghiên cứu thực hiện khá tốt, đáp ứng nhu cầu học tập của nghiên cứu sinh và học viên cao học.

Ngoài ra, Đảng ủy Trường còn chú trọng hỗ trợ công tác xây dựng đội ngũ đào tạo có chuyên môn cao. Nhiệm kỳ 2003 - 2005, Trường đã đào tạo 401 thạc sĩ, 22 tiến sĩ; nhiệm kỳ 2005 - 2010, Trường đã đào tạo được 42 tiến sĩ và 1.064 thạc sĩ, trong đó có nhiều cán bộ giảng dạy, nghiên cứu của Trường, góp phần đáng kể vào tỉ lệ gia tăng trình độ sau đại học.

Tính đến cuối năm 2010, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên có 31 chuyên ngành cao học với 1.500 học viên và 31 chuyên ngành đào tạo tiến sĩ với 107 nghiên cứu sinh.

Tuy đã đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ, nhưng công tác đào tạo sau đại học giai đoạn năm 2000 - 2010 còn tồn tại hạn chế như: một số ngành nghề sau đào tạo còn chưa phù hợp với yêu cầu xã hội nên số sinh viên tốt nghiệp không làm đúng

ngành nghề còn nhiều; vẫn còn khoảng cách trong kiến thức truyền đạt và khả năng ứng dụng của sinh viên với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội. Mặc dù đã được tăng cường trang bị phục vụ cho công tác dạy và học, nhưng thiết bị và phương tiện giảng dạy, học tập vẫn còn thiếu; đồng thời, một bộ phận nhỏ giảng viên còn chậm đổi mới nội dung, giáo trình và phương pháp giảng dạy nên một số sinh viên còn thụ động, thiếu năng lực tư duy độc lập và khả năng giải quyết vấn đề còn thấp.

2.3. Xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu

Do đặc thù riêng, trong các năm từ 2000 - 2003, Trường Phổ thông Năng khiếu chưa thành lập được chi bộ, do đó, Đảng ủy đã quyết định lập chi bộ tạm thời gồm một số đảng viên được mời giảng dạy tại đây.

Năm 2003, Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu chính thức được thành lập, trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và được sự hỗ trợ tích cực của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Phổ thông Năng khiếu đã đạt được nhiều thành tích, đạt nhiều giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia và một số giải thưởng quốc tế. Năm 2005, 3 học sinh của Trường (1 Toán, 2 Tin học) là thành viên đội tuyển học sinh giỏi Toán, Tin học Việt Nam tham dự kỳ thi Olympic quốc tế.

Đặc biệt, trong năm 2004, trước tình hình khó khăn, Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã gặp trực tiếp đồng chí Nguyễn Minh Triết - Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh để xin đầu tư phát triển cơ sở vật chất cho Trường Phổ thông Năng khiếu. Kết quả, đã được Thành ủy và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh duyệt kinh phí là 12 tỉ đồng để xây dựng tòa nhà 8 tầng ở số 153 đường Nguyễn Chí Thanh, tòa nhà đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ năm học 2005 - 2006.

Thông qua chỉ đạo hoạt động Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu cũng đã mang lại nhiều thành tích cao trong học thuật cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam.

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để phát triển Nhà trường, là phương thức để nâng cao trình độ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu, Đảng ủy Trường đã quan tâm chỉ đạo các cấp quản lý của Trường tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà khoa học tham gia nhiều chương trình, dự án nghiên cứu cấp Nhà nước, cấp Thành phố, cấp Đại học Quốc gia Thành

phố Hồ Chí Minh, cấp Trường và phát triển mạnh số đề tài nghiên cứu khoa học cơ bản.

Mặt khác, với uy tín của Trường ngày càng tăng cao và điều kiện cơ sở vật chất được nâng cấp tốt hơn, nhiều hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế, cấp ngành, cấp Thành phố, Hội thi Olympic Tin học toàn quốc... được tổ chức ngay tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, tạo điều kiện cho cán bộ giảng dạy và cán bộ nghiên cứu trao đổi ý tưởng chuyên môn, tăng cường sự hợp tác về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong và ngoài Trường. Tạo môi trường hoạt động nghiên cứu khoa học sôi nổi không chỉ trong lực lượng cán bộ giảng dạy mà còn lan tỏa đến sinh viên với các đề tài nghiên cứu đạt được nhiều giải thưởng cấp Thành phố, cấp Bộ, Trung ương Đoàn...

Với sự quyết tâm, nỗ lực hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra của toàn Trường, các phong trào nghiên cứu khoa học đã phát triển nhanh về số lượng cũng như chất lượng so với các trường khác trong Thành phố. Hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Trường đã có bước phát triển đáng kể với nhiều đề tài hợp tác với nước ngoài, với địa phương và đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học cơ bản cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Đại học Quốc gia, cấp Trường. Nhiều nhà khoa học của Trường được tham dự các hội

ngiht quốc tế, nhiều công trình nghiên cứu được công bố trên các tạp chí chuyên ngành thế giới. Công tác nghiên cứu khoa học của Trường đã hỗ trợ tích cực cho việc đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy. Đặc biệt, một số đề tài tiêu biểu đã được áp dụng, đưa vào sản xuất và phục vụ đời sống thực tiễn.

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là đơn vị đi tiên phong trong cả nước về nghiên cứu ứng dụng tế bào gốc, nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật sinh học phân tử hiện đại vào thực tiễn đời sống; từng bước xác lập thế mạnh về một số chuyên ngành khoa học công nghệ mũi nhọn khác như Trí tuệ nhân tạo, Vật liệu mới, Năng lượng hạt nhân... Các kết quả về nghiên cứu và ứng dụng tế bào gốc có tính chất đột phá, được Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia đánh giá cao⁽¹⁾.

Bên cạnh đó, công tác quản lý đề tài khoa học công nghệ đã được cải tiến, đã hoàn thành việc chuyển đổi theo Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 5/9/2005 của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập đối với Trung tâm Tin học.

1. Trường có 4 phòng thí nghiệm được công nhận là phòng thí nghiệm trọng điểm cấp Đại học Quốc gia, đó là: Phòng thí nghiệm Nghiên cứu và Ứng dụng Công nghệ Tế bào gốc, Phòng thí nghiệm Công nghệ Sinh học phân tử, Phòng thí nghiệm Hóa lý ứng dụng và Phòng thí nghiệm Phân tích trung tâm.

2.5. Công tác hợp tác quốc tế

Trong giai đoạn 2000 - 2010, Đảng ủy Trường đã có nhiều nỗ lực trong việc đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong đào tạo đại học, đào tạo sau đại học, nghiên cứu khoa học, xây dựng đội ngũ. Nhờ vậy, hoạt động hợp tác quốc tế của Trường được mở rộng và phát triển với tốc độ nhanh.

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo sau đại học và nghiên cứu khoa học, nâng cao kinh nghiệm tổ chức quản lý đại học và uy tín của Nhà trường trong khu vực và trên thế giới. Trường đã ký kết nhiều hợp tác khoa học và văn bản ghi nhớ với nhiều trường đại học và các tổ chức giáo dục quốc tế, có thể kể đến một số quốc gia cùng hợp tác như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Singapore, Áo, Đức, Ba Lan, Canada, Thụy Điển, Thụy Sĩ, Pháp,... Trên cơ sở đó, Trường đã chủ động mời đội ngũ giáo sư nước ngoài đến giảng dạy tại Trường, cử cán bộ giảng dạy, nghiên cứu của Trường đi giảng một số chuyên đề ở nước ngoài, trao đổi cán bộ khoa học, tổ chức nhiều hội thảo khoa học và đưa nghiên cứu sinh, thực tập sinh đi học ở nước ngoài...

Một số khoa đã chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm, khai thác, mở ra nhiều quan hệ hợp tác mới, số cán bộ trẻ được cử ra nước ngoài học tập ngày càng nhiều. Hợp tác quốc tế của Trường Đại học Khoa học

Tự nhiên phong phú và đa dạng trên cơ sở bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau, bao gồm các chương trình học bổng cho sinh viên và nghiên cứu sinh, trao đổi sinh viên, học giả, bồi dưỡng nghiệp vụ, mở lớp chuyên đề, tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế,...

Đến năm 2010, Trường đã có trên 50 thỏa thuận hợp tác quốc tế với các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức khoa học cũng như triển khai một số chương trình liên kết đào tạo bậc đại học và bậc sau đại học với các đối tác có uy tín trên thế giới. Hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế, giao lưu giữa sinh viên Trường và sinh viên các nước cũng được tích cực triển khai.

2.6. Công tác tài chính và cơ sở vật chất

Thực hiện mục tiêu xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, Đảng ủy Trường luôn chú trọng việc đầu tư và tăng cường cơ sở vật chất để phục vụ học tập và nghiên cứu khoa học từ nhiều nguồn vốn (vốn từ ngân sách nhà nước; vốn thu từ học phí và các hoạt động liên kết nghiên cứu khoa học...). Với quan điểm: *“Do kinh phí eo hẹp nên tập trung định hướng làm có trọng tâm, trọng điểm; đã làm phải bảo đảm chất lượng, đẹp, hiện đại sử dụng có hiệu quả và giá cả hợp lý”*, trong giai đoạn 2000 - 2010, ngoài việc nâng

cấp các phòng thí nghiệm phục vụ học tập cho sinh viên, Trường còn đầu tư xây dựng mới các phòng thí nghiệm hiện đại⁽¹⁾ để phục vụ nghiên cứu khoa học và đào tạo sau đại học như:

- Phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học phân tử (2000): Đây là một trong những phòng thí nghiệm sinh học được trang bị hiện đại nhất khu vực phía Nam, có thể thực hiện các kỹ thuật tái tổ hợp gen, kỹ thuật tế bào, kỹ thuật trứng thụ tinh, thao tác trên phôi động vật, kỹ thuật phân tích, nhân bản DNA và các kỹ thuật tinh chế, phân tích protein,...

- Phòng thí nghiệm Vật liệu kỹ thuật cao;

- Phòng thí nghiệm Công nghệ phần mềm SELAB (4/2/2002) phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học và công nghệ mới của các cán bộ trong nhà trường; ngoài ra, còn là nơi để sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, làm quen với môi trường làm phần mềm chuyên nghiệp;

- Phòng thí nghiệm Hóa - Tin...

Đặc biệt, trong giai đoạn này, Trường còn đầu tư nhiều trang thiết bị hiện đại, trong đó có những thiết bị mà ở phía Nam chỉ Trường Đại học Khoa học

1. Đến năm 2010, tổng số kinh phí đầu tư là 120 tỉ đồng, trong đó, kinh phí đầu tư cho phòng thí nghiệm là 70 tỉ đồng (tỉ lệ 58%), cơ sở vật chất là 50 tỉ đồng (tỉ lệ 42%).

Tự nhiên có như: Máy cộng hưởng từ hạt nhân, máy quang phổ Raman...

Để đáp ứng nhu cầu dạy, học và nghiên cứu của giảng viên, sinh viên, cơ sở 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5 đã được Đảng ủy Trường tập trung đầu tư, xây dựng thêm khu nhà mới 11 tầng khang trang, hiện đại với kinh phí từ nguồn học phí. Việc xây dựng khu nhà mới đã được Đoàn Thanh tra của Bộ Tài chính đánh giá cao về chất lượng, giá cả và quản lý công trình.

Cơ sở Linh Trung, Thủ Đức cũng đã được xây thêm và đưa vào hoạt động với các dãy nhà học mới (dãy E, F), nâng cấp các phòng học, xây dựng sân bóng đá, trải nhựa đường nội bộ, xây dựng cơ sở hạ tầng, cải tạo và phát triển đẹp đẽ, phù hợp với môi trường đào tạo, được đánh giá là một trong các cơ sở đào tạo đại học đẹp nhất ở nước ta...

Trường khởi công xây dựng Nhà điều hành của Trường theo quy hoạch đã được Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt. Bên cạnh đó, ký túc xá sinh viên tại số 135B Trần Hưng Đạo cũng được thường xuyên cải tạo và nâng cấp.

Tổng diện tích xây dựng mới của Trường đến năm 2010 đã tăng lên gấp 4 lần kể từ ngày thành lập, góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học của Trường.

Ngày 9/12/2008, đã tiến hành khởi công xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu phân hiệu Đông Hòa tại Khu quy hoạch Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Trong tình hình kinh phí khó khăn, thông qua các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, vốn vay ngân hàng; đặc biệt là từ sự đồng lòng nhất trí của toàn thể cán bộ, viên chức Trường trong việc tiết kiệm nguồn học phí để đầu tư tập trung xây dựng Trường với tổng số vốn đầu tư trong 5 năm hơn 300 tỉ đồng.

Trong quá trình thực hiện, Đảng ủy Trường đã chỉ đạo việc báo cáo công khai tài chính, phân bổ ngân sách (mỗi năm 2 lần). Tổ chức quán triệt và triển khai từng bước Nghị định số 10/2002/NĐ-CP ngày 16/1/2002 của Chính phủ về chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp có thu, thực hiện tự chủ tài chính theo hướng dẫn của Đại học Quốc gia.

3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng

3.1. Công tác tổ chức cán bộ

Là thành viên của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, trong giai đoạn 2000 - 2010, Đảng ủy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã tập trung vào ba mũi đột phá mà Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện, trong đó, tăng cường

xây dựng đội ngũ cán bộ một cách toàn diện về mọi mặt là nhiệm vụ vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa mang tính chiến lược lâu dài.

Nhằm thực hiện sự đa dạng từng bước chiến lược của Trường, từ việc đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập, đa dạng hóa loại hình đào tạo đến việc phát triển các trung tâm nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ, nhiều đơn vị mới đã được hình thành, sắp xếp và phân công lại chức năng một số phòng ban⁽¹⁾.

Đảng ủy Trường qua các nhiệm kỳ đã thực hiện tốt công tác quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ. Lãnh đạo tốt công tác lấy thư giới thiệu Hiệu trưởng và bổ nhiệm cán bộ khoa - phòng - ban theo đúng quy trình, trên tinh thần tôn trọng, phát huy tính dân chủ ở cơ sở; gửi thư giới thiệu cán bộ lãnh đạo các cấp để quy hoạch cán bộ vào các chức danh của nhiệm kỳ kế tiếp ở các khoa, phòng, ban, Ban Giám hiệu và cấp Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Các cán bộ được bố trí, đề bạt đã phát huy tốt khả năng

-
1. Tách Phòng Hợp tác quốc tế - Nghiên cứu khoa học - Sau đại học thành Phòng Đào tạo sau đại học và Phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ quốc tế; thành lập mới Khoa Điện tử - Viễn thông, Khoa Khoa học Vật liệu trên cơ sở Bộ môn Khoa học Vật liệu, Ban Quan hệ công chúng, Trung tâm Nghiên cứu Hợp chất tự nhiên có hoạt tính sinh học, Trung tâm Nghiên cứu Đất ngập nước, Trung tâm Nghiên cứu Cải tiến phương pháp dạy và học đại học, Trung tâm Đào tạo quốc tế, Trung tâm Dịch vụ mạng...

của mình trong từng vị trí công tác, trong đó, tỉ lệ cán bộ nữ khá cao⁽¹⁾.

Nhận thức và đánh giá đúng tầm quan trọng của việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công nhân viên của Trường, Đảng ủy Trường đã lãnh đạo xây dựng kế hoạch chi tiết về đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ chuyên môn và cán bộ quản lý cho từng năm của từng đơn vị. Ngày 15/6/2004, Ban Bí thư đã ra Chỉ thị số 40-CT/TW về *“Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục”*, đây là chỉ thị có ý nghĩa quan trọng đối với chiến lược phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nói riêng và chiến lược phát triển của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nói chung.

Trên cơ sở đó, Nhà trường đã xây dựng quy chế về việc tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp giữ lại công tác tại Trường và quy chế cho cán bộ trẻ. Xây dựng quy chế tuyển dụng nhằm tuyển được cán bộ có năng lực, đạo đức tốt, trình độ chuyên môn giỏi, tuyển chọn sinh viên khá, giỏi để có thể giữ lại Trường, ưu tiên những sinh viên tốt nghiệp hệ cử nhân tài năng⁽²⁾. Đề ra các biện pháp cụ thể nhằm chuẩn hóa

-
1. 1 Phó Hiệu trưởng; 2 Trưởng Phòng; Chủ tịch Công đoàn Trường, Bí thư Đoàn Trường, Chủ tịch Hội Sinh viên Trường.
 2. *“Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giảng dạy Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”*, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Dương Ái Phương - Bí thư, Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

đội ngũ cán bộ trẻ trong thời gian sớm nhất: Cán bộ trẻ sau 2 năm được giữ lại Trường phải thi đậu vào cao học và ngoại ngữ đạt trình độ C để nhận được các học bổng đi du học ở nước ngoài thông qua các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ bằng ngân sách nhà nước hoặc thông qua học bổng của các tổ chức quốc tế... Bố trí công tác phù hợp khi tiếp nhận cán bộ đi học trở về⁽¹⁾.

Tổ chức tốt kỳ thi tuyển dụng cán bộ viên chức hàng năm và tuyển dụng thí sinh trúng tuyển vào các vị trí thích hợp; yêu cầu giảng viên phải học tập, nâng cao trình độ chuyên môn - nghiệp vụ và ngoại ngữ.

Trường còn tạo điều kiện thuận lợi để các cán bộ đủ tiêu chuẩn được bổ nhiệm chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư. Quan tâm đặc biệt, tạo mọi điều kiện về vật chất và tinh thần đối với đội ngũ cán bộ lớn tuổi, có chức danh, học vị để có thể tiếp tục đóng góp những kiến thức và kinh nghiệm quý giá cho sự nghiệp giáo dục.

Ngoài ra, Trường đã xét và đề nghị Nhà nước phong tặng 10 Nhà giáo Nhân dân và 24 Nhà giáo

1. Đến năm 2010, toàn Trường có 1.010 cán bộ viên chức, trong đó có 534 biên chế và 476 hợp đồng. Cán bộ giảng dạy có 635 người (137 tiến sĩ, 1 tiến sĩ khoa học và 288 thạc sĩ, 2 giáo sư và 33 phó giáo sư); 67,09% cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có trình độ sau đại học (chỉ tiêu 80%), trong đó tiến sĩ chiếm 21,7% (chỉ tiêu 30%).

Ưu tú. Việc quy hoạch cán bộ dự bị chức danh chủ chốt được thực hiện nghiêm túc theo đúng quy định của cấp trên, lực lượng cán bộ dự nguồn tương đối cao, đạt yêu cầu về độ tuổi, chú trọng quy hoạch đào tạo cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

Công tác tổ chức cán bộ trong giai đoạn này còn có điểm mới nữa là, khác với các năm trước, ngoài số lượng có giới hạn được tuyển dụng và chi trả bằng kinh phí sự nghiệp, Nhà trường còn khuyến khích các khoa, bộ môn chủ động tuyển dụng và tự chi trả lương (trích từ tiền đề tài nghiên cứu khoa học) đối với sinh viên tốt nghiệp có năng lực, có hoài bão nghiên cứu khoa học thông qua các chương trình, đề tài nghiên cứu khoa học.

Riêng đối với cán bộ quản lý, Trường đặt ra yêu cầu các cán bộ, viên chức làm nhiệm vụ quản lý ở các đơn vị khối hành chính phải được chuyên môn hóa ở từng bộ phận, có học vị tương xứng với tính chất và tầm hoạt động của đơn vị. Chuyên viên bắt buộc phải được đào tạo ở các lớp học ngắn hạn về quản lý nhà nước, nắm vững kiến thức chuyên môn nghiệp vụ. Lãnh đạo đơn vị phải luôn cập nhật tình hình phát triển trong và ngoài nước, những vấn đề liên quan đến lĩnh vực của mình, vận dụng sáng tạo để xây dựng đơn vị mình luôn phát triển và đổi mới...

Nhờ có hướng đi đúng đắn của Đảng ủy Trường qua các nhiệm kỳ, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý của Nhà trường luôn đảm bảo được chất lượng, số lượng, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực qua các năm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giai đoạn đổi mới đất nước.

3.2. Công tác xây dựng Đảng

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, để có đủ phẩm chất đáp ứng tình hình thực tiễn, bối cảnh chung của cả nước đòi hỏi Đảng phải thật sự trong sạch, vững mạnh, có tầm cao trí tuệ, sức chiến đấu, đủ năng lực lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu của mỗi giai đoạn cách mạng. Từ quan điểm đó, Đảng ủy Nhà trường qua các nhiệm kỳ luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ và về phương thức lãnh đạo của Đảng. Đảng ủy đã tập trung phổ biến, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc, Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội Đảng bộ Trường... từ đầu nhiệm kỳ gắn với các hoạt động chính trị; tổ chức sơ, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và các cấp để đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp tiếp tục thực hiện; kịp

thời ban hành chủ trương, nghị quyết chuyên đề cần thiết của Đảng ủy để chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị trực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ chuyên môn của nhiệm kỳ, của từng năm.

Căn cứ vào nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng theo quy định của điều lệ Đảng, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong khu vực sự nghiệp và yêu cầu về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng theo Nghị quyết Trung ương VI (lần 2) khóa VIII, các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường, trong giai đoạn 2000 - 2010, Đảng ủy Nhà trường đã lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và đạt được những kết quả đáng khích lệ, cụ thể:

Đã xây dựng và thực hiện quy chế hoạt động của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường, phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong Trường, trong các kỳ họp đều đề ra nghị quyết hàng quý và hàng tháng. Các chi bộ đều có ý thức cải tiến sinh hoạt Đảng. Đa số đảng viên có tinh thần phấn đấu xây dựng chi bộ và Đảng bộ Trường trong sạch, vững mạnh.

Nhiệm kỳ 2003 - 2005, toàn thể đảng viên Đảng bộ Trường đã nêu cao tinh thần đoàn kết phấn đấu

không ngừng với kết quả 100% chi bộ (15 chi bộ) đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh” liên tục nhiều năm, trong đó có 5 chi bộ đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”.

Nhiệm kỳ 2005 - 2010: 100% chi bộ trực thuộc Trường đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch, vững mạnh và giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Trên thực tế, công tác phát triển Đảng là vấn đề không đơn giản ở các trường học, liên quan đến nhận thức trong tư tưởng của cán bộ, viên chức và trong sinh viên. Đảng ủy Trường đã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 34/CT-TW năm 1998 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và củng cố tổ chức Đảng, đoàn thể và kết nạp Đảng trong trường học và Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc đẩy mạnh công tác phát triển Đảng trong các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, từ đó, tạo bước chuyển biến mới về nhận thức trong cán bộ, viên chức và sinh viên giúp công tác phát triển Đảng trong Đảng bộ Trường ngày càng tốt hơn. Nhiệm kỳ 2000 - 2003, Đảng bộ đã kết nạp được 36 đảng viên mới⁽¹⁾;

1. Trong đó có 17 sinh viên (chỉ tiêu 10 sinh viên) và 1 học sinh đang theo học tại Trường Phổ thông Năng Khiếu, trở thành đơn vị đầu tiên tại Thành phố Hồ Chí Minh có học sinh trung học phổ thông được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng.

nhiệm kỳ 2003 - 2005, kết nạp được 110 đảng viên mới; Nhiệm kỳ 2005 - 2010, kết nạp được 232 đảng viên mới⁽¹⁾.

Tổng số đảng viên thuộc Đảng bộ Trường tính đến ngày 17/3/2010 là 304, trong đó có 250 đảng viên chính thức, 54 đảng viên dự bị là cán bộ, giảng viên công tác tại các khoa - phòng - ban - trung tâm và học viên cao học, sinh viên đại học, cao đẳng, giáo viên và học sinh Trường Phổ thông Năng khiếu. Đặc biệt, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là đơn vị đại học duy nhất trong cả nước được chọn báo cáo tham luận ở Hội nghị toàn quốc về phát triển đảng viên trẻ trong giai đoạn mới diễn ra vào tháng 2/2005 do Ban Tổ chức Trung ương chủ trì.

Để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Đoàn và Hội, nâng cao hiệu quả trong công tác phát triển Đảng trong sinh viên, trên cơ sở khảo sát hoạt động thực tiễn, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy Trường quyết định tách 2 chi bộ sinh viên thành 4 chi bộ. Thông qua các chi bộ sinh viên, Đảng ủy Trường đã tăng cường thông tin hai chiều giữa Nhà trường và sinh viên, đảm bảo hiệu quả

1. Trong đó có 187 sinh viên, học sinh và cán bộ trẻ (vượt so với chỉ tiêu kết nạp 225 đảng viên mới và ít nhất 125 cán bộ trẻ, sinh viên, học sinh trong toàn nhiệm kỳ).

công tác chỉ đạo; xem công tác phát triển Đảng trong sinh viên là một nội dung quan trọng, có nghị quyết và thống nhất cụ thể các giải pháp trong chỉ đạo thực hiện.

Thực hiện nghiêm túc công tác phê bình và tự phê bình, công tác kiểm tra của Đảng. Thực hiện nghiêm túc 19 điều đảng viên không được làm. Tích cực chống quan liêu, tham nhũng và lãng phí của công. Lãnh đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy Đảng theo các quy định của Điều lệ Đảng. Các đảng ủy viên thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi hoạt động của chi bộ theo phân công từ đầu nhiệm kỳ, kịp thời báo cáo cho Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Trường các dấu hiệu cần chấn chỉnh trong sinh hoạt chi bộ và hoạt động của đảng viên. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã phối hợp với hệ thống thanh tra trong Trường thực hiện kiểm tra đúng Điều lệ Đảng, có giải pháp kiểm tra ý thức chấp hành chủ trương của Đảng, pháp luật Nhà nước của tổ chức đảng và đảng viên. Trong giai đoạn 2000 - 2010, không có đảng viên nào bị kỷ luật, điều này phản ánh một cách gián tiếp về hiệu quả vai trò lãnh đạo của Đảng ủy trong công tác quản lý và điều hành các hoạt động của Nhà trường.

4. Lãnh đạo công tác xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Công tác Công đoàn

Trong những năm 2000 - 2010, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Công đoàn Trường đã từng bước hoàn thiện và có những hoạt động thật sự hiệu quả, đã tổ chức thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động: Thực hiện tốt các chế độ, chính sách của Nhà nước, của Nhà trường đối với người lao động, chăm lo đời sống, tổ chức nghỉ mát, chủ trì một số dự án quy hoạch đất đai, cơ sở hạ tầng cho cán bộ, công nhân viên chức. Công đoàn cùng Ban Giám hiệu Trường thường xuyên động viên cán bộ, công chức thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, tham gia đóng góp hỗ trợ tích cực hoạt động công đoàn của ngành, của Thành phố và của các địa phương, tổ chức nhiều phong trào thi đua, vận động xây dựng quỹ học bổng Nguyễn Đức Cảnh, xây dựng nhà tình thương - tình nghĩa, cứu trợ đồng bào bị thiên tai...

Bên cạnh đó, để thực hiện vai trò, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn trong tham gia bảo đảm quyền dân chủ, đồng thời xác định thực hiện tốt dân chủ cơ sở, giữ vững khối đoàn kết nội bộ góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, Đảng ủy chỉ đạo

Công đoàn Trường chủ động phối hợp với tổ chức chuyên môn đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở nơi làm việc.

Với sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, cùng những nỗ lực phấn đấu, Công đoàn Trường nhiều năm liền được xếp loại “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”, được tặng thưởng Cờ thi đua xuất sắc của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh, Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam, Cờ thi đua và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2003) và Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2010).

4.2. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên

Giai đoạn 2000 - 2010, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Nhà trường, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên đã có những bước đi và hoạt động đúng hướng, có chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực cho sinh viên, đóng góp vào phong trào chung của Trường cũng như thực hiện tốt các chương trình, dự án, đề án của phong trào Đoàn - Hội của Đại học Quốc gia và Thành phố Hồ Chí Minh.

Đảng ủy Trường đã chỉ đạo Đoàn Trường thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục sinh viên và đoàn viên, hướng các sinh viên học tập tốt và phấn đấu

trưởng thành về mặt chính trị, tư tưởng. Trên cơ sở đó, Đoàn Trường đã xây dựng nội dung công tác giáo dục trên 4 mảng lớn: Chính trị tư tưởng, truyền thống, đạo đức lối sống, pháp luật. Các nội dung được cụ thể hóa bằng các hoạt động đa dạng, phong phú thu hút đông đảo đoàn viên, sinh viên tham gia.

Chú trọng đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên, đào tạo cán bộ kế cận qua hoạt động Đoàn, giới thiệu đoàn viên ưu tú để kết nạp Đảng, đẩy mạnh sinh hoạt Đoàn trong cán bộ trẻ các đơn vị, xây dựng hoạt động Đoàn - Hội tại các ký túc xá.

Tăng cường các hình thức giáo dục đạo đức lối sống của đoàn viên, sinh viên bằng trực quan sinh động: Các gương điển hình, giới thiệu tác phẩm cao đẹp của thanh niên, sinh viên để học tập, phấn đấu, noi theo... Đặc biệt, năm học 2005 - 2006, Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường lần đầu tiên tổ chức gặp gỡ cán bộ trẻ, lắng nghe cán bộ trẻ thể hiện tâm tư, nguyện vọng, hoạt động này trở thành hoạt động thường xuyên của Trường.

Dưới sự lãnh đạo sâu sát của Đảng ủy Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên của Trường đã xuất sắc hoàn thành các kế hoạch đề ra trong

từng nhiệm kỳ, chúng tôi được khả năng tập hợp qua các hoạt động thực tiễn. Nhờ vậy, Đoàn Trường Đại học Khoa học Tự nhiên được công nhận là đơn vị xuất sắc nhiều năm liền, đặc biệt, năm 2005, Đoàn Thanh niên Trường vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, Đoàn Thanh niên và Hội Sinh viên nhiều năm liền được trao tặng lá cờ đầu của Thành đoàn và Hội Sinh viên Thành phố do có nhiều hoạt động đột phá đi đầu trong phong trào Đoàn - Hội Sinh viên toàn Thành; được Ban Cán sự Đoàn Đại học Quốc gia, Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố và Trung ương Đoàn khen thưởng.

4.3. Hội Cựu Chiến binh

Đảng ủy chủ trương lãnh đạo Hội Cựu chiến binh phát huy vai trò lực lượng nòng cốt bảo vệ, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền Nhà trường vững mạnh, thật sự là chỗ dựa tin cậy của Đảng bộ và chính quyền, của quần chúng, của Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên. Ngoài tính tiên phong, gương mẫu của “Bộ đội Cụ Hồ”, hội viên Hội Cựu chiến binh Trường vẫn luôn chú trọng đến công tác giảng dạy, làm tốt vai trò, trách nhiệm của người thầy, làm tốt vai trò cán bộ của mình như mọi cán bộ, viên chức khác. Đảng ủy cũng đã tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho Hội Cựu chiến binh hoạt động, hoàn thành

tốt nhiệm vụ của mình, đặc biệt là cùng Nhà trường làm tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”.

Tính đến tháng 11/2005, hội có 50 hội viên thuộc cả ba thế hệ chống Pháp, chống Mỹ và tham gia chiến tranh biên giới Tây Nam.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Trong hơn ba năm hoàn thiện cơ cấu và phát triển hệ thống tổ chức mới (1996 - 1999), mặc dù có những khó khăn nhất định, nhưng kế thừa truyền thống và phát huy vai trò tiên phong, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã tự khẳng định mình là một thành viên chủ chốt của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trở thành một trung tâm đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực chất lượng cao. Đến giai đoạn 2000 - 2010, đây có thể xem là giai đoạn củng cố, định hướng và tạo tiền đề cho sự phát triển của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trong tương lai. Với quyết tâm và nỗ lực cao trong việc thực hiện tốt các nghị quyết Đảng bộ Trường, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, toàn thể Đảng bộ Nhà trường đã đạt được những kết quả vô cùng quan trọng trên tất cả các mặt.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong giai đoạn này được thực hiện có hiệu quả, khắc phục được những mặt hạn chế trong nhiệm kỳ đầu, từng bước xây dựng được đội ngũ cán bộ, công nhân viên Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng, có sự đoàn kết nhất trí, thống nhất ý chí và hành động, tập trung vì một mục tiêu quan trọng nhất là phát triển Nhà trường ngày càng lớn mạnh.

Trong cả ba nhiệm kỳ 2000 - 2002, 2003 - 2005, 2005 - 2010, toàn Trường tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu là cải tiến và hoàn thiện quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại Nhà trường. Là một trong những trường đại học đi đầu trong việc đổi mới quy trình đào tạo, áp dụng theo học chế tín chỉ trong tổ chức và quản lý đào tạo (từ năm 1994), nhưng thành công lớn nhất của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên chính là đã có sự linh động, sáng tạo trong việc cải tiến phương pháp tổ chức học chế tín chỉ phù hợp với hoàn cảnh thực tế tại Việt Nam nói chung và tại Trường nói riêng. Mô hình này cũng đã được báo cáo điển hình ở nhiều nơi và được Ban Văn hóa - Tư tưởng Thành ủy đánh giá cao. Bài toán về mâu thuẫn giữa học chế tín chỉ và công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong sinh viên từ đó đã được giải quyết tốt thông qua việc

xây dựng các môn học mang tính giáo dục tư tưởng chính trị để sinh viên học tập, tích lũy.

Thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, Trường đã mở thêm nhiều ngành đào tạo mới, đã xây dựng được những ngành đào tạo công nghệ mạnh như: Công nghệ thông tin, Công nghệ sinh học, Điện tử - Viễn thông... đáp ứng nhu cầu thực tiễn của xã hội và xu hướng trong tương lai, có sáng kiến mở lớp “cử nhân danh dự”, tiếp nối của lớp này là các chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao, hệ cử nhân tài năng theo đề án của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh sau này, các lớp “cử nhân danh dự” đã đem lại nhiều kết quả khả quan, được nhân rộng ở nhiều nơi. Mở hệ đào tạo từ xa, đào tạo chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thông tin... là những chương trình luôn được đánh giá cao trong các trường đại học. Trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao trách nhiệm đào tạo chương trình tiên tiến và báo cáo điển hình trong các hội nghị...

Đặc biệt, hai ngành Công nghệ thông tin và Công nghệ sinh học của Trường có thể nói là có uy tín chất lượng hàng đầu trong hệ thống giáo dục Việt Nam lúc bấy giờ, với kết quả nổi bật cả về đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cũng như nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, công tác đánh giá và kiểm

định chất lượng đào tạo tại Trường luôn được coi trọng, từ đó đã đạt được những kết quả tốt. Theo đó, trong đợt kiểm định quốc tế AUN⁽¹⁾ tháng 12/2009, chương trình Công nghệ thông tin của Trường đã xuất sắc đạt kết quả cao nhất trong chương trình kiểm định cùng đợt (đây là đợt kiểm định quốc tế đầu tiên của các trường đại học Việt Nam). Việc Trường Đại học Khoa học Tự nhiên được Nhà nước chọn là một trong những đơn vị chủ chốt cung ứng nguồn nhân lực về năng lượng hạt nhân càng thể hiện rõ vai trò của Trường, đồng thời cũng cho thấy sự kết hợp hài hòa trong cơ cấu phát triển đào tạo giữa các ngành truyền thống và các ngành khoa học công nghệ mũi nhọn.

Đảng ủy Trường đặc biệt chú trọng cải tiến phương pháp quản lý đào tạo, nâng cao trình độ và năng lực tổ chức qua các năm để phù hợp với quy mô đào tạo ngày càng phát triển tại Trường. Trường đã xây dựng được cơ chế hoạt động một cách khoa học

-
1. AUN: tên viết tắt của ASEAN University Network, mạng lưới các trường đại học hàng đầu khu vực Đông Nam Á được thành lập vào tháng 11/1995 của Hội đồng Bộ trưởng Giáo dục các nước Đông Nam Á. AUN đã đưa ra sáng kiến đánh giá chất lượng giáo dục đại học của các trường trong khu vực theo bộ tiêu chuẩn đảm bảo chất lượng chung AUN-QA ban hành vào năm 2004 với quy tắc, tiêu chí khắt khe nhằm đánh giá toàn diện chương trình đào tạo từ nhiều khía cạnh như chuẩn đầu ra, khung chương trình, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, công tác đảm bảo chất lượng, kết nối giữa nhà trường, sinh viên và doanh nghiệp...

nhằm phát huy cao tính chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công nhân viên Nhà trường, đồng thời nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, có phẩm chất đạo đức tốt, lập trường tư tưởng vững vàng, trình độ chuyên môn cao, nghiệp vụ giỏi và xem đây là yếu tố đóng vai trò quyết định sự thành công trong nhiệm vụ xây dựng và phát triển Nhà trường.

Một vai trò nổi bật và quan trọng của Đảng ủy Trường không thể không kể đến là giải quyết được những khó khăn về mặt tài chính và nguồn thu nhập của Nhà trường, các cuộc họp chuyên đề về tài chính và cơ sở vật chất được Đảng ủy chỉ đạo tổ chức nhằm tìm kiếm các biện pháp giải quyết và thống nhất chủ trương thực hiện. Từ các cuộc họp chuyên đề, nhiều phương hướng giải quyết khó khăn về công tác tài chính được đưa ra, tiêu biểu như: xây dựng khối đại đoàn kết trong toàn Trường; tranh thủ sự hỗ trợ của cấp trên, của địa phương; thực hành triệt để tiết kiệm; minh bạch trong thu chi - công bằng trong thu nhập; làm có trọng tâm, trọng điểm với phương châm “đã làm là phải bảo đảm chất lượng, giá cả hợp lý”. Từ phương hướng đặt ra, Đảng ủy chỉ đạo xây dựng những giải pháp cụ thể, thực hiện hiệu quả công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất trong giai đoạn khó khăn. Kết quả là: mọi nhu cầu

của Nhà trường đều được đáp ứng tương đối đầy đủ; thu nhập dù chưa cao nhưng công bằng cho mọi đối tượng; không có các tình trạng tiêu cực xảy ra; cơ sở vật chất được xây dựng và đầu tư đúng mức, đặc biệt là khu nhà I 11 tầng khang trang, sạch đẹp; cải tạo và xây dựng cơ sở Linh Trung (Thủ Đức) trở thành một trong những trường đẹp nhất phía Nam...

Công tác xây dựng Đảng giai đoạn 2000 - 2010 được chú trọng và nâng dần về chất lượng cũng như số lượng qua mỗi nhiệm kỳ. Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiều năm liên được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Trường vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2000), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2003) và Huân chương Độc lập hạng Nhì (năm 2009). Những thành tích nổi bật này là minh chứng rõ nét nhất cho sự đoàn kết, dân chủ, vững mạnh của tập thể Trường dưới sự lãnh đạo đúng đắn, nhất quán của Đảng ủy Nhà trường qua các nhiệm kỳ.

Ngày 26/8/2010, trong lời phát biểu chúc mừng tại Hội nghị điển hình tiên tiến Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giai đoạn năm 2005 - 2010, Tiến sĩ Nguyễn Đức Nghĩa, Phó Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *“Những thành tích mà toàn thể cán bộ, nhân viên Trường Đại học*

Khoa học Tự nhiên đạt được những năm qua chính là sự thừa nhận cao nhất những đóng góp của Nhà trường đối với công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Và những thành tích của các cá nhân, tập thể điển hình ngày hôm nay chắc chắn sẽ không chỉ là phong trào nhất thời mà chính là sự nỗ lực phấn đấu và là công việc thật sự hằng ngày của từng thành viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên”⁽¹⁾.

Bên cạnh những thành tựu đạt được vẫn còn một số tồn tại cần khắc phục trong giai đoạn mới như: Trong lãnh đạo công tác đào tạo, bộ máy quản lý, phục vụ đào tạo của Trường chưa thật sự đồng đều, cần sự quan tâm hơn nữa của Đảng ủy Trường. Sự phối hợp giữa các bộ phận cần được cải thiện, đáng chú ý là sự phối hợp trong công tác kiểm định chất lượng, các công cụ hỗ trợ quản lý cũng chưa hoàn thiện. Đặc biệt là sự chuyển biến trong nội dung và phương thức đào tạo sau đại học, nguồn nhân sự cơ hữu tham gia đào tạo của Trường vẫn còn thiếu, một bộ phận nhỏ giảng viên vẫn còn chậm đổi mới nội dung, giáo trình và phương pháp giảng dạy nên một số học viên còn thụ động, thiếu năng lực tư duy độc lập và khả năng giải quyết vấn đề còn hạn chế.

1. *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 127, 2010.

Trong hợp tác, liên kết trong nghiên cứu giữa các cá nhân, đơn vị trong Trường vẫn còn ít, chưa hình thành được những chủ đề, hướng nghiên cứu tổng hợp, liên ngành, có thế mạnh và đặc thù riêng của Trường. Việc gắn kết với doanh nghiệp và xã hội trong nghiên cứu khoa học nói chung còn yếu, chưa tương xứng với vị trí và tiềm năng của Trường. Trong khi đó, nguồn lực dành cho hoạt động hợp tác quốc tế chưa khai thác được hết tiềm lực của Trường.

Mặc dù đã được đầu tư nhiều nhưng trang thiết bị còn chưa đồng bộ, quy chế về việc sử dụng phòng thí nghiệm chưa hoàn chỉnh dẫn đến việc khai thác chưa hết công suất thiết bị hiện có...

Trải qua 10 năm (2000 - 2010) với nhiều khó khăn, thách thức, toàn Trường đã nỗ lực, phấn đấu không ngừng thực hiện thắng lợi các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường các nhiệm kỳ II, III, IV. Trên cơ sở những mặt đã làm được và hạn chế còn tồn tại, Đảng ủy Trường rút ra một số bài học kinh nghiệm, đó là:

Một là, để nâng cao hơn nữa chất lượng xây dựng Đảng và phát triển đảng viên, Đảng ủy Trường luôn xác định nhiệm vụ chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, đặc biệt là sự đoàn

kết nhất trí cao trong Đảng; sự thống nhất ý chí giữa Đảng và chính quyền được xem là yếu tố then chốt cho sự thành công trong công tác xây dựng và phát triển Trường, là bài học lớn xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ. Đồng chí Bí thư Đảng ủy Trường là trung tâm đoàn kết của Đảng bộ, trong chỉ đạo, lãnh đạo không có biểu hiện độc đoán chuyên quyền, thể hiện trách nhiệm, đoàn kết, thống nhất cao với các đồng chí trong Ban Thường vụ Đảng ủy; phát huy dân chủ trong sinh hoạt Đảng, trong công tác cán bộ và trong quy định các chủ trương, chính sách...

Hai là, xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên không chỉ là “vườn ươm” mà còn phải tạo mọi điều kiện cho nhân tài phát triển, góp phần tạo ra nguồn nhân lực lớn cho Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam trong sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Chính từ “vườn ươm” này, Đảng và xã hội sẽ có một đội ngũ công nhân tri thức vững vàng, có lý tưởng và tư duy khoa học trên bước đường xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo định hướng và chỉ đạo của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tại buổi giao lưu cùng cán bộ, sinh viên Đại học Quốc gia ngày 13/3/2002: “Tôi nghĩ rằng, các đồng chí ở Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cũng như ở tất cả các trường đại học, trung

học chuyên nghiệp, dạy nghề và cả hệ thống giáo dục trong cả nước phải nhận thức đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của sứ mạng lịch sử cao cả đang đặt lên vai tất cả chúng ta: trọng trách phải xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ mới. Chúng ta biết rằng, trong các nguồn lực để phát triển mỗi quốc gia, nguồn lực con người luôn luôn có vai trò, ý nghĩa quyết định. Cùng sự phát triển nhiều mặt của đất nước, giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu. Muốn đạt được những mục tiêu đã nêu ở trên, yếu tố quyết định là con người; con người của thời đại mới, con người của thời đại Hồ Chí Minh, con người mới xã hội chủ nghĩa, con người của tri thức”⁽¹⁾.

Ba là, vấn đề khó khăn đối với khối trường đại học nói chung và Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nói riêng trong giai đoạn đất nước tiến hành đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa là hầu hết các cán bộ, giáo viên, giảng viên ít quan tâm đến phong trào hoạt động xã hội của trường mà chỉ quan tâm đến công tác chuyên môn. Những năm 2000 - 2010, Đảng ủy Nhà trường đã tìm cách thu hút sự quan tâm của cán bộ, giảng viên trường vào công tác xây dựng và phát triển Đảng, cũng như đẩy mạnh

1. *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số đặc biệt, tháng 3/2022.

các phong trào thiết thực phục vụ cho chuyên môn, cho công tác nghiên cứu khoa học; gắn công tác xây dựng, phát triển Đảng với nhiệm vụ chuyên môn, giúp cán bộ, đảng viên của Trường nâng cao trình độ, chủ động quan tâm hỗ trợ các phong trào, quan tâm công tác xây dựng tổ chức chính trị, đoàn thể... Đồng thời, Nhà trường còn tạo điều kiện động viên, khuyến khích các cán bộ, giảng viên học nâng cao trình độ lên thạc sĩ, tiến sĩ. Qua đó, Đảng bộ Trường đã kịp thời phát hiện những nhân tố ưu tú, tạo nguồn nhân lực kế thừa, phát triển đảng viên mới. Đây cũng là tiền đề để xây dựng cơ chế hoạt động trong tương lai.

Bốn là, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tiếp tục lãnh đạo đơn vị theo nguyên tắc làm cho toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức và sinh viên Trường thấy rõ vinh dự và trách nhiệm, tất cả các thành viên đều tập trung cho mục tiêu xây dựng Nhà trường lớn mạnh, trở thành trung tâm đào tạo đại học, sau đại học về khoa học cơ bản, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mạnh của cả nước.

Năm là, chú trọng và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên trẻ và tập thể các chi bộ sinh viên để có thể phát huy khả năng của sức trẻ, sự linh động sáng tạo trong nhiều mặt công tác của Nhà trường.

Nhiều bài học quý giá được Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đúc kết trong 10 năm (2000 - 2010) lãnh đạo, xây dựng, phát triển Nhà trường là hành trang quan trọng thể hiện quyết tâm mạnh mẽ, ý chí phấn đấu trong tương lai tiếp tục giữ vững và nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước và khu vực; khẳng định vị thế của Trường trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam và trên trường quốc tế.

Chặng đường từ năm 2000 - 2010 đã đánh dấu nhiều bước thay đổi quan trọng của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ, chất lượng nghiên cứu khoa học, vai trò tiên phong trong nâng cao chất lượng đào tạo). Kế thừa truyền thống với những thành tựu to lớn trong quá trình xây dựng đơn vị và phục vụ xã hội, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 1538/QĐ-CTN ngày 11/9/2010). Đây là vinh dự vô cùng to lớn và là động lực để Đảng bộ Nhà trường tiếp tục cố gắng, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đưa Nhà trường ngày càng phát triển hơn nữa.

Chương 3:

**XÂY DỰNG TRƯỜNG TRỞ THÀNH
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU
VÀ TRIỂN KHAI KHOA HỌC -
CÔNG NGHỆ CHẤT LƯỢNG CAO;
PHÁT TRIỂN CÁC CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO CÓ NĂNG LỰC
CẠNH TRANH CAO, THÍCH ỨNG
XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ
(2010 - 2020)**

I. CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2010 - 2020

1. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ V (nhiệm kỳ 2010 - 2015)

Giai đoạn 2010 - 2015, bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế đã mở ra một quá trình hợp tác cùng phát triển, đặc biệt sự đổi mới và phát triển giáo dục diễn ra trên quy mô rộng lớn, là động lực và cơ hội tốt cho ngành giáo dục nước nhà. Trước áp lực của hội nhập quốc tế đòi hỏi đất nước phải tích cực đổi mới, khơi dậy những tiềm năng to lớn về giáo dục trong xã hội, Đảng và Nhà nước ta đã quan niệm giáo dục và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu. Các nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước luôn thể hiện sự quyết liệt trong việc đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, bởi phát triển giáo dục - đào tạo là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Bên cạnh đó, qua thời gian hoạt động, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã dần khẳng định vị thế về mô hình và phát triển nhanh, hình thành sức mạnh hệ thống, có trọng trách trong sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, bồi

duỡng nhân tài, phát triển khoa học công nghệ đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đóng góp tích cực cho sự thành công của các chiến lược, phương hướng, kế hoạch mà Đại hội đã đề ra, trong đó Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là một thành viên quan trọng.

Ngày 22/4/2010, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã diễn ra tại Hội trường cơ sở số 227 đường Nguyễn Văn Cừ, Quận 5 và được chọn làm Đại hội điểm của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh. Tham dự Đại hội có đại diện Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các đơn vị trực thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và 99 đại biểu là đảng viên ưu tú đại diện cho 304 đảng viên đến từ các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng trong khu vực sự nghiệp và yêu cầu về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu; căn cứ Nghị quyết Đại hội XI của Đảng và các nghị quyết của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, nghị quyết của Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiệm kỳ 2010 - 2015 đề ra mục tiêu chiến

lược là: “*Đổi mới một cách cơ bản phương pháp dạy và học, phương pháp tổ chức - quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng và hiệu quả, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong quá trình đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước. Phấn đấu đến năm 2013, một số ngành có thể đạt chất lượng ngang tầm với một số trường uy tín trong khu vực và tiếp cận trình độ tiên tiến trên thế giới; có năng lực cạnh tranh cao, thích ứng với xu thế hội nhập và phát triển trong giai đoạn mới*”.

Từ những quan điểm trên, Đảng bộ Trường quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ cụ thể:

- Hoàn thiện tốt hơn nữa phương pháp tổ chức và quản lý đào tạo, củng cố, nâng cao chất lượng của tất cả các ngành đào tạo, là đơn vị nòng cốt của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong nhiệm vụ đào tạo khối kiến thức khoa học cơ bản, đồng thời đẩy mạnh các ngành mũi nhọn để đảm bảo vị trí đầu tàu trong hệ thống các trường đại học ở Việt Nam nhằm đáp ứng cho yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế và nhu cầu học tập của Nhân dân.

- Mở rộng việc phối hợp với các đơn vị trong và ngoài Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

thực hiện việc liên thông tín chỉ giữa các ngành, các trường từ cao đẳng, đại học, đến sau đại học. Tăng cường nghiên cứu theo hợp đồng với doanh nghiệp, phấn đấu tăng số lượng hợp đồng từ 50 -100%. Xúc tiến việc ký kết thỏa thuận hợp tác chung và phát triển các chương trình liên kết đào tạo với các đối tác được chọn lọc, có uy tín trên thế giới...

- Tiếp tục triển khai thực hiện một trong ba mũi đột phá quan trọng của Đại học Quốc gia là chiến lược xây dựng đội ngũ giai đoạn mới. Phát triển nhanh và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ khoa học, đến năm 2015, toàn bộ số cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên phải có trình độ sau đại học. Phấn đấu mỗi năm số lượng giáo sư, phó giáo sư tăng thêm từ 10% đến 15%.

- Chú trọng đặc biệt công tác phát triển Đảng, chú ý cán bộ trẻ và sinh viên. Giữ vững đoàn kết nội bộ, phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong Trường. Phấn đấu xây dựng 100% chi bộ đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch, vững mạnh, Đảng bộ Trường “trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiệm kỳ 2010 - 2015 là đại hội thí điểm bầu trực tiếp Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư. Trên cơ sở chuẩn bị tốt về nhân sự, với sự thống nhất cao, Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ

gồm 15 đồng chí, bầu trực tiếp Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí, bầu bí thư và 2 phó bí thư. Đây là nhiệm kỳ đầu tiên cơ cấu Đảng ủy có 2 phó bí thư do 2 đồng chí phó hiệu trưởng Nhà trường phụ trách. Cơ cấu này đã tạo điều kiện thống nhất nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo với việc triển khai thực hiện nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khóa V, nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm⁽¹⁾:

1. Đồng chí Dương Ái Phương, Bí thư;
2. Đồng chí Dương Anh Đức, Phó Bí thư⁽²⁾;
3. Đồng chí Trần Linh Thuộc, Phó Bí thư;
4. Đồng chí Trần Phong Dũng, Ủy viên Thường vụ⁽³⁾;
5. Đồng chí Trần Cao Vinh, Ủy viên Thường vụ;
6. Đồng chí Trần Nam Dũng, Ủy viên Ban Chấp hành;

-
1. Tháng 1/2012, Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia ra quyết định chỉ định bổ sung đồng chí Lê Hoài Bắc tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ.
 2. Tháng 12/2011, đồng chí Dương Anh Đức rút khỏi Ban Chấp hành vì chuyển công tác sang cơ quan khác.
 3. Tháng 1/2014, đồng chí Trần Phong Dũng thôi tham gia Ban Chấp hành vì nghỉ hưu theo chế độ. Đồng chí Nguyễn Kim Quang và đồng chí Phan Ngô Hoàng được Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh quyết định bổ sung vào Ban Thường vụ Đảng ủy Trường.

7. Đồng chí Hồ Huỳnh Thùy Dương, Ủy viên Ban Chấp hành⁽¹⁾;
8. Đồng chí Phạm Nguyễn Thùy Dương, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Lê Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Trần Phú Hưng, Ủy viên Ban Chấp hành⁽²⁾;
12. Đồng chí Phan Thị Thanh Phương, Ủy viên Ban Chấp hành⁽³⁾;
13. Đồng chí Nguyễn Kim Quang, Ủy viên Ban Chấp hành;
14. Đồng chí Trần Lê Quan, Ủy viên Ban Chấp hành;
15. Đồng chí Châu Văn Tạo, Ủy viên Ban Chấp hành.

-
1. Tháng 12/2012, đồng chí Hồ Thùy Quỳnh Dương thôi nhiệm vụ quản lý nên xin rút khỏi Ban Chấp hành. Các đồng chí Phan Ngô Hoang và Ông Thị Ngọc Linh được Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh quyết định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ Trường.
 2. Giữa năm 2014, đồng chí Trần Phú Hưng thôi tham gia Ban Chấp hành, nghỉ hưu theo chế độ.
 3. Tháng 12/2011, đồng chí Phan Thị Thanh Phương đã rút khỏi Ban Chấp hành vì chuyển công tác sang cơ quan khác.

Các chi bộ trực thuộc Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2010 - 2015⁽¹⁾:

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Công nghệ thông tin;
3. Chi bộ Khoa Vật lý;
4. Chi bộ Khoa Hóa học;
5. Chi bộ Khoa Sinh học;
6. Chi bộ Khoa Địa chất;
7. Chi bộ Khoa Môi trường;
8. Chi bộ Khoa Điện tử Viễn thông;
9. Chi bộ Khoa Khoa học Vật liệu;
10. Chi bộ Giáo dục thể chất - Ngoại ngữ;
11. Chi bộ Tổ chức - Hành chính;
12. Chi bộ Phòng Tài vụ;
13. Chi bộ Phòng Thanh tra - Pháp chế;
14. Chi bộ Phòng Đào tạo;

1. Do quy mô đảng viên của các chi bộ sinh viên tăng lên, để công tác quản lý chi bộ sinh viên hiệu quả và phù hợp với thực tế, trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng ủy đã tách 2 chi bộ sinh viên thành 4 chi bộ sinh viên. Trong đó: Chi bộ Sinh viên 1 (đảng viên sinh viên các khoa Hóa học, Môi trường, Địa chất); Chi bộ Sinh viên 2 (đảng viên sinh viên các khoa Vật lý - Vật lý Kỹ thuật; Điện tử Viễn thông; Khoa học Vật liệu); Chi bộ Sinh viên 3 (đảng viên sinh viên Khoa Sinh học - Công nghệ Sinh học); Chi bộ Sinh viên 4 (đảng viên sinh viên các khoa Toán - Tin học, Công nghệ Thông tin).

15. Chi bộ Đào tạo sau đại học;
16. Chi bộ Quản trị thiết bị;
17. Chi bộ Cơ sở Linh Trung;
18. Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu;
19. Chi bộ Văn phòng - Đoàn thể;
20. Chi bộ Trung tâm Tin học;
21. Chi bộ Sinh viên 1;
22. Chi bộ Sinh viên 2;
23. Chi bộ Sinh viên 3;
24. Chi bộ Sinh viên 4⁽¹⁾.

Đại hội cũng bầu ra 41 đảng viên đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2010 - 2015.

1. Trong nhiệm kỳ này, do quy mô đảng viên của các chi bộ sinh viên tăng lên, nên để công tác quản lý chi bộ sinh viên hiệu quả và phù hợp với thực tế, Đảng ủy đã tách từ 2 chi bộ sinh viên thành 4 chi bộ sinh viên. Trong đó:

- Chi bộ Sinh viên 1 gồm đảng viên sinh viên các khoa: Hóa học, Môi trường, Địa chất.
- Chi bộ Sinh viên 2 gồm đảng viên sinh viên các khoa: Vật lý - Vật lý Kỹ thuật, Điện tử Viễn thông, Khoa học Vật liệu.
- Chi bộ Sinh viên 3 gồm đảng viên sinh viên khoa Sinh học - Công nghệ sinh học.
- Chi bộ Sinh viên 4 gồm đảng viên sinh viên các khoa: Toán - Tin học, Công nghệ thông tin.

2. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ VI (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Toàn cầu hóa, sự phát triển của Internet và các phương tiện thông tin liên lạc tạo ra những cơ hội lớn để giao lưu học hỏi cả về mặt chuyên môn và quản lý, cơ hội tiếp cận với các giải pháp phát triển đại học trên thế giới để ứng dụng vào phát triển Nhà trường theo định hướng đã định. Bên cạnh đó, các lĩnh vực khoa học công nghệ mũi nhọn được sự quan tâm, ưu tiên đầu tư của Nhà nước, Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương; nhu cầu ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và đời sống, đặc biệt là các sản phẩm công nghệ cao ngày càng gia tăng. Có thể nói, việc phát triển giáo dục là một trong những động lực quan trọng trong thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người - yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững.

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1/11/2012 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về *“Phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa”* và Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện*

kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” là thách thức lớn để Đảng bộ và Ban Giám hiệu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên tiếp tục khẳng định vai trò đối với xã hội cũng như tiên phong trong việc đổi mới, làm nòng cốt trong hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Trước tình hình đó, đòi hỏi Trường phải tập trung tính chuyên nghiệp trong quản trị; tiếp tục đổi mới chương trình, phương pháp giảng dạy; gắn kết mạnh mẽ đào tạo, nghiên cứu khoa học với công nghiệp; xây dựng đội ngũ - nhất là đội ngũ chuyên gia trình độ cao theo định hướng đại học nghiên cứu.

Ngày 25/3/2015, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã diễn ra tại Hội trường I cơ sở Nguyễn Văn Cừ, Quận 5, với sự tham dự của 99/99 đại biểu toàn Đảng bộ.

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của tổ chức cơ sở đảng trong đơn vị sự nghiệp công lập và yêu cầu về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, quán triệt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và các nghị quyết của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh, nghị quyết của Đảng bộ Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở những thành tựu đã đạt được, Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên lần thứ VI, nhiệm kỳ 2015 -

2020 đề ra mục tiêu: “*Trường Đại học Khoa học Tự nhiên sẽ trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học công nghệ mũi nhọn hàng đầu trong hệ thống giáo dục đại học tại Việt Nam, góp phần thực hiện sứ mạng giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước. Trong đó sự gắn kết chặt chẽ giữa nhóm chiến lược đào tạo với phát triển khoa học công nghệ là trọng tâm, xác định nhóm chiến lược về khoa học công nghệ là đòn bẩy cho sự phát triển của Nhà trường*”.

Để thực hiện mục tiêu đề ra trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường xác định lấy công tác chính trị, tư tưởng làm nền tảng, chất lượng chuyên môn, đào tạo làm trọng tâm, nâng cao năng lực quản trị và đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng Đảng bộ trong sạch. Đại hội cũng đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ VI như sau:

- Tổ chức thực hiện các giải pháp phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; tổ chức các đợt tuyên truyền, báo cáo thời sự, chuyên đề... cung cấp thông tin và làm rõ những vấn đề nhằm thống

nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên đối với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tạo môi trường đào tạo tốt, đào tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng, trình độ cao đáp ứng với sự phát triển của đất nước trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ; hoàn thành việc kiểm định cấp Trường theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có từ 2 - 3 chương trình đạt kiểm định AUN; tiếp tục hỗ trợ hoạt động chuyên môn, xây dựng và phát triển ổn định Trường Phổ thông Năng khiếu với 2 cơ sở; tăng cường số lượng các môn học chuyên ngành giảng dạy bằng tiếng Anh đạt chuẩn để thực hiện trao đổi sinh viên với các đại học uy tín trong khu vực và thế giới...

- Xây dựng các nhóm nghiên cứu liên ngành trên đối tượng là con người nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, nghiên cứu liên ngành với đối tượng là môi trường và sinh thái phục vụ phát triển bền vững về kinh tế - xã hội, phát triển kinh tế biển, thích ứng với tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu; chú trọng đến các chương trình hợp tác chiến lược với UCLA về lĩnh vực khoa học sức khỏe mà cụ thể là hợp tác nghiên cứu về ung thư, phấn đấu đạt chỉ tiêu cử từ 5 - 10 nghiên cứu sinh qua UCLA học tập và nghiên cứu khoa học; chỉ đạo việc thành lập Trung tâm

Chuyển giao công nghệ Trường; phấn đấu tin học hóa được 6/9 bộ phận phòng ban, triển khai công cụ hỗ trợ học tập Moodle cho 100% các khoa; hoàn thiện và triển khai tốt quy chế sở hữu trí tuệ sản phẩm khoa học công nghệ...

- Tập trung phát triển một số đơn vị mới nhằm đáp ứng tình hình và nhiệm vụ mới; phát triển và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ khoa học (đặc biệt là cán bộ trẻ) để đến năm 2020, toàn bộ cán bộ giảng dạy, nghiên cứu có thâm niên công tác từ 3 năm trở lên phải có trình độ sau đại học, tỉ lệ cán bộ có trình độ tiến sĩ trong tổng số giảng viên có thâm niên công tác từ 8 năm trở lên phải đạt 60%; phấn đấu mỗi năm số lượng giáo sư, phó giáo sư tăng thêm từ 15% trở lên so với hiện tại; tạo điều kiện để cán bộ quản lý giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị trong và ngoài nước...

- Không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, các đảng viên phải luôn nâng cao năng lực trí tuệ, tính tiên phong gương mẫu, vững vàng về chính trị, tư tưởng, là hạt nhân lãnh đạo và đoàn kết thống nhất trong đơn vị; giữ vững đoàn kết nội bộ, phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, Ban Giám hiệu và các đoàn thể trong Trường. Quan tâm công tác phát triển đảng viên; phấn đấu xây dựng 80% chi bộ đạt danh hiệu Chi bộ trong sạch, vững mạnh và Đảng bộ Trường luôn là Đảng bộ “trong sạch, vững mạnh tiêu biểu”...

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ Trường gồm 15 đồng chí, tại Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ Trường đã bầu ra Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy:

1. Đồng chí Trần Linh Thuộc, Bí thư;
2. Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Phó Bí thư;
3. Đồng chí Trần Lê Quan, Ủy viên Thường vụ;
4. Đồng chí Phan Ngô Hoang, Ủy viên Thường vụ;
5. Đồng chí Trần Cao Vinh, Ủy viên Thường vụ;
6. Đồng chí Châu Văn Tạo, Ủy viên Ban Chấp hành;
7. Đồng chí Vũ Hải Quân, Ủy viên Ban Chấp hành;
8. Đồng chí Nguyễn Thị Thanh Mai, Ủy viên Ban Chấp hành;
9. Đồng chí Lê Vũ Tuấn Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành;
10. Đồng chí Nguyễn Thái Hà, Ủy viên Ban Chấp hành;
11. Đồng chí Quách Ngô Diễm Phương, Ủy viên Ban Chấp hành;
12. Đồng chí Văn Chí Nam, Ủy viên Ban Chấp hành;

13. Đồng chí Lê Văn Hiếu, Ủy viên Ban Chấp hành;
14. Đồng chí Lâm Quang Vinh, Ủy viên Ban Chấp hành;
15. Đồng chí Lâm Quang Vũ, Ủy viên Ban Chấp hành.

Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2015 - 2020 có 25 chi bộ trực thuộc:

1. Chi bộ Khoa Toán - Tin học;
2. Chi bộ Khoa Công nghệ thông tin;
3. Chi bộ Khoa Vật lý - Vật lý Kỹ thuật;
4. Chi bộ Khoa Hóa học;
5. Chi bộ Khoa Sinh học - Công nghệ Sinh học;
6. Chi bộ Khoa Địa chất;
7. Chi bộ Khoa Môi trường;
8. Chi bộ Khoa Điện tử Viễn thông;
9. Chi bộ Khoa Khoa học Vật liệu;
10. Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu;
11. Chi bộ Phòng Đào tạo;
12. Chi bộ Bộ môn Ngoại ngữ - Giáo dục thể chất;
13. Chi bộ Phòng Hợp tác Quốc tế;
14. Chi bộ Phòng Khoa học công nghệ - Thanh tra pháp chế;

15. Chi bộ Phòng Quản trị - Thiết bị;
16. Chi bộ Trung tâm Tin học;
17. Chi bộ Phòng Tổ chức - Hành chính;
18. Chi bộ Phòng Công tác sinh viên;
19. Chi bộ Phòng Kế hoạch - Tài chính;
20. Chi bộ Phòng Đào tạo sau đại học;
21. Chi bộ Văn phòng Đảng ủy;
22. Chi bộ Sinh viên 1;
23. Chi bộ Sinh viên 2;
24. Chi bộ Sinh viên 3;
25. Chi bộ Sinh viên 4.

II. LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ TRƯỜNG LẦN THỨ V, VI

1. Công tác chính trị tư tưởng

Đảng ủy đã chỉ đạo Nhà trường và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức các hoạt động, sinh hoạt giáo dục chính trị, tư tưởng. Quán triệt việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các nghị quyết, kế hoạch của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh; đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng nhằm xây dựng tư tưởng chính trị

vững vàng, lập trường kiên định cho đảng viên, viên chức, sinh viên, học sinh, lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam, làm nền tảng và cơ sở cho mọi hoạt động thực tiễn của toàn Đảng bộ.

Các chi bộ trong toàn Đảng bộ Trường đã thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 06-CT/BCT ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về *“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”* và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về *“Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*. Nhiều nội dung của cuộc vận động được chuyển tải vào sinh hoạt thường kỳ và sinh hoạt chuyên đề của chi bộ. Các chi bộ đã phát huy sự sáng tạo để nội dung “học tập” cũng như “làm theo” hài hòa, phong phú, vừa thể hiện được hình mẫu tấm gương của Bác, vừa theo sát hơi thở cuộc sống hiện đại.

Các chi bộ cũng thường xuyên cập nhật thông tin từ các sách, báo như: Tạp chí *Xây dựng Đảng*, phụ trương *Thông tin tham khảo* và Tạp chí *Tuyên giáo* để làm tài liệu sinh hoạt chi bộ hàng tháng... Thư viện Trường thường xuyên cập nhật các đầu sách

liên quan đến nội dung tư tưởng chính trị theo chủ đề năm. Phát hiện và kịp thời trao đổi, đấu tranh với các biểu hiện không đúng đắn trong nhận xét, bình luận các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh đó, Đảng ủy Trường còn triển khai nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ gắn với xây dựng hệ dân chủ rộng rãi ở cơ sở. Tổ chức các buổi gặp mặt, lắng nghe ý kiến đóng góp cho hoạt động của Nhà trường từ cán bộ và sinh viên. Chú trọng việc nâng cao nhận thức chính trị và tham gia các hoạt động Đoàn cho cán bộ trẻ tại các đơn vị. Tổ chức “Chương trình gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo Trường với sinh viên” nhằm nắm bắt thông tin, định hướng tư tưởng. Chú trọng thực hiện tốt và hiệu quả các diễn đàn “Nghe thanh niên nói - Nói thanh niên nghe”. Thành lập tổ nòng cốt chính trị trong Đoàn Trường, xây dựng và sử dụng hiệu quả các diễn đàn sinh viên, chuyên trang, chuyên mục trên website, bản tin, mạng xã hội, thiết lập đường dây điện thoại nóng và thư điện tử để cung cấp thông tin, tiếp nhận và giải đáp thắc mắc trực tiếp cho sinh viên.

Hàng năm, Đảng ủy tổ chức cho các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Trường và chi ủy các chi bộ học tập lớp bồi dưỡng kiến thức cán bộ Đảng

do Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức; thường xuyên cập nhật và hệ thống hóa các văn bản, nghị quyết, hướng dẫn, tài liệu... của các cấp bộ đảng làm nguồn tài liệu dễ dàng cho đảng viên và chi bộ tìm hiểu. Đưa các mục tiêu cụ thể thực hiện nghị quyết, chương trình của Đảng, Chính phủ và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh vào các chiến lược xây dựng Nhà trường trung hạn, dài hạn, có chỉnh sửa, bổ sung theo định kỳ phù hợp với tình hình mới.

Năm 2010, Trường được tặng thưởng danh hiệu “Anh hùng Lao động”. Nhà trường đã đẩy mạnh sinh hoạt chính trị lớn trong toàn Trường, giáo dục cho sinh viên niềm tự hào về truyền thống của Trường, tự hào là sinh viên một đơn vị anh hùng. Trường đã thực hiện kỷ yếu “*Tiếp bước truyền thống Anh hùng*” với nội dung và hình ảnh lược sử từ lúc hình thành Trường đến năm 2010, giáo dục truyền thống anh hùng của Nhà trường cho sinh viên và các thế hệ sau.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn

2.1. Công tác đào tạo đại học

Kế thừa và phát huy những điểm mạnh trong giai đoạn năm 2000 - 2010, bước sang giai đoạn năm

2010 - 2020, Đảng ủy qua các nhiệm kỳ chủ trương tiếp tục thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, mở mới một số chuyên ngành đào tạo bậc đại học; triển khai chương trình đào tạo tiên tiến, liên kết cấp bằng đôi; đào tạo cử nhân quản lý kinh doanh quốc tế với các trường uy tín trên thế giới. Triển khai mới đề án cử nhân tài năng giai đoạn năm 2013 - 2017 cho ngành Công nghệ Thông tin, Hóa học, Toán học và Vật lý - Vật lý Kỹ thuật với nhiều đổi mới trong phương pháp dạy và học, đáp ứng nhu cầu xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW của Bộ Chính trị về *“Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”*. Tiếp tục triển khai mạnh mẽ Nghị quyết 14/2005/NQ-CP của Chính phủ về *“Đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn năm 2006 - 2020”*.

Với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử bảo đảm về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu chương trình phát triển điện hạt nhân, yêu cầu phát triển, ứng dụng an toàn, an ninh năng lượng nguyên tử trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội và tăng cường tiềm lực khoa học và công nghệ của đất nước, ngày 18/8/2010, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1558/QĐ-TTg về phê duyệt Đề án *“Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử”*, trong đó

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên được chọn là 1 trong 5 cơ sở đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Năm 2011, Trường tổ chức mô hình đào tạo mới: mô hình học trải nghiệm thực tiễn dành cho sinh viên chương trình quốc tế⁽¹⁾. Theo đó, tính từ khi tổ chức mô hình đến năm 2016, mô hình học trải nghiệm đã đào tạo được 203 sinh viên tốt nghiệp, thực thi 30 dự án kinh doanh, thu gần 200 triệu đồng phục vụ cho công tác xã hội. Ngoài ra, từ năm 2016 - 2019, Nhà trường đã đổi mới công tác tuyển sinh đại học và cao đẳng với giải pháp thành lập Phòng Thông tin - Truyền thông để chuyên môn hóa công tác tư vấn tuyển sinh, xây dựng và hoàn thiện trang thông tin tuyển sinh, số lượng thí sinh đăng ký vào trường ngày càng tăng, thu hút được nhiều học sinh giỏi đạt các giải thưởng học sinh giỏi quốc gia và quốc tế.

Bên cạnh đó, nhằm hướng tới mục tiêu giáo dục cho người học phát triển một cách toàn diện về kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp để đảm bảo năng lực làm việc và khả năng thích ứng với môi trường chuyên nghiệp, hiện đại, hội nhập và thường

-
1. Với mô hình này, sinh viên không chỉ nắm được kiến thức của một môn học cụ thể mà còn biết liên kết và vận dụng kiến thức giữa các môn học để lên kế hoạch, triển khai các dịch vụ/sản phẩm thật cho từng công ty; ngoài ra, mô hình còn tạo cho sinh viên có niềm hứng thú và say mê trong việc học tập, nghiên cứu vì kết quả kinh doanh thực tiễn sẽ được dùng cho mục tiêu phục vụ cộng đồng.

xuyên thay đổi, việc triển khai tiếp cận CDIO⁽¹⁾ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã được Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá cao. Từ năm 2015, mô hình CDIO được triển khai ở tất cả các khoa trong Trường với mục tiêu thiết kế và xây dựng được các chương trình đào tạo theo cách tiếp cận CDIO. Đến năm 2018, Trường triển khai thực hiện đề án “Mô hình giáo dục 4.0 trên nền tảng áp dụng CDIO hiện đại tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2018 - 2022” cho nhiều khoa trong Trường, lấy Khoa Công nghệ thông tin làm nòng cốt, bước đầu xây dựng bài giảng bằng công nghệ số cho một số môn học.

Tiếp tục nâng cao trình độ và năng lực tổ chức, chú trọng cải tiến phương pháp quản lý đào tạo phù hợp với quy mô ngày càng phát triển, sử dụng hiệu quả tin học hóa công tác quản lý đào tạo. Nhà trường đã làm tốt công tác tuyển sinh đại học và cao đẳng bằng các giải pháp như: cải tiến trang thông tin tuyển sinh, tăng cường công tác tư vấn tuyển sinh, nhờ đó số lượng thí sinh đăng ký ngày càng tăng, chất lượng đầu vào cao. Từ năm 2019, Trường triển khai tuyển sinh theo 4 phương thức⁽²⁾, trong

-
1. CDIO: Ý tưởng (Conceive - C), Thiết kế (Design - D), Triển khai (Implement - I), Vận hành (Operate - O).
 2. Phương thức 1: Xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo với chỉ tiêu tối đa là 5% chỉ tiêu theo ngành/nhóm ngành; Phương thức 2: Ưu tiên xét tuyển theo quy định của Đại

đó dành 30% chỉ tiêu để xét tuyển bài thi đánh giá năng lực.

Tính đến tháng 12/2019, quy mô đào tạo bậc đại học, cao đẳng của Trường là 13.781 sinh viên, thuộc 14 ngành/nhóm ngành⁽¹⁾ với các chương trình chính quy đại trà bậc đại học (10.433 sinh viên) và cao đẳng (776 sinh viên), chương trình hoàn chỉnh đại học (113 sinh viên), chương trình từ xa qua mạng (344 sinh viên), các hệ chất lượng cao (cử nhân tài năng, chương trình tiên tiến, chương trình liên kết Việt - Pháp...)⁽²⁾.

Đối với việc đào tạo chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thông tin tại Trường, đồng chí Nguyễn Thiện Nhân, Phó Thủ tướng Chính phủ đánh giá cao nỗ lực, tinh thần làm việc trách nhiệm, sáng tạo

học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với chỉ tiêu tối đa là 15% chỉ tiêu theo ngành/nhóm ngành; Phương thức 3: Xét tuyển dựa trên kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh với chỉ tiêu khoảng 30% chỉ tiêu theo ngành/nhóm ngành; Phương thức 4: Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi trung học phổ thông quốc gia với chỉ tiêu tối thiểu 50% chỉ tiêu theo ngành/nhóm ngành.

1. Công nghệ Thông tin, Toán học, Vật lý - Vật lý Kỹ thuật, Hóa học, Sinh học, Công nghệ Sinh học, Công nghệ Kỹ thuật Môi trường, Địa chất, Khoa học Vật liệu, Kỹ thuật Điện tử - Viễn thông, Kỹ thuật Hạt nhân, Hải dương học, Khoa học Môi trường, Công nghệ Kỹ thuật Hóa học.
2. Trong năm học 2019 - 2020, Trường tuyển sinh thêm 4 ngành, chương trình đào tạo mới gồm: Vật lý Y khoa; Kỹ thuật Địa chất; Công nghệ Vật liệu; Khoa học Môi trường (chương trình chất lượng cao). Tại Phân hiệu Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Bến Tre, Trường tuyển sinh theo đề án đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực Tây Nam bộ và Tây Nguyên học ngành Khoa học Môi trường.

và kết quả đáng khích lệ của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, một trong những trường đi đầu thực hiện chương trình tiên tiến. Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân ủng hộ Trường mở thêm chương trình tiên tiến ngành Công nghệ phần mềm⁽¹⁾.

Nhiều chương trình đào tạo của Trường đã được đánh giá đạt theo bộ tiêu chuẩn của AUN-QA như: chương trình Cử nhân Hóa học (2016), Thạc sĩ Công nghệ Sinh học (2017), Cử nhân Sinh học (2018) và Cử nhân Công nghệ Sinh học (2019); các chương trình Cử nhân Khoa học Vật liệu, Cử nhân Vật lý và Cử nhân Kỹ thuật Điện tử Viễn thông đăng ký đánh giá quốc tế trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

2.2. Công tác đào tạo sau đại học

Công tác đào tạo sau đại học được triển khai đồng bộ, nghiêm túc theo Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 5/1/2009 và Quyết định sửa đổi bổ sung số 60/QĐ ĐHQG- ĐH&SĐH ngày 28/1/2011, Quy chế đào tạo trình độ Tiến sĩ ban hành theo Quyết định số 1020/QĐ-ĐHQG-ĐH&SĐH ngày 10/9/2010 của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, công tác đào tạo sau đại học của Trường đã có

1. Phát biểu của Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Thiện Nhân tại buổi làm việc với Trường Đại học Khoa học Tự nhiên về kết quả đào tạo chương trình tiên tiến ngành Công nghệ thông tin, ngày 5/4/2011, *Bản tin Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh*, số 132, 2011, tr. 4.

những chuyển biến và kết quả tốt. Quy mô đào tạo sau đại học tăng đều qua các năm.

Đã mở thêm chuyên ngành đào tạo Thạc sĩ Khoa học Vật liệu, Công nghệ sinh học và chuyên ngành đào tạo Tiến sĩ Cơ sở Toán cho Tin học, Công nghệ sinh học; triển khai tuyển sinh đào tạo trình độ Tiến sĩ theo Đề án 911 trong nước và phối hợp nước ngoài; phối hợp với Đại học California, Los Angeles (UCLA) đào tạo Tiến sĩ ngành MANAR; tổ chức trợ giảng cho các lớp cao học có số lượng học viên lớn...

Trường đã được Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cho phép thí điểm tổ chức thi tiếng Anh đầu vào trong tuyển sinh cao học và nhân rộng mô hình thực hiện tại các trường thành viên trong hệ thống; đồng thời phê duyệt đề án “Đánh giá năng lực trình độ tiếng Anh dành cho học viên cao học tại Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh”.

Nhìn chung, công tác đào tạo sau đại học giai đoạn 2010 - 2020 của Trường được triển khai đồng bộ, nghiêm túc theo đúng quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, cụ thể:

- Tổng quy mô đào tạo sau đại học giai đoạn 2010 - 2015: 1.606 học viên cao học thuộc 32 ngành đào tạo thạc sĩ và 190 nghiên cứu sinh thuộc 29 ngành đào tạo tiến sĩ.

- Tổng quy mô đào tạo sau đại học giai đoạn 2015 - 2020: 1.151 học viên cao học thuộc 31 ngành đào tạo thạc sĩ và 186 nghiên cứu sinh thuộc 26 ngành đào tạo tiến sĩ.

2.3. Xây dựng Trường Phổ thông Năng khiếu

Tháng 1/2013, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên kiêm nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Trường Phổ thông Năng khiếu, do vậy công tác hỗ trợ hoạt động của Trường Phổ thông Năng khiếu thuận lợi và hiệu quả hơn rất nhiều. Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo Nhà trường tích cực hỗ trợ các hoạt động của Trường Phổ thông Năng khiếu về tất cả các mảng công tác liên quan đến tổ chức, tài chính, cơ sở vật chất... thông qua chỉ đạo Chi bộ Trường Phổ thông Năng khiếu.

Phát huy thế mạnh, cùng với sự quan tâm, tạo điều kiện của Đảng ủy, trong giai đoạn 2010 - 2020, Trường Phổ thông Năng khiếu đạt được nhiều kết quả nổi bật như: nhiều Huy chương Vàng Olympic Toán quốc tế, Huy chương Bạc Olympic Tin học và Toán quốc tế, Huy chương Bạc Olympic châu Á - Thái Bình Dương và Bằng khen Olympic quốc tế, cùng hàng trăm giải quốc gia...

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

Hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ của Trường phát triển mạnh trong giai đoạn 2010 - 2020, đánh dấu bước phát triển đáng kể trong giai đoạn đổi mới, hàng loạt các phòng thí nghiệm trọng điểm được đầu tư xây dựng với trang thiết bị hiện đại nhằm phục vụ cho công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học từ nhiều nguồn khác nhau. Nhà trường cũng đã phát triển thêm 3 trung tâm nghiên cứu⁽¹⁾.

Đảng ủy chỉ đạo tập trung xây dựng các nhóm nghiên cứu mạnh của Trường và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tăng cường việc liên kết có tổ chức giữa Trường, các đơn vị trong Trường với các sở, ngành, doanh nghiệp trong Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thành phía Nam. Các hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường luôn bám sát các định hướng khoa học và công nghệ quan trọng của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các lĩnh vực đặc thù theo chiến lược khoa học và công nghệ của Nhà trường.

Bên cạnh đó, Trường tích cực hỗ trợ cho giảng viên, cán bộ nghiên cứu tranh thủ các nguồn kinh

1. Gồm: Trung tâm Ngôn ngữ học tính toán (tháng 11/2015), Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao trong Nông nghiệp (tháng 10/2016) và Trung tâm Nghiên cứu khí nhà kính và biến đổi khí hậu (tháng 3/2019).

phí nghiên cứu khoa học của Nhà nước, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, các sở, ban, ngành để triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học; tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, sinh viên của Trường tham gia nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ.

Nhờ vậy, số đề tài đăng ký và nghiệm thu từ cấp Trường đến cấp Bộ tăng đều mỗi năm, đặc biệt các đề tài trọng điểm Đại học Quốc gia, đề tài nghiên cứu từ Quỹ nghiên cứu cơ bản NAFOSTED và các đề tài liên kết bên ngoài phát triển mạnh với kinh phí tăng vọt, nhiều đề tài mang tính thực tiễn, xã hội đánh giá tốt⁽¹⁾.

Trường đã tổ chức thành công Hội nghị khoa học toàn trường (2 năm tổ chức 1 lần) thu hút sự tham gia của đại biểu quốc tế cũng như các đơn vị cơ sở đào tạo trong và ngoài nước. Song song với Hội nghị khoa học toàn Trường, Trường đang cai tổ chức các hội thảo quốc tế có tính chuyên môn cao được nhiều nhà khoa học hàng đầu thế giới tham dự, trao đổi kết quả nghiên cứu, xây dựng hướng hợp tác nghiên cứu (Hội thảo quốc tế về vật liệu Nano - Chuyển hóa năng lượng và pin nhiên liệu...).

1. Từ năm 2015 đến năm 2019, Nhà trường có 543 đề tài (trung bình 108 đề tài/năm) với tổng kinh phí 144,369 tỉ đồng (trung bình 28,87 tỉ đồng/năm). Riêng năm 2019, tổng số đề tài đang thực hiện (mới và chuyển tiếp) là 119 với tổng kinh phí là 35,344 tỉ đồng.

Trong lĩnh vực Công nghệ sinh học, Nhà trường là đơn vị tiên phong trong cả nước về nghiên cứu ứng dụng tế bào gốc, nghiên cứu ứng dụng các kỹ thuật sinh học phân tử hiện đại vào thực tiễn đời sống. Trường cũng từng bước xác lập thế mạnh về một số chuyên ngành khoa học công nghệ mũi nhọn khác như: Trí tuệ nhân tạo, Vật liệu mới, Năng lượng hạt nhân... Các kết quả về nghiên cứu và ứng dụng có tính chất đột phá, được Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh và Đại học Quốc gia đánh giá cao.

Từ tháng 7/2015, nhằm khơi gợi, duy trì đam mê học tập, nghiên cứu cho các bạn học sinh, sinh viên, góp phần giúp các bạn định hướng và tiếp cận với những công nghệ mới trong tương lai, Câu lạc bộ Robotics - IoT thuộc Phòng thí nghiệm Trí tuệ nhân tạo của Trường tổ chức mở các khóa học về lập trình và sáng chế robot đa dạng dành cho các em từ lứa tuổi tiểu học cho đến đại học. Kiến thức từ các khóa học này sẽ là nền móng khởi đầu, kích thích sáng tạo, giúp các em nuôi dưỡng niềm đam mê khoa học và công nghệ trong tương lai.

Một số công trình nổi bật trong giai đoạn 2010 - 2020 có thể kể đến như: Nghiên cứu chế tạo màng quang xúc tác TiO_2 và màng TiO_2 , pha tạp nitơ TiO_2 ; tạo kháng thể đơn dòng kháng protein E6 của HPV-Human Papilloma Virus; hệ thống trả lời điện thoại

tự động bằng giọng nói (VIS; Viet Voice Serve), sản phẩm phần mềm “Tiếng nói. Phương Nam” (VOS); quy trình phân lập, biệt hóa, nuôi cấy và thu nhận các loại tế bào gốc từ tế bào gốc mô mỡ tự thân dùng trong điều trị bệnh; bộ kết nối kính hiển vi và máy vi tính phục vụ giảng dạy, giải phẫu, chẩn đoán bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án.

Trường đã nghiệm thu thành công 1 đề tài cấp Quốc gia thuộc Chương trình đổi mới sáng tạo (2017 - 2018). Năm 2018 - 2019, 2 đề tài thuộc chương trình cấp Nhà nước theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ - Chương trình Tây Nam bộ đã được phê duyệt với tổng kinh phí gần 13 tỉ đồng.

Nhà trường quan tâm đặc biệt đến các đề tài liên ngành, đề tài phục vụ địa phương, ký kết các hợp đồng nghiên cứu với nhiều đối tác nước ngoài, doanh nghiệp, Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện chuyển tiếp các nghiên cứu phục vụ địa phương, tổng kinh phí từ các đề tài, dự án trên trong năm 2017 - 2018 là hơn 7,599 tỉ đồng. Nhóm đề tài nghiên cứu cơ bản thuộc Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) có số lượng khá cao, trải đều ở các lĩnh vực Toán, Lý, Hóa, Sinh, Môi trường, Địa chất... Trong năm 2019, đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo định hướng Chương trình Quốc gia, Trường đã được phê

duyet 3 đề tài mới thuộc Chương trình phát triển Vật lý và Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen.

Các đề tài có nguồn kinh phí từ nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, đề tài cơ sở được cấp từ nguồn kinh phí của Trường đều được triển khai đúng kế hoạch, đạt kết quả tốt, gắn liền với chiến lược phát triển chung của Trường và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020⁽¹⁾. Đây là nhóm nhiệm vụ lớn, huy động đông đảo cán bộ và học viên cao học, nghiên cứu sinh tham gia. Ngoài ra, Nhà trường còn thực hiện chiến lược đa dạng hóa các nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học từ nước ngoài và tăng cường liên kết, hợp tác trong nghiên cứu khoa học. Trong năm 2018 - 2019, Nhà trường và các trung tâm trực thuộc đã ký kết 76 hợp đồng, với tổng doanh thu hơn 13 tỉ đồng.

Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo các đơn vị tích cực đề xuất và xây dựng các dự án đầu tư trang thiết bị phục vụ cho nghiên cứu khoa học, xây dựng và phát triển các phòng thí nghiệm phù hợp với hướng nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ của Trung

1. Năm 2018 và 2019, Trường được phê duyệt thực hiện mới 12 đề tài cấp Đại học Quốc gia loại B, 63 đề tài cấp Đại học Quốc gia loại C với tổng kinh phí thực hiện hơn gần 15 tỉ đồng, trong đó kinh phí thuộc ngân sách nhà nước hơn 5,4 tỉ đồng.

ương, Thành phố và các bộ, ban, ngành. Phòng thí nghiệm Nghiên cứu Ung thư ra đời phù hợp với xu hướng nghiên cứu Tế bào gốc được Thành phố Hồ Chí Minh đầu tư theo Chương trình trọng điểm và Bộ Khoa học và Công nghệ đầu tư xây dựng thành phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia. Đây là đơn vị được tiếp nhận tài trợ từ Dự án “Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua nghiên cứu khoa học và công nghệ - FIRST” với tổng giá trị 46 tỉ đồng nhằm tăng cường năng lực nghiên cứu cho lĩnh vực tế bào gốc. Năm 2019, tiểu dự án “Nâng cao năng lực tự chủ thông qua nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất thuốc tế bào gốc phục vụ điều trị một số bệnh trên người” với tổng mức tài trợ là 2,2 triệu USD được Viện Tế bào gốc tích cực triển khai.

Phòng thí nghiệm Kỹ thuật Hạt nhân cùng với Bộ môn Vật lý Hạt nhân thành lập phù hợp với hướng giảng dạy và nghiên cứu về hạt nhân của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhiều công bố liên quan đến lĩnh vực ứng dụng hạt nhân trong nghiên cứu Vật liệu, Y học nhận được sự quan tâm của lãnh đạo và giới nghiên cứu. Phòng thí nghiệm Vật liệu đa chức năng đã hoàn thành đầu tư và đóng góp thiết thực vào công tác đào tạo, nghiên cứu của Khoa Khoa học và Công nghệ Vật liệu. Phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học đã ký kết hợp tác chuyển giao kết quả với nhiều đối tác công nghiệp trong đó có hợp tác với

Công ty Sinh hóa Phù Sa, một số sản phẩm thực hiện đăng ký bảo hộ tại Hoa Kỳ. Ngoài ra, các phòng thí nghiệm trọng điểm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh của Trường được cấp kinh phí nhiệm vụ thường xuyên (khoảng 1,95 tỉ đồng/năm); việc ban hành hệ thống KPI cho các phòng thí nghiệm trọng điểm là động lực để các phòng thí nghiệm nỗ lực phấn đấu hơn.

Đặc biệt, với xu hướng phát triển Trí tuệ nhân tạo và hệ thống tương tác thông minh, Phòng thí nghiệm Công nghệ phần mềm, Phòng thí nghiệm Trí tuệ nhân tạo và Khoa Công nghệ thông tin đã đẩy mạnh các nhóm nghiên cứu và tham gia các kỳ thi nghiên cứu khoa học quốc tế chung với các trường, viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới, đạt trên 25 giải quốc tế, trong đó có 12 giải Nhất, 03 giải Nhì, 02 giải Ba... Năm 2020, phòng thí nghiệm Các hệ thống thông minh (Intelligent Systems Lab) được Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt với tổng kinh phí 30 tỉ đồng, bắt đầu triển khai từ năm 2020 - 2022, đáp ứng nhu cầu phát triển các giải pháp thông minh phục vụ cuộc sống trong thời kỳ Cách mạng Công nghiệp 4.0.

2.5. Công tác hợp tác quốc tế

Đảng ủy - Ban Giám hiệu Trường lãnh đạo đẩy mạnh hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo đại

học, đào tạo sau đại học, nghiên cứu, xây dựng đội ngũ: tăng cường việc ký kết thỏa thuận hợp tác chung với các trường đại học, viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới để trao đổi sinh viên, giảng viên, nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, kinh nghiệm tổ chức quản lý đại học, nâng cao uy tín của Nhà trường trong khu vực và trên thế giới; khuyến khích và hỗ trợ việc tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học quốc tế, các hội nghị, hội thảo được tổ chức tại Trường thể hiện sự hoạt động tích cực của các nhà khoa học trong việc tạo cầu nối liên kết với các đồng nghiệp. Một số Khoa rất tích cực, chủ động tìm kiếm, khai thác, mở ra nhiều quan hệ mới, từ đó số lượng cán bộ trẻ gửi đào tạo sau đại học ở nước ngoài khá đông.

Đảng ủy cũng đã luôn quan tâm, tạo điều kiện để các giảng viên, cán bộ tham gia học tập nghiên cứu tại nước ngoài nhằm trau dồi và nâng cao khả năng chuyên môn; liên hệ với các cơ quan ngoài trường, hỗ trợ về mặt thủ tục hành chính để cán bộ giảng viên cùng các chuyên gia nước ngoài thực hiện các chuyến khảo sát phục vụ cho dự án nghiên cứu; tiếp nhận sinh viên nước ngoài đến trường học tập, thực tập theo chương trình trao đổi sinh viên.

Trong giai đoạn 2010 - 2020, Trường đã có trên dưới 100 thỏa thuận hợp tác quốc tế, MoU, MoA với

các trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức khoa học đến từ các nước Mỹ, Đức, Pháp, Canada, Nhật, Hàn Quốc, Úc, Singapore, Trung Quốc, Indonesia, Malaysia, Thái Lan...

Các chương trình liên kết quốc tế của các khoa Công nghệ thông tin, Trung tâm ITEC, Khoa Toán - Tin học và Khoa Hóa học... hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao năng lực chuyên môn, tiếp nhận các chương trình đào tạo mới, nâng cao năng lực tiếng Anh và góp phần tăng vị thế khoa học của Trường.

Trường đã phối hợp với Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ trao chức danh Giáo sư - Tiến sĩ danh dự cho 3 giáo sư nước ngoài cộng tác lâu dài với Trường⁽¹⁾; đón tiếp Toàn quyền New Zealand; tiếp đón Giáo sư David Gross - Giải Nobel Vật lý đến chia sẻ với Trường; phối hợp với Đại sứ quán Thụy Sĩ tiếp Quốc vụ khanh và kỷ niệm Ngày sinh bác sĩ Yersin...

Trong những năm 2018 - 2019, Trường đã nhận được tài trợ nghiên cứu của BIFA, Ocean Park Conservation Foundation (Hong Kong), NERC (Anh), Lãnh sự quán Mỹ, ASTIF... Bên cạnh đó, chương trình hoạt động sinh viên quốc tế “ASEAN Summer Camp” do Trường đồng sáng lập tổ chức

1. 3 giáo sư nước ngoài gồm: 1 người Đức, 1 người Ý và 1 người Nhật Bản.

thành công trong suốt 3 năm 2017 - 2019, thu hút nhiều sinh viên từ các trường đại học trong nước cũng như sinh viên các nước trong khu vực Đông Nam Á.

2.6. Công tác tài chính và cơ sở vật chất

Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học, củng cố các cơ sở đào tạo luôn được xem là nhiệm vụ cấp bách, là động lực để đảm bảo tốt các điều kiện học tập, sinh hoạt, giảng dạy và nghiên cứu khoa học cho học sinh, sinh viên, giảng viên. Trong giai đoạn 2010 - 2020, Trường tiếp tục thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và Trường Phổ thông Năng khiếu (dự án thành phần QG-HCM-07). Thi công và đưa vào sử dụng tòa nhà C22 và Năng khiếu I (năm 2013), nhà B2-3 (năm 2011), nhà D1 (khởi công năm 2014)... 50% số phòng học tại cơ sở số 227 Nguyễn Văn Cừ, Quận 5 được cải tạo, nâng cấp phục vụ cho các chương trình đào tạo theo đề án, các phòng học còn lại và giảng đường của Trường được nâng cấp hệ thống âm thanh, ánh sáng, máy tính, máy chiếu; các phòng thực hành, thí nghiệm ở các khoa, Trường được trang bị các thiết bị hiện đại và bổ sung hàng năm. Năm 2018, Trường đã đưa vào hoạt động không gian sáng tạo dành cho giảng viên, sinh viên tại Nhà điều hành ở cơ sở Linh Trung.

Mặc dù, công tác tài chính của Trường vẫn còn gặp nhiều khó khăn do ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động thường xuyên giảm, nguồn thu sự nghiệp phụ thuộc vào chỉ tiêu đào tạo và khung học phí do Nhà nước quy định, trong khi đó, chỉ tiêu đào tạo hệ chính quy không tăng, mức tăng học phí không nhiều nhưng Nhà trường đã vận động được nguồn kinh phí từ các chương trình hợp tác, liên kết nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ để kiện toàn hệ thống cơ sở vật chất của Trường. Công tác tài chính, đầu tư cơ sở vật chất của Nhà trường đều được Đảng ủy quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc báo cáo tài chính theo quy định hiện hành; có sự điều chỉnh các nguồn kinh phí được cấp để đáp ứng nhu cầu hoạt động chuyên môn thường xuyên; phối hợp cùng với Ban Kế hoạch - Tài chính Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng cơ chế tự chủ tài chính, lập dự toán theo cơ chế tự chủ tài chính. Tập trung triển khai các chương trình đào tạo liên kết, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ với các địa phương, ban, ngành... nhằm tạo nguồn thu cho đơn vị.

Công tác quản lý tài chính được thực hiện công khai, minh bạch, bám sát Nghị quyết số 04-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”* và Chương

trình hành động của Chính phủ về thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Năm 2018, Đoàn Kiểm toán Nhà nước thuộc Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành III đã tiến hành kiểm toán ngân sách, tiền và tài sản nhà nước tại Trường và kết luận công tác quản lý tài chính, tài sản của Trường hợp lệ, đúng quy định.

3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng

3.1. Công tác tổ chức cán bộ

Giai đoạn 2010 - 2020, Đảng ủy Nhà trường tập trung chỉ đạo củng cố, kiện toàn các chức danh lãnh đạo, quản lý, cán bộ của Trường, đơn vị trực thuộc Trường và Trường Phổ thông Năng khiếu⁽¹⁾. Theo dõi và chỉ đạo sâu sát việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương, Thành phố Hồ Chí Minh⁽²⁾ và các

1. Tháng 3/2018, Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh quyết định bổ nhiệm lại Giáo sư - Tiến sĩ Trần Linh Thuộc làm Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên kiêm Hiệu trưởng Trường Phổ thông Năng khiếu; bổ nhiệm mới hai Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên và hai Phó Hiệu trưởng Trường Phổ thông Năng khiếu.
2. Nghị quyết số 26-NQ/TW Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 7 khóa XII ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 20/12/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh; Chương trình hành động số 44-CTr/TU của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước...

chương trình, kế hoạch của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là Kế hoạch số 17-KH/ĐU ngày 6/1/2017 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về công tác rà soát bổ sung quy hoạch các vị trí lãnh đạo, quản lý cũng như tổ chức tốt việc đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh để sẵn sàng cho công tác và bổ nhiệm cán bộ trong Nhà trường.

Hàng năm, Trường tập trung tuyển chọn sinh viên xuất sắc, tạo nguồn cho đội ngũ kế thừa; tổ chức tốt kỳ thi tuyển dụng cán bộ, viên chức. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy được quan tâm nhằm nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn của đội ngũ quản lý, giảng dạy. Trường cử cán bộ trẻ đi đào tạo Thạc sĩ, Tiến sĩ trong và ngoài nước, bố trí công tác phù hợp khi tiếp nhận cán bộ đi học trở về. Công tác xét chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư triển khai có hiệu quả, có kế hoạch chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi để các ứng viên đủ tiêu chuẩn đều được công nhận chức danh.

Bên cạnh đó, Đảng ủy chỉ đạo đầu tư công tác xây dựng, phát triển đội ngũ hướng đến phát triển thành đại học định hướng nghiên cứu theo tinh thần Nghị định số 73/2015/NĐ-CP ngày 8/9/2015 của Chính phủ về quy định tiêu chuẩn phân tầng, khung xếp hạng và tiêu chuẩn xếp hạng cơ sở giáo dục đại học.

Đảng ủy cũng đã tập trung chỉ đạo Nhà trường tái cơ cấu các phòng, ban hợp lý, phù hợp với đặc điểm, hoàn cảnh thực tế của Trường và bổ nhiệm nhân sự thích hợp. Tính đến ngày 1/1/2020, Trường có 9 khoa, 1 viện nghiên cứu, 12 phòng thí nghiệm (có 4 phòng thí nghiệm trọng điểm Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh), 17 trung tâm nghiên cứu và dịch vụ đào tạo thuộc các lĩnh vực công nghệ, khoa học tự nhiên, ngôn ngữ và lĩnh vực khác⁽¹⁾.

3.2. Công tác xây dựng Đảng

Trong công tác xây dựng Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, triển khai thực hiện các nghị quyết của Trung ương và Đảng bộ cấp trên, tập hợp đội ngũ cán bộ, đảng viên, thống nhất quan điểm trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Trường, phát huy tốt vai trò lãnh đạo trong các mặt hoạt động của Nhà trường. Luôn tạo sự đoàn kết nhất trí cao giữa Đảng bộ và chính quyền, đây được xem là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển bền vững cũng như những thắng lợi mà Nhà trường đã đạt được kể

1. Tổng số viên chức và người lao động của Trường là 1.019 người, trong đó có 695 cán bộ giảng dạy và cán bộ nghiên cứu (262 tiến sĩ với 8 giáo sư, 55 phó giáo sư, 359 thạc sĩ). Đội ngũ giảng viên tham gia giảng dạy lý thuyết của Trường có 96,6 % đạt trình độ sau đại học, với 59,4 % tiến sĩ.

từ ngày Trường chính thức mang tên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.

Căn cứ vào hướng dẫn của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng ủy Trường đã thực hiện nghiêm túc việc phân tích, đánh giá xếp loại đảng viên, chi bộ hàng năm. Kết quả, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh qua các năm; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt danh hiệu Đảng bộ “Trong sạch, vững mạnh tiêu biểu” (2017, 2018); các chi bộ đều thực hiện nghiêm túc công tác phê bình và tự phê bình.

Chú trọng công tác phát triển Đảng trong sinh viên, Đảng ủy chỉ đạo Đoàn Thanh niên phối hợp với các chi bộ sinh viên tổ chức chương trình gặp gỡ giữa Ban Thường vụ Đảng ủy và Ban Thường vụ Đoàn trường, Chi ủy các chi bộ sinh viên và quần chúng sinh viên ưu tú, đoàn viên ưu tú, sinh viên “5 tốt” để chia sẻ và hướng dẫn các quy trình phấn đấu để trở thành đảng viên. Kết quả:

+ *Nhiệm kỳ 2010 - 2015*, công tác phát triển Đảng luôn đạt và vượt chỉ tiêu; chú trọng phát triển cán bộ trẻ, sinh viên. Đảng bộ Trường kết nạp được 232 đảng viên mới, trong đó có 187 sinh viên, học sinh và cán bộ trẻ (vượt chỉ tiêu đề ra là 225 đảng viên mới và 125 cán bộ trẻ, sinh viên, học sinh); giới

thiệu 855 quần chúng (226 cán bộ giảng dạy, nghiên cứu và 629 sinh viên) tham gia lớp bồi dưỡng đối tượng đảng để tạo nguồn; giới thiệu 198 đảng viên đến nơi sinh hoạt mới và tiếp nhận 85 đảng viên về sinh hoạt, sinh hoạt tạm tại Đảng bộ Trường; 100% đảng viên giữ mối liên hệ với địa phương theo Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

+ *Nhiệm kỳ 2015 - 2020*: Đảng ủy đã tổ chức giới thiệu 536 quần chúng (445 sinh viên) tích cực tham gia lớp bồi dưỡng tìm hiểu lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức kết nạp 155 đảng viên (108 sinh viên), giới thiệu 289 đảng viên đến nơi sinh hoạt mới. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý đảng viên, 100% đảng viên của Trường giữ mối liên hệ với địa phương theo Quy định số 76-QĐ/TW của Bộ Chính trị, tất cả đảng viên thực hiện tốt nhiệm vụ đảng viên nơi cư trú theo quy định.

Ngoài ra, một trong những nội dung quan trọng góp phần tạo thành sức mạnh, năng lực, uy tín của Đảng, tạo dựng niềm tin của Nhân dân vào Đảng là hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Nhận thức được tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát Đảng, Đảng ủy Trường đã chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền, quán triệt Quy định số 102-QĐ/TW của Bộ Chính trị về thi hành kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy

định số 07-QĐ/TW của Bộ Chính trị về thi hành kỷ luật tổ chức đảng vi phạm và Quy định số 86-QĐ/TW về công tác giám sát của Đảng; công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện nghiêm túc theo Quy định số 57-QĐ/TW của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 11-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương về một số vấn đề bảo vệ chính trị nội Đảng; kịp thời báo cáo Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh những vấn đề có liên quan đến bảo vệ chính trị nội bộ trong công tác phát triển đảng viên, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, công tác pháp chế cũng được Đảng ủy tăng cường theo dõi chỉ đạo, thông qua việc thành lập Văn phòng tiếp công dân, ban hành Nội quy tiếp công dân và Quy định về việc tiếp công dân tại Trường, giải quyết các đơn thư thắc mắc, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng quy định pháp luật.

Qua kiểm điểm tập thể, Ban Chấp hành Đảng bộ Trường nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2015 - 2020 đã khẳng định những ưu điểm cơ bản là kịp thời xây dựng các nghị quyết, chỉ thị, chương trình kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng bộ Trường đạt mục đích yêu cầu đề ra; lập trường tư tưởng vững vàng, trình độ chuyên

môn, phẩm chất đạo đức tốt. Hầu hết, đảng viên thể hiện bản lĩnh chính trị, tinh thần đoàn kết, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, chống quan điểm sai trái. Là tập thể đoàn kết, thống nhất, kiên định trên những vấn đề nguyên tắc, bàn bạc và quyết định nhiều vấn đề quan trọng, giải quyết linh hoạt nhiều vấn đề cụ thể; quán triệt nhiệm vụ trọng tâm trong quá trình phát triển Nhà trường.

4. Lãnh đạo công tác xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội

4.1. Công tác Công đoàn

Kế thừa những thành tích đã đạt được, trong giai đoạn 2010 - 2020, Đảng ủy Nhà trường chủ trương tạo mọi điều kiện để Công đoàn thực hiện đầy đủ các chức năng tham gia quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Trường, tiếp tục phát huy vai trò quan trọng trong công tác thực hiện dân chủ cơ sở trong Nhà trường. Chủ động phát động, tổ chức các phong trào thi đua và hoạt động văn thể mỹ; phối hợp với Nhà trường chăm lo đời sống của cán bộ, viên chức, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; giải quyết kịp thời trợ cấp khó khăn đột xuất cho các công đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn.

Hàng năm, Công đoàn phối hợp tổ chức Ngày hội Sinh viên với Doanh nghiệp, Ngày hội việc làm Công nghệ thông tin... tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận nắm bắt nhu cầu thực tế của doanh nghiệp cũng như trang bị các kiến thức, kỹ năng cần có khi đi làm. Từ đó, hoạt động Công đoàn luôn tạo được sự thống nhất cao trong tổ chức và thực hiện, tạo điều kiện cho đoàn viên công đoàn đóng góp trí tuệ, công sức, tình cảm vào sự nghiệp phát triển Nhà trường trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Thông qua các hoạt động thực tiễn, Công đoàn Trường liên tục được xếp loại “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”; vinh dự nhận Huân chương Lao động hạng Nhì (năm 2011), Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (các năm 2011, 2013), Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (các năm 2011, 2013), Cờ thi đua xuất sắc và Bằng khen của Liên đoàn Lao động Thành phố Hồ Chí Minh (các năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015, 2017, 2018, 2019), Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (năm 2017), Bằng khen chuyên đề “Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghiệp” của Công đoàn Giáo dục Việt Nam (năm 2019).

4.2. Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường⁽¹⁾ hoạt động đúng hướng, có chiều sâu, mang lại hiệu quả thiết thực cho sinh viên, đóng góp vào phong trào chung của Trường cũng như thực hiện tốt chương trình, dự án, đề án của công tác Đoàn - Hội và phong trào thanh niên của Đại học Quốc gia và Thành phố Hồ Chí Minh. Đẩy mạnh sinh hoạt Đoàn trong cán bộ trẻ, tổ chức nhiều hoạt động Đoàn - Hội thiết thực tại các ký túc xá.

Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận sinh viên, theo dõi các diễn đàn sinh viên trên mạng internet, qua đó hiểu rõ tâm tư nguyện vọng của sinh viên, đặc biệt trước những thời điểm tình hình chính trị - xã hội trong và ngoài nước diễn biến phức tạp.

Duy trì hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thông qua việc phát huy hệ thống danh hiệu “Làm theo lời Bác”, tuyên dương “Chiến sĩ tiêu biểu làm theo lời Bác” trong chiến dịch “Mùa hè xanh”, các chiến sĩ - sinh

1. Hội Sinh viên Trường có 12.836 hội viên, 10 liên chi hội, 1 chi hội trực thuộc, 4 câu lạc bộ đội - nhóm cấp trường, 90 chi hội; Ban Chấp hành Hội Sinh viên Trường có 23 ủy viên, Ban Thư ký có 7 ủy viên (2 ủy viên Ban Thư ký Hội Sinh viên Trường là đảng viên, có 5 người là đối tượng Đảng).

viên của Trường đã cống hiến sức trẻ, sự nhiệt huyết và kiến thức chuyên môn của mình vào các phần việc mang ý nghĩa cho nông thôn khó khăn, địa bàn dân cư còn thiếu thốn; hoạt động chăm sóc đàn em thân yêu, học sinh và gia đình chính sách; thực hiện các công trình thanh niên mang dấu ấn “Sống Khoa học - Nghĩ Tự nhiên”; các danh hiệu “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác”, Nhà giáo trẻ tiêu biểu, Học sinh “3 tích cực”...

Dưới sự chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, cùng cấp ủy các chi bộ sinh viên, các hoạt động Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên đã đạt nhiều kết quả và thành tích cao ở nhiều nội dung, tiêu biểu như: Phong trào nghiên cứu khoa học của sinh viên Trường phát triển mạnh qua các năm, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là đơn vị có nhiều đề tài tham gia lọt vào chung kết và đạt nhiều giải thưởng quan trọng⁽¹⁾; dự án “Sinh viên Thành phố Bắc và Hành trình mang

1. Nhiệm kỳ 2010 - 2015: Cấp quốc tế (ACM-ICPC khu vực châu Á, thế giới; thiết kế vi mạch quốc tế), cấp quốc gia (cuộc thi Olympic sinh viên ở các môn: Tin học, Hóa học, Toán học, Vật lý; Imagine Cup, Tài năng Khoa học trẻ Việt Nam), cấp Thành phố/Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Eureka, Tin học trẻ, Giải thưởng Nghiên cứu khoa học sinh viên Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh...); Giải thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh về nghiên cứu khoa học.

Nhiệm kỳ 2015 - 2020: 337 đề tài tham gia giải thưởng nghiên cứu khoa học Eureka do Thành Đoàn tổ chức với 10 giải Nhất, 5 giải Nhì, 10 giải Ba và 20 giải Khuyến khích.

nước sạch đến người dân” của sinh viên Khoa Địa chất giành giải Ba cuộc thi “Dự án tình nguyện” năm 2020 do Trung ương Đoàn tổ chức. Trường có 7 cán bộ, sinh viên được vinh danh Công dân trẻ tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh⁽¹⁾, 4 cán bộ, giảng viên được nhận Giải thưởng khoa học công nghệ thanh niên Quả cầu vàng⁽²⁾...

Với những thành tích đã đạt được, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên Trường nhiều năm liền đạt danh hiệu “Đơn vị xuất sắc Lá cờ đầu trong công tác Đoàn - Hội và phong trào thanh niên” toàn Thành phố; được công nhận là “Tập thể lao động xuất sắc” cấp Thành phố từ năm 2010 - 2015; là đơn vị dẫn đầu số lượng sinh viên “5 tốt”, Nhà giáo trẻ tiêu biểu cấp Thành phố liên tục qua các năm. Hội Sinh viên Trường được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước vì có thành tích xuất sắc trong tổ chức các hoạt động tình nguyện, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn Thanh niên Trường cũng vinh dự được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước năm 2016.

-
1. 7 cán bộ, sinh viên được vinh danh Công dân trẻ tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh đó là: Đàm Nguyễn Trọng Nhân, Nguyễn Xuân Giềng, Nguyễn Thành An, Tôn Thất Vĩnh, Hoàng Trung Hiếu, Tiến sĩ Vòng Bính Long, Phó Giáo sư - Tiến sĩ Đào Nguyên Khôi.
 2. 4 cán bộ, giảng viên được nhận Giải thưởng khoa học công nghệ thanh niên Quả cầu vàng đó là: Phó Giáo sư - Tiến sĩ Đào Nguyên Khôi, Tiến sĩ Vòng Bính Long, Tiến sĩ Phạm Văn Việt, Thạc sĩ Đặng Hoàng Phú.

4.3. Hội Cựu Chiến binh

Đảng ủy Trường tập trung lãnh đạo và tạo điều kiện để Hội Cựu chiến binh làm tốt công tác tập hợp, giúp đỡ, động viên cựu quân nhân, cựu chiến binh phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Đây là lực lượng nòng cốt hỗ trợ trong công tác tuyên truyền truyền thống cách mạng hào hùng đối với lực lượng đoàn viên, thanh niên, cán bộ trẻ. Hội Cựu chiến binh Trường xác định rõ vai trò, vị trí của mình, vì vậy luôn gắn kết chặt chẽ với các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên thực hiện nhiệm vụ chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường, cũng như sự chỉ đạo trực tiếp từ Hội Cựu chiến binh Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

Với những thành tích đạt được, Hội Cựu chiến binh Trường đã được tặng Bằng khen “Đơn vị thi đua xuất sắc” của Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam các năm 2011, 2017, 2018, 2019; nhiều hội viên được tặng Bằng khen của Trung ương Hội Cựu chiến binh, Thành Hội Cựu chiến binh.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Trong giai đoạn 2010 - 2020, đứng trước những thách thức đối với giáo dục đại học nói chung và đối với một trường đại học khoa học cơ bản nói riêng,

Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ năm học trên cơ sở bám sát kế hoạch chiến lược phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên; đồng thời, lãnh đạo Nhà trường thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chính trị, đưa Trường liên tục phát triển ổn định và nâng lên tầm cao mới, trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu và triển khai khoa học - công nghệ chất lượng cao, xác lập vị trí xứng đáng của Trường trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Trong giai đoạn này, xác định vai trò nhiệm vụ chính trị quan trọng của Trường là công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học, Đảng ủy Trường đã chỉ đạo sát sao công tác đào tạo bậc đại học và sau đại học, từng bước chuyển hóa các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn, tiêu chí chung của quốc tế. Học chế tín chỉ hoàn thiện và cập nhật trong tất cả các ngành học, tích cực áp dụng các hệ thống đảm bảo chất lượng, khảo sát ý kiến người học, tăng cường công tác kiểm định chất lượng đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra bằng mô hình CDIO,... xây dựng được những ngành đào tạo mạnh như: Công nghệ thông tin, Công nghệ Sinh học, Điện tử - Viễn thông, Vật lý hạt nhân... Nhiều ngành đào tạo của Trường đã đạt trình độ tiên tiến và chất

lượng ngang tầm với các trường uy tín trên thế giới. Nhiều chương trình đào tạo theo đề án đã được mở mới, góp phần làm tăng nguồn thu cho trường trong tình hình ngân sách Nhà nước cắt giảm hàng năm.

Đảng ủy chủ trương xây dựng Trường có môi trường học thuật sáng tạo, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phòng thí nghiệm, tổ chức kinh phí... tạo điều kiện cho giảng viên, sinh viên có cơ hội tiếp cận với nền khoa học tiên tiến phục vụ cho việc dạy, học và nghiên cứu của Nhà trường. Ngoài ra, các hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường phát triển mạnh mẽ, luôn bám sát các định hướng khoa học và công nghệ quan trọng của Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các lĩnh vực đặc thù theo chiến lược khoa học và công nghệ của Nhà trường, đánh dấu một bước phát triển vượt bậc của Trường trong giai đoạn đổi mới. Từ những công trình nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, nhiều tập thể và cá nhân được nhận Giải thưởng Nhà nước, Giải thưởng Kovalevskaia⁽¹⁾... Nhiều cán bộ của Trường là chuyên gia tư vấn chính sách cho các bộ, ban, ngành, địa phương về các lĩnh vực: Ô nhiễm môi trường, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, bệnh tật và dược liệu...

-
1. Năm 2016, Giáo sư - Tiến sĩ Nguyễn Kim Phi Phụng (Khoa Hóa học) đã nhận Giải thưởng Kovalevskaia dành cho nữ khoa học gia Việt Nam xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng thực tiễn, đem lại nhiều lợi ích trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa.

Các hoạt động hợp tác quốc tế cũng luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện của Đảng ủy. Cán bộ làm công tác quan hệ quốc tế từ đơn vị đến Trường đều năng động, nhiệt tình và có kinh nghiệm. Các đối tác quốc tế đến với Trường ngày càng nhiều và đa dạng loại hình hợp tác. Đảng ủy tiếp tục hỗ trợ hợp tác quốc tế trong công tác đào tạo đại học và sau đại học, nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh tìm kiếm cơ hội hợp tác và xúc tiến việc ký kết các văn bản thỏa thuận hợp tác chung và phát triển các chương trình với các đối tác có uy tín trên thế giới.

Đảng ủy Trường cũng kịp thời chỉ đạo các chi bộ xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện sát đúng với tình hình thực tế của Trường, đồng thời giao nhiệm vụ cụ thể cho mỗi đảng viên nhằm lan tỏa sâu rộng phong trào thi đua yêu nước, tạo động lực cho cán bộ, viên chức và sinh viên nỗ lực giảng dạy, học tập, nghiên cứu khoa học, góp phần đổi mới mạnh mẽ sự nghiệp giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Trường đã triển khai tốt công tác xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt, tạo sự chuyển biến tích cực. Nội dung kiểm tra, giám sát bám sát các nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp ủy các cấp ban hành. Ngày càng đổi mới, thực hiện đúng quy định về thủ tục

và quy trình công tác kiểm tra, giám sát. Đặc biệt, từ năm 2017, chương trình kiểm tra giám sát hàng năm có nhiều đổi mới và triển khai theo quy trình và thể thức một cách bài bản, qua đó góp phần chấn chỉnh công tác tổ chức tại Đảng bộ tốt hơn. Kết quả, trong nhiệm kỳ, toàn Đảng bộ không có đảng viên biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, có quan điểm sai trái. Không có đảng viên vi phạm những điều đảng viên không được làm.

Ngày 29/9/2019, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã phối hợp cùng Hội Sinh viên Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức Lễ khánh thành công trình “Không gian truyền thống phong trào học sinh, sinh viên Sài Gòn - Gia Định - Thành phố Hồ Chí Minh” ngay tại khuôn viên cơ sở 1. Đây không chỉ là một trong những công trình mang tính giáo dục truyền thống cho các thế hệ học sinh, sinh viên thành phố mà còn là nghĩa cử, một thông điệp tri ân đến các thế hệ anh hùng, học sinh, sinh viên đã hy sinh vì hòa bình, độc lập, thống nhất của Tổ quốc.

Trường Phổ thông Năng khiếu phát triển ổn định về mọi mặt. Thầy và trò Nhà trường tiếp tục gặt hái những thành tích rực rỡ trong các kỳ thi Olympic quốc tế, quốc gia... Sự thành công của các cựu học sinh trong mọi lĩnh vực đã khẳng định sự đúng đắn của mô hình phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng

khieu. Năm 2018, Trường Phổ thông Năng khiếu vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất⁽¹⁾.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, Đảng ủy Trường cũng thẳng thắn nhìn nhận về một số mặt hạn chế trong chỉ đạo, lãnh đạo Đảng bộ. Về công tác giáo dục, chính trị tư tưởng vẫn chưa thực sự lan tỏa, một bộ phận cán bộ, viên chức và sinh viên chưa quan tâm đúng mức sinh hoạt chính trị do Trường và Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức. Một bộ phận đảng viên vẫn chưa xác định rõ việc làm công tác chính trị tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng của từng đảng viên, bản thân phải làm gương và lan tỏa những việc làm tốt ra môi trường xung quanh, vẫn còn quan niệm công tác tư tưởng là việc làm của “cấp trên”. Trong khi đó, môi trường xã hội phức tạp cũng thường xuyên tác động đến tư tưởng, sinh hoạt và học tập của sinh viên; một bộ phận sinh viên còn hạn chế về phương pháp học tập, kỹ năng sống, định hướng kỹ năng nghề nghiệp.

Một số chương trình đào tạo bậc đại học còn nặng kiến thức hàn lâm, chưa cung cấp đầy đủ kỹ năng nghề nghiệp cần thiết để đáp ứng nhu cầu xã hội, chưa có kế hoạch cụ thể trong việc điều chỉnh chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội cũng như

1. Quyết định số 2341/QĐ-CTN ngày 17/12/2018 của Chủ tịch nước.

chưa có sự phối hợp tốt giữa Nhà trường - Doanh nghiệp - Người học để tạo mối liên hệ cần thiết về việc làm cho người học. Đối với đào tạo sau đại học, các chương trình phối hợp đào tạo nước ngoài chưa thu hút được học viên do học viên chưa có sự chuẩn bị tốt về kỹ năng ngoại ngữ. Các khoa chưa sẵn sàng cho công tác kiểm định cấp chương trình (AUN).

Công tác tuyển sinh sau đại học liên tục sụt giảm, nhiều năm liền không đạt chỉ tiêu, nguyên nhân là do nhiều trường đại học trong Thành phố có tuyển sinh đào tạo sau đại học trùng với những ngành đào tạo của Trường. Mặc dù vậy, với sự chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy, công tác tuyển sinh sau đại học năm 2019 đã thu được kết quả khả quan hơn so với năm 2018, số lượng thí sinh đăng ký dự thi và dự tuyển năm 2019 tăng nhẹ (cao học tăng 18,8%, nghiên cứu sinh tăng 47,8%).

Trong công tác xây dựng Đảng, việc giám sát và kiểm soát nề nếp sinh hoạt của đảng viên là sinh viên gặp một số trở ngại, đặc biệt là sinh viên đã tốt nghiệp nhưng chưa có việc làm ổn định thường không nghiêm túc thực hiện. Kinh phí đầu tư cho các hoạt động của đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế, cũng như thu nhập của cán bộ, viên chức Trường chưa cao nên một bộ phận cán bộ, viên chức vẫn thờ ơ với các hoạt động đoàn thể.

Đa số các đồng chí Đảng ủy viên đều thực hiện tốt công tác được phân công, còn một số đồng chí chưa chủ động thực hiện nhiệm vụ như ít đề xuất kiến nghị trong các kỳ họp cũng như chưa phát huy tốt ở vị trí công tác.

Kinh phí đầu tư phát triển cơ sở vật chất hàng năm còn hạn chế nên cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học cũng chưa được đồng bộ, đây cũng chính là một thách thức rất lớn cho sự phát triển của Nhà trường. Trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, tình hình tài chính của Trường gặp một số khó khăn, từ năm 2017, Trường không được cấp kinh phí đầu tư phát triển cho dự án QG-HCM-07 đầu tư xây dựng các công trình tại cơ sở Linh Trung và Trường Phổ thông Năng khiếu nên gặp nhiều khó khăn trong việc thanh toán theo hợp đồng đầu tư xây dựng các công trình tại đây (công trình Nhà D1 đã tạm ngừng thi công, công trình nhà B6-1 đã hoàn thành đưa vào sử dụng nhưng chưa thanh toán cho nhà thầu). Thu nhập của viên chức, người lao động trong Trường còn hạn chế so với các trường trong hệ thống Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cũng như mặt bằng chung tại Thành phố, dẫn đến tình trạng nhà khoa học chuyển công tác đến đơn vị khác... do vậy tỉ lệ giảng viên, nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao trong Trường thường xuyên biến động. Việc thực hiện quy trình tiến đến tự chủ đại

học cũng là một trong những khó khăn về nguồn lực tài chính, trên thực tế, Trường vẫn phải đảm nhận tuyển sinh, đào tạo một số ngành khoa học cơ bản đặc thù phục vụ cho sự phát triển khoa học - kinh tế - xã hội của đất nước (các ngành khó tuyển) nên kinh phí đầu tư phát triển cơ sở vật chất và phát triển nguồn nhân lực có phần hạn hẹp.

Với mục tiêu phấn đấu của lãnh đạo và tập thể cán bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên là xây dựng Trường trở thành trường đại học nghiên cứu tiên tiến có chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học trên một số lĩnh vực ngang tầm với các trường đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, trên cơ sở thực tế lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trong 10 năm qua, Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường rút ra một số bài học kinh nghiệm sau:

Một là, Đảng ủy thường xuyên quan tâm nâng cao nhận thức trong tập thể lãnh đạo Nhà trường, cán bộ, giảng viên, sinh viên về vai trò, ý nghĩa của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên, coi

đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của cấp ủy Đảng, của Nhà trường và của mỗi cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên.

Hai là, xây dựng chương trình đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học - công nghệ và nhu cầu của thị trường lao động. Quan tâm đầu tư đúng mức về chất lượng đào tạo, nâng cao tính hội nhập, tính hiện đại và chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế. Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, ưu đãi để thu hút đội ngũ cán bộ, giảng viên giỏi về làm việc tại Trường và bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Ba là, duy trì thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt Đảng tại các chi bộ, gắn nội dung sinh hoạt với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; coi trọng công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong Nhà trường, nhằm xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phối hợp giữa cấp ủy, lãnh đạo Nhà trường và các đoàn thể trong giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên.

Bốn là, những khó khăn trong giai đoạn chống dịch bệnh COVID-19 đã đặt ra yêu cầu Đảng ủy cần kịp thời chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong đào tạo, xây dựng hành lang pháp lý phù hợp; thiết lập kế hoạch tổng thể thực hiện chuyển đổi số

và đổi mới xây dựng chương trình đào tạo; nâng cao năng lực dạy - học theo công nghệ số và năng lực đội ngũ hỗ trợ, trang bị hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng kho học liệu số dùng chung; khuyến khích sự cộng tác, hỗ trợ triển khai các đơn vị trong hệ thống. Những thành quả của hoạt động đào tạo tại Trường trong bối cảnh đại dịch COVID-19 đã giúp Nhà trường có tâm thế, sự tương trợ và năng lực thích ứng trước tình hình mới. Đây cũng là kinh nghiệm và bài học quý giá trong quá trình xây dựng và phát triển Trường.

Năm là, nâng cao sức chiến đấu của Đảng, phát huy truyền thống của Đảng bộ Nhà trường, tính tiên phong, gương mẫu của mỗi đảng viên; tin tưởng giao việc cho đảng viên, cán bộ trẻ phát huy sáng tạo; nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; kiên trì và nhất quán quan điểm đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

Trải qua gần 80 năm hình thành và phát triển qua nhiều giai đoạn lịch sử của đất nước, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đang hướng đến tầm nhìn trở thành một trường đại học hàng đầu tại Việt Nam và Đông Nam Á về đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ nền tảng của kinh tế tri thức và kinh tế số. Thành tựu của Đảng bộ Trường đạt

được trong những năm qua có ý nghĩa hết sức quan trọng và to lớn, góp phần tạo nên danh tiếng và vị trí học thuật của Trường. Những kết quả đạt được của Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đều nhờ công tác củng cố, xây dựng tổ chức Đảng trong toàn Đảng bộ Trường trong sạch, vững mạnh về mọi mặt; thể hiện sự trưởng thành, năng động, sáng tạo trong việc thực hiện chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị - chuyên môn của Trường. Qua mỗi nhiệm kỳ, Đảng bộ Trường có nhiều biện pháp, giải pháp huy động được sức mạnh của tập thể cán bộ, viên chức, người lao động, người học để phát triển Trường, phấn đấu đưa Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trở thành một trường đại học hàng đầu tại Việt Nam và Đông Nam Á về đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ nền tảng của kinh tế tri thức và kinh tế số.

TỔNG KẾT

Là một trong những cơ sở giáo dục đại học, sau đại học có tuổi đời lớn nhất Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trải qua hơn 80 năm hình thành và phát triển (tính từ ngày thành lập ngôi trường tiên thân là Trường Cao đẳng Khoa học đến nay), Trường đã trở thành trường đại học hàng đầu trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản, khoa học công nghệ và ứng dụng ở miền Nam, cung cấp nguồn nhân lực là đội ngũ chuyên gia trình độ cao, được xếp vào nhóm trường đại học trọng điểm quốc gia Việt Nam.

Để có được vị thế như hiện nay, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã phải vượt qua rất nhiều khó khăn, biến cố, thăng trầm từ những ngày đầu thành lập mà trong đó, Đảng bộ Nhà trường (thành lập

tháng 6/1996) đóng vai trò then chốt trong việc định hướng, xây dựng chiến lược, lãnh đạo, chỉ đạo toàn Trường từng bước thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử, sứ mệnh đưa Trường Đại học Khoa học Tự nhiên trở thành trung tâm đào tạo đội ngũ cán bộ khoa học, tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, phục vụ đắc lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Viết tiếp những trang sử đấu tranh hào hùng mà các thế hệ đảng viên, đoàn viên, sinh viên Việt Nam nói chung và các thế hệ đảng viên, đoàn viên, sinh viên của các ngôi trường tiền thân để lại; từ những ngày đầu mới được thành lập, trên cơ sở tách ra từ Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh đã phải giải quyết những khó khăn trên tất cả các mặt, từ công tác cán bộ, công tác đào tạo, công tác tài chính, công tác bồi dưỡng chính trị tư tưởng, công tác xây dựng Đảng... Đến khi kết thúc nhiệm kỳ VI, Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã trải qua 24 năm thực hiện vai trò lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động. 24 năm tuy không dài, nhưng cũng đủ để tạo nên những điểm nhấn trong quá trình hình thành, xây dựng và phát triển của Đảng bộ Nhà trường. Với vai trò là nền tảng của Đảng, là hạt nhân chính trị

của Nhà trường, ngay từ những ngày đầu thành lập, Đảng bộ Nhà trường đã làm tốt vai trò và sứ mệnh của mình. Đây là cả quá trình nỗ lực không ngừng của Đảng bộ Nhà trường cho sự phát triển toàn diện, trên tất cả các mặt. Quá trình này có thể chia thành ba giai đoạn chính:

Giai đoạn 1, từ năm 1996 đến năm 1999, là giai đoạn Đảng bộ Nhà trường vừa thành lập, đội ngũ đảng viên còn ít và non trẻ. Tiếp nối, kế thừa và phát huy bề dày lịch sử của những ngôi trường tiền thân, những thành tựu lớn trong suốt gần 20 năm của Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, bên cạnh những thuận lợi, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên đã gặp không ít khó khăn. Dù vậy, trước những yêu cầu cấp bách đặt ra, Đảng ủy Nhà trường đã chủ trương đẩy mạnh việc đổi mới quy trình đào tạo, mở thêm các ngành đào tạo mới, cải tiến phương pháp đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn; đẩy mạnh các hoạt động xây dựng Đảng, xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội, đổi mới hoạt động bồi dưỡng, giáo dục tư tưởng chính trị...

Chính nhờ chủ trương đúng đắn mà Đảng bộ Nhà trường vạch ra, đặc biệt là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Đảng bộ cấp trên, toàn Trường bước đầu tháo gỡ được những khó khăn trong buổi

đầu thành lập, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, từng bước đưa hoạt động của Nhà trường trên tất cả các mặt dần đi vào ổn định. Đảng bộ Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”, luôn là nhân tố quyết định trong việc lãnh đạo Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ, không ngừng phát triển.

Giai đoạn 2, từ năm 2000 đến năm 2010 (gồm ba nhiệm kỳ II, III, IV), chính là giai đoạn định hướng và đặt nền móng cho sự phát triển của Nhà trường trước bối cảnh nhiều khó khăn và thách thức.

Trong cả ba nhiệm kỳ 2000 - 2002, 2003 - 2005, 2005 - 2010, toàn Trường tập trung vào thực hiện nhiệm vụ chủ yếu là cải tiến và hoàn thiện quy trình đào tạo theo học chế tín chỉ cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại Nhà trường. Thực hiện đa dạng hóa các loại hình đào tạo, Trường mở thêm nhiều ngành đào tạo mới, đã xây dựng được những ngành đào tạo công nghệ mạnh đáp ứng nhu cầu thực tiễn của xã hội và xu hướng trong tương lai. Đặc biệt chú trọng cải tiến phương pháp quản lý đào tạo, nâng cao trình độ và năng lực tổ chức qua các năm để phù hợp với quy mô đào tạo ngày càng phát triển... Từng bước xây dựng được đội ngũ cán bộ, công nhân viên Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng, có sự đoàn kết, nhất trí, thống nhất ý chí hành động, tập

trung vì một mục tiêu quan trọng nhất là phát triển Nhà trường ngày một lớn mạnh.

Công tác xây dựng Đảng giai đoạn 2000 - 2010 được chú trọng và nâng dần chất lượng cũng như số lượng qua mỗi nhiệm kỳ. Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên nhiều năm liền được công nhận là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Những thành tích nổi bật này là minh chứng rõ nét nhất cho sự đoàn kết, dân chủ, vững mạnh của tập thể Trường dưới sự lãnh đạo đúng đắn, nhất quán của Đảng ủy Nhà trường qua các nhiệm kỳ.

Dù đã có bước thay đổi tiến bộ so với giai đoạn trước, từ cơ sở vật chất, chất lượng đội ngũ, chất lượng nghiên cứu khoa học, vai trò tiên phong trong nâng cao chất lượng đào tạo, có sự nỗ lực hoàn thiện các cơ chế quản lý mới, song trong 10 năm 2000 - 2010, Nhà trường về cơ bản vẫn còn vận hành các hoạt động theo cung cách truyền thống, chưa có những đột phá trong quản lý điều hành, chưa coi trọng vấn đề hội nhập quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học. Việc hợp tác, liên kết trong nghiên cứu giữa các cá nhân, các đơn vị trong Trường vẫn còn ít, chưa hình thành được những chủ đề, hướng nghiên cứu tổng hợp, liên ngành có thế mạnh và đặc thù riêng của Trường. Trong khi đó, nguồn lực dành cho hoạt động hợp tác quốc tế chưa khai thác được hết tiềm lực của Trường.

Vượt qua những thách thức từ yếu tố khách quan của lịch sử, với sự nỗ lực, phấn đấu không ngừng của Đảng bộ và tập thể Nhà trường, toàn Trường đã từng bước thực hiện thắng lợi các nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường. Qua đó, Đảng bộ Trường đã nhiều lần liên tiếp vinh dự được Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng danh hiệu “Đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh tiêu biểu” 5 năm liên; được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất năm 2000, Huân chương Độc lập hạng Ba năm 2003, Huân chương Độc lập hạng Nhì năm 2009 và vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động năm 2010. Đây là vinh dự vô cùng to lớn và là động lực để Đảng bộ Nhà trường tiếp tục cố gắng, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đưa Nhà trường liên tục phát triển.

Giai đoạn 3, từ năm 2010 đến năm 2020 (gồm hai nhiệm kỳ V, VI), được xem là giai đoạn Trường Đại học Khoa học Tự nhiên khẳng định vị thế là trường đại học hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực đào tạo cán bộ khoa học cơ bản với chất lượng đội ngũ cán bộ, nguồn nhân lực hàng đầu cả nước.

Đảng bộ Trường đã lãnh đạo Nhà trường thực hiện xuất sắc nhiệm vụ chính trị, đưa Nhà trường liên tục phát triển ổn định và nâng lên ở tầm cao mới, xác lập được vị trí xứng đáng của Trường trong

Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

Trong giai đoạn này, Đảng bộ Nhà trường chú trọng nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, công tác chính trị - tư tưởng và công tác tổ chức - cán bộ, phát huy hiệu quả và gắn kết vai trò của Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, chú trọng công tác đào tạo bậc đại học và sau đại học, từng bước chuyển hóa các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn tiêu chí chung của quốc tế. Nhiều ngành đào tạo của Trường đã đạt trình độ tiên tiến và chất lượng ngang tầm với các trường uy tín trên thế giới.

Thông qua việc ban hành nghị quyết và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết; với chủ trương nhất thể hóa hai chức danh Bí thư Đảng ủy và Hiệu trưởng, Đảng ủy Trường đã phát huy đầy đủ, thực chất vai trò lãnh đạo toàn diện trên tất cả lĩnh vực công tác của Nhà trường để từng bước đưa Nhà trường “trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học cơ bản và khoa học công nghệ mũi nhọn hàng đầu trong hệ thống giáo dục đại học tại Việt Nam”, phấn đấu hoàn thành sứ mạng “giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước”.

Trong quá trình lãnh đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ Nhà trường qua các thời kỳ đã kế thừa và phát huy truyền thống quý báu của các thế hệ đảng viên đi trước, luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, nhất trí trong toàn Trường, xem đoàn kết là giá trị cốt lõi, là nét văn hóa tốt đẹp, là yếu tố quan trọng để đảm bảo việc giữ vững danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh qua nhiều nhiệm kỳ. Điều này đã được thể hiện trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường từ nhiệm kỳ đầu đến nhiệm kỳ VI. Từ đó góp phần tô đậm những nét son truyền thống trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và đổi mới nói chung, cũng như trong sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà trường nói riêng.

Trải qua các giai đoạn đảm nhiệm vai trò lãnh đạo Nhà trường trong những bối cảnh khác nhau, với những điều kiện thuận lợi - khó khăn và cơ hội - thách thức khác nhau, Đảng bộ Trường đã hoàn thành và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, để lại nhiều bài học kinh nghiệm có giá trị từ thực tiễn hoạt động. Đó là:

Một là, Đảng bộ phải kiên định lập trường, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; giữ vững nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Coi trọng công tác xây dựng Đảng, đoàn thể trong Nhà

trường, xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ.

Hai là, thường xuyên quan tâm nâng cao nhận thức trong tập thể lãnh đạo Nhà trường, cán bộ, giảng viên, sinh viên về vai trò, ý nghĩa của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo đối với sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước để tạo sự đồng thuận trong quá trình thực hiện. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, rèn luyện đạo đức, lối sống, bồi dưỡng, nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Cấp ủy Đảng, của Nhà trường và của mỗi cán bộ, đảng viên, giảng viên, sinh viên. Phát huy tính tiên phong của từng đồng chí cấp ủy, trưởng các đơn vị, sự chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, của Nhà trường, của từng đảng viên, cán bộ, giảng viên, sinh viên.

Ba là, xây dựng chương trình đào tạo phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học - công nghệ và nhu cầu của thị trường lao động. Quan tâm, đầu tư đúng mức về chất lượng đào tạo, nâng cao tính hội nhập, tính hiện đại và chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế. Phát huy cơ chế đại học tự chủ, xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù,

ưu đãi để thu hút đội ngũ cán bộ, giảng viên giỏi về làm việc tại Trường; đồng thời bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Bốn là, thường xuyên chú trọng công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là phát triển đảng viên mới, nhất là đối với quần chúng là cán bộ trẻ, giảng viên trẻ và sinh viên.

Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên từ những ngày đầu thành lập đã luôn là một tập thể đoàn kết, gắn bó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chủ động đề ra các chương trình giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả các chương trình công tác và nghị quyết đại hội cấp trên đề ra. Để tiếp tục kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, đưa Nhà trường ngày một phát triển tiến xa hơn nữa trong tương lai, Đảng bộ Trường cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

Thứ nhất, mạnh dạn tạo đột phá, đổi mới phương thức lãnh đạo, thay đổi tư duy quản trị đại học, phát huy dân chủ, xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị của Nhà trường, đặc biệt phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện, hạt nhân của Cấp ủy Đảng trong hệ thống chính trị.

Thứ hai, tăng cường nguồn lực đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở vật chất,

trang thiết bị dạy học hiện đại và đồng bộ, theo hướng xây dựng nhà trường thông minh, xây dựng cơ sở dữ liệu góp phần công khai minh bạch thông tin, giúp Trường thực hiện trách nhiệm giải trình khi thực hiện cơ chế tự chủ cũng như đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo.

Thứ ba, Đảng ủy cần tiếp tục chỉ đạo sâu sát, quan tâm công tác phát triển Đảng của Đảng bộ nói chung và tập trung lực lượng sinh viên nói riêng. Tích cực đổi mới, sáng tạo trong hình thức sinh hoạt Đảng tại Chi bộ Sinh viên, ngoài các nội dung sinh hoạt theo quy định chung, các Chi bộ Sinh viên thực hiện hình thức sinh hoạt linh hoạt, mang hơi thở của sức trẻ, hấp dẫn các đảng viên trẻ, sinh viên. Các nội dung tuyên truyền được lồng ghép thông qua hình thức trò chơi, cuộc thi, thảo luận chuyên đề.

Thứ tư, công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng cần thực hiện nghiêm túc, đúng kế hoạch chương trình và trình tự thủ tục; thực hiện nghiêm chủ trương ngăn ngừa kịp thời sai phạm, do vậy công tác tuyên truyền giáo dục và quán triệt triển khai là rất quan trọng.

Có thể nói, những thành tựu mà Đảng bộ, tập thể Nhà trường đạt được từ những ngày đầu thành lập đến nay có ý nghĩa hết sức quan trọng, to lớn,

đã phần nào khẳng định và tô đậm hơn nữa vai trò lãnh đạo của Đảng, yếu tố mang tính quyết định trong việc củng cố, xây dựng và phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN ĐƯỢC NHẬN HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG QUA CÁC THỜI KỲ



STT	HỌ TÊN	NĂM	HUY HIỆU TUỔI ĐẢNG	CHI BỘ
1	Đinh Sỹ Hiền	2017	40 năm	Khoa Điện tử viễn thông
2	Phan Kim Ngọc	2012	30 năm	Khoa Sinh học - CNSH
3	Dương Công Kiên	2012	30 năm	Khoa Sinh học - CNSH
4	Lê Khắc Bình	2012	30 năm	Khoa Khoa học và CNVL
5	Từ Ngọc Tấn	2012	30 năm	Tổ chức - Hành chính
6	Cao Văn Nhã	2013	30 năm	Quản trị thiết bị
7	Nhữ Đình Ngoạn	2013	30 năm	Trung tâm Tin học
8	Lê Thị Phương	2014	30 năm	Hợp tác quốc tế
9	Trương Thanh Cảnh	2014	30 năm	Khoa Môi trường

10	Hà Quang Hải	2017	30 năm	Khoa Môi trường
11	Nguyễn Phát Minh	2017	30 năm	Khoa Địa chất
12	Nguyễn Văn Hùng	2019	30 năm	Giáo dục thể chất
13	Lê Bá Khánh Trình	2020	30 năm	Khoa Toán - Tin học

Ghi chú: Danh sách được cập nhật từ năm 2010 đến năm 2020

THÀNH TÍCH CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ



Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
1996	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh	Đảng ủy khối Bộ Giáo dục và Đào tạo
1997	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
1998	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
1999	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (1995 - 1999)	Quyết định số 35/QĐ-TV ngày 7/6/2000 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Bằng khen Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (1995 - 1999)	Quyết định số 1105-QĐ/TU ngày 6/10/2000 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh
2000	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2001	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Quyết định số 25/QĐ-TV ngày 17/4/2002 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2002	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Báo cáo số 05-BC/ĐU ngày 24/12/2002 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2003	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2004	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (2000 - 2004)	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Cờ thi đua của Thành ủy về Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (2000 - 2004)	Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh
2005	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2006	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2007	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2008	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2009	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (2005 - 2009)	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2010	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Quyết định số 08-QĐ/ĐU ngày 25/1/2011 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2011	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2012	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Quyết định số 43-QĐ/ĐU ngày 21/02/2013 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2012	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu 03 năm liền	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2013	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, tiêu biểu	Quyết định số 36-QĐ/ĐU ngày 27/02/2014 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2014	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2015	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu	Quyết định số 55-QĐ/ĐU ngày 23/3/2016 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2016	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2017	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu	Quyết định số 173-QĐ/ĐU ngày 5/4/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Năm	Danh hiệu	Cấp khen thưởng
2018	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu	Quyết định số 302-QĐ/ĐU ngày 2/5/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2019	Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu	Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
	Đảng bộ trong sạch vững mạnh 5 năm liền (2015 - 2019)	Quyết định số 485-QĐ/ĐU ngày 7/7/2020 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
2020	Đảng bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Quyết định số 28-QĐ/ĐU ngày 6/3/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh

Mục lục

LỜI NÓI ĐẦU	5
-------------------	---

Chương mở đầu:

TỪ TRƯỜNG CAO ĐẲNG KHOA HỌC (1941) ĐẾN SỰ HÌNH THÀNH TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (1996)

I. Khái quát lịch sử hình thành và phát triển Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.....	11
1. Từ Trường Cao đẳng Khoa học (1941) đến Trường Đại học Khoa học (1975)	11
2. Trường Đại học Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh (1977 - 1996) - Nền tảng cho sự hình thành Trường Đại học Khoa học Tự nhiên.....	19
3. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh ra đời (1996)	27

II. Truyền thống đấu tranh cách mạng của sinh viên Trường Đại học Khoa học	29
---	----

Chương 1:

**ĐẢNG BỘ TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
NHỮNG NGÀY ĐẦU THÀNH LẬP (1996 - 1999)**

I. Đảng bộ Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh chính thức được thành lập (6/1996)	63
II. Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ I (nhiệm kỳ 1997 - 1999).....	66
III. Lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, từng bước đưa các hoạt động của Nhà trường đi vào ổn định.....	72
1. Công tác chính trị tư tưởng.....	73
2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn	75
3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng.	84
4. Lãnh đạo xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội.....	90
Kết luận Chương 1.....	94

Chương 2:

**ĐỊNH HƯỚNG VÀ XÂY DỰNG
NỀN MÓNG PHÁT TRIỂN TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN (2000 - 2010)**

I. Các kỳ đại hội Đảng bộ Trường giai đoạn 2000 - 2010	101
1. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ II (nhiệm kỳ 2000 - 2002)	101
2. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ III (nhiệm kỳ 2003 - 2005)	108
3. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ IV (nhiệm kỳ 2005 - 2010)	115
II. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường giai đoạn 2000 - 2010	122
1. Công tác chính trị, tư tưởng.....	122
2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn	126
3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng.....	140
4. Lãnh đạo công tác xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội.....	150
Kết luận Chương 2.....	154

Chương 3:

**XÂY DỰNG TRƯỜNG TRỞ THÀNH
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU
VÀ TRIỂN KHAI KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ
CHẤT LƯỢNG CAO; PHÁT TRIỂN
CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CÓ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CAO,
THÍCH ỨNG XU THẾ HỘI NHẬP QUỐC TẾ
(2010 - 2020)**

I. Các kỳ đại hội Đảng bộ Trường giai đoạn 2010 - 2020	168
1. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ V (nhiệm kỳ 2010 - 2015)	168
2. Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ VI (nhiệm kỳ 2015 - 2020)	176
II. Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường lần thứ IV, V	183
1. Công tác chính trị tư tưởng	183
2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác chuyên môn	186
3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng Đảng	205
4. Lãnh đạo công tác xây dựng các đoàn thể chính trị - xã hội	211
Kết luận Chương 3	217

TỔNG KẾT	229
Danh sách đảng viên được nhận huy hiệu tuổi đảng qua các thời kỳ	241
Thành tích của Đảng bộ trường qua các thời kỳ.....	243
Phụ lục hình ảnh.....	248

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC TỰ NHIÊN

ĐẠI HỌC QUỐC GIA
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(1996 - 2020)

ĐẢNG BỘ ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Chịu trách nhiệm xuất bản
Phó Giám đốc - Phó Tổng Biên tập
TRẦN ĐÌNH BA

Biên tập: Hoàng Thị Hường
Sửa bản in: Việt Anh
Bìa: Nguyễn Uyên
Trình bày: Hoàng Trung

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 225 340 - 38 296 764 - 38 247 225 - Fax: (028) 38 222 726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn - Website: www.nxbhcm.com.vn - Ebook: www.sachweb.vn

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 38 256 804

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

ĐT: (028) 39 433 868

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 3

88 - 90 Kỳ Con, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, ĐT: (028) 38 216 009

GIAN HÀNG M01 - ĐƯỜNG SÁCH TP. HỒ CHÍ MINH

Đường Nguyễn Văn Bình, Quận 1, ĐT: (028) 38 238 191

GIAN HÀNG 13 - ĐƯỜNG SÁCH THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Đường Hồ Thị Tú, P. Hiệp Phú, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 35 356 804

Thực hiện liên kết:

In số lượng _____ cuốn, khổ 14.5 x 20.5 cm

Tại:

XNĐKXB số: _____/CXBIPH/_____/THTPHCM

QĐXB số: _____/QĐ-THTPHCM-2024 ngày _____

ISBN: 978-604-_____

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024

